tuổi ngọc

23

tuần báo của tuổi vừa lớn

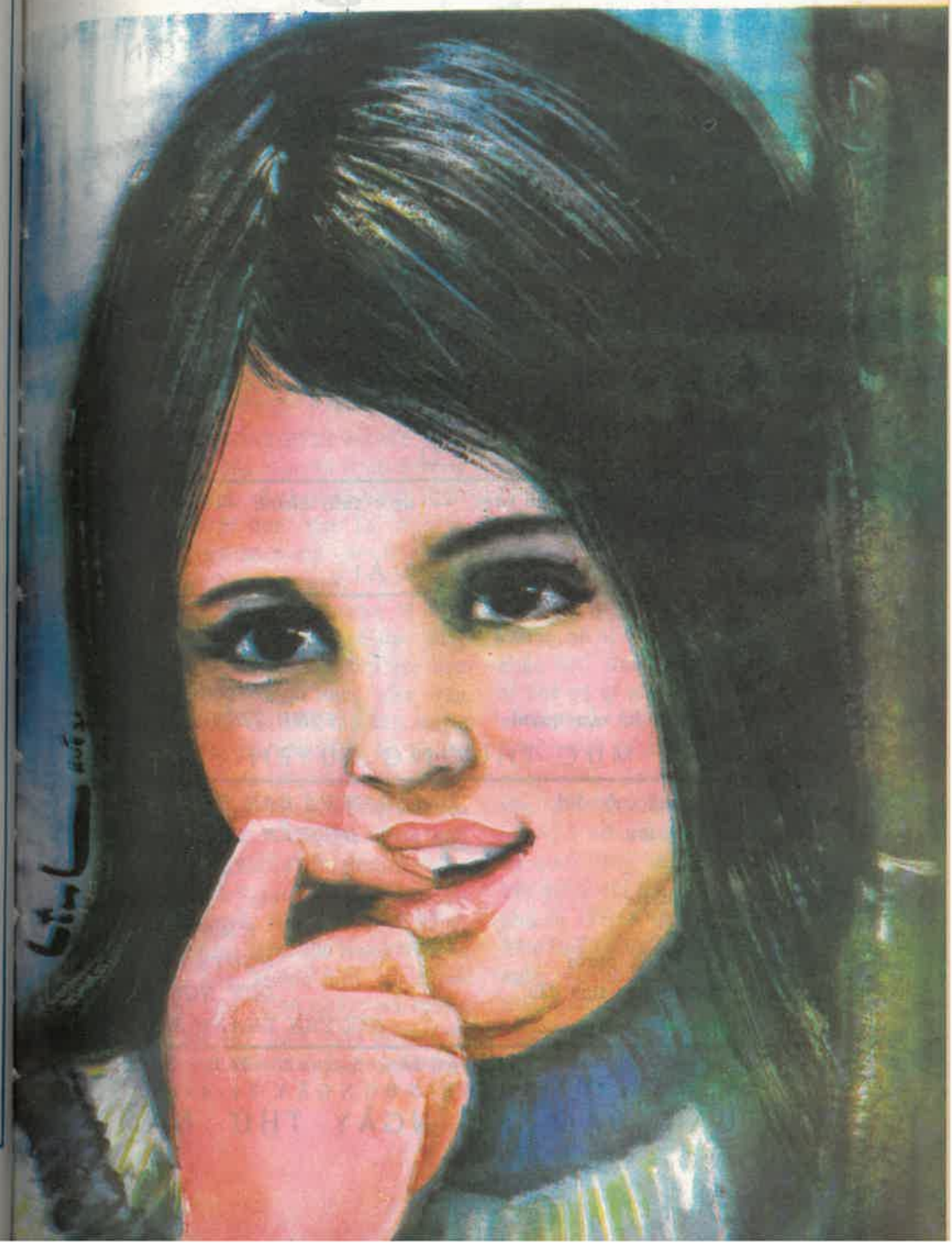

TUẦN LỄ TỪ 28-10 ĐẾN 4-11-1971 | SỐ 23 | BỘ MỚI | giá 40đ.

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA TUỔI VỪA LỚN

CHỦ NHIỆM : DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG
THƯ KÝ : ĐINH TIẾN LUYỆN, TỪ KẾ TƯỜNG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
TRỊ SỰ : NGUYỄN MAI

VĂN

phỏng vấn bỏ túi — BẠN ĐỌC THAM DỰ
nhà nhiều con — HỒ DZẾNH
trả lời phỏng vấn — NGUYỄN MẠNH CÔN
khi xa đa lạt — CỎ CHI
để dành một phút thương ai — THY ANH

THƠ

hoa vông vang — yến tước — ngọc thùy khanh — trần văn nghĩa — tạ văn sĩ — hạ phúc trầm

TRUYỆN DÀI

nhà báo — VŨ MỘNG LONG
huyền xưa — TỪ KẾ TƯỜNG
áo tiều thư — DUYÊN ANH
trong nhật ký của quỳnh — ĐINH TIẾN LUYỆN

MỤC THƯỜNG XUYÊN

nhìn xuống cuộc đời — TÒA SOẠN VÀ BẠN ĐỌC VIẾT
bệnh mới lớn — NGUYỄN TUẤN ANH
sưu tầm — LINH VIỆT
ngọc thần ái — NGỌC
chạp phô — KIẾN VÀNG
biết một biết mười — NGUYỄN THẾ
bông hồng cho tình đầu — DUY NGUYÊN
trò chơi khoa học — NGUYỄN THANH MINH

Tòa soạn, Trị sự 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon 2 — Đ.T. : 23.595
BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBCNGÀY 24-4-1971
TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

trường hợp nguyệt san tân văn và túi tiền của sinh viên

Nguyệt san *Tân Văn*, giấy phép xuất bản số 358/NTGĐTT BC cấp ngày 28-3-1968 do ông Nguyễn Đình Vượng làm chủ nhiệm, số 42 phát hành 15-10 vừa qua đã bị tịch thu. Lý do: vi phạm điều thứ 35 trong Quy Chế Báo Chí. Từ nhiều năm nay, *Văn Uyển* rồi *Tân Văn* của ông Vượng đã xuất bản dưới hình thức mỗi số báo một tác phẩm. Mục đích là giúp các bạn sinh viên, học sinh ham đọc văn chương nhưng túi tiền lép kẹp được đọc những tác giả nổi tiếng mà họ ưa chuộng bằng giá tiền rất... bình dân. 30 đồng và nay 50 đồng, độc giả nghèo có thể mua *Tân Văn* đọc trọn một truyện dài của Mai Thảo, Bình Nguyên Lộc, Francoise Sagan hay nhiều truyện ngắn của Nguyễn Mạnh Côn, Vũ Bằng, Dương Nghiễm Mậu. 120 trang sách ấn loát công phu, không một lỗi chính tả mà chỉ bán có 50 đồng, tôi tưởng văn hóa xứ này phải ngợi khen tinh thần phục vụ văn hóa của ông Nguyễn Đình Vượng. Dở lại 42 số *Tân Văn* mà coi! Đó là những cuốn sách (đẹp đến nỗi không thể xem như báo) văn chương tư tưởng. *Tân Văn* âm thầm phục vụ văn hóa, không hề gặp trở ngại. Có lẽ *Tân Văn* bị mượn nhẹ sáng kiến và những kẻ mượn nhẹ đã xuất bản bậy bạ, lại đề giá cao ngang với giá sách nên Bộ Thông Tin có quyết định ngưng xuất bản tạp chí dưới hình thức mỗi số một tác phẩm và Hội Đồng Báo Chí đã ra thông cáo về vụ này. Biện pháp đối với *Tân văn* chỉ là cúp trợ cấp bông giấy. Điều đó không có nghĩa gì với chủ một cơ sở xuất bản báo chí. *Tân Văn* cứ tiếp tục hình thức cũ, không cần bông giấy trợ cấp nhưng giá báo sẽ từ 50 đồng tăng lên 150 đồng. Kẻ bị thiệt thòi chỉ là sinh viên, học sinh nghèo. Bởi vì, gần như, tạp chí *Tân Văn* là của độc giả trẻ trí thức. Người nhà nước nại có một đoạn văn thật ngắn ở truyện *Bí mật của rừng già* (trong tuyển tập *Chung cư* của Trùng Dương, *Tân Văn* số 42) vi phạm điều thứ 35 để tịch thu dằn mặt? *Bí mật của rừng già* đã được đăng tải trên tuần báo *Hiện Tượng* và không hề bị tịch thu. Khách quan mà nhận xét, đoạn văn bị vi phạm điều 35 chả có gì ghê gớm nếu ta so sánh với những truyện dài, những phóng sự điều tra *bề nổi đồng* đang xuất hiện anh dũng trên các nhật báo, tuần báo, vậy thì, *Tân Văn* bị tịch thu chỉ vì quý vị ở mãi trên Bộ Thông Tin không ưa hình thức và nội dung *Tân Văn*. Tôi được cái hân hạnh quen biết ông phụ tá Trịnh Quang Bình ở Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung những ngày chúng tôi cùng thụ huấn vài tuần quân sự. Tôi thấy ông Bình là người tuổi trẻ trí thức có tâm hồn và thiết tha với tuổi trẻ. Cho nên, tôi

không tin lời đồn đại rằng chính ông Bình đưa ra ý kiến một tạp chí không thể là một cuốn sách. Ý kiến ấy rất đúng. Không sai, dĩ nhiên. Nhưng nếu ta nghĩ tới một số (chừng 10 ngàn, chưa kể nhiều ngàn khác đọc cọp) tuổi trẻ trí thức còn đang sống cảnh « blanc bec » ham đọc, thèm văn chương lành mạnh với giá 50 đồng (1 ly rưỡi cà phê sữa), ý kiến ấy sẽ không hợp tình. Ở xứ này tình nặng hơn lý, nhất là khi cái lý người ta muốn áp dụng cho một tạp chí đứng đắn, một tạp chí văn chương thuần túy không xúi dục ai xuống đường phản kháng. Tôi viết mẩu bài này không phải vì tạp chí *Tân Văn*. Mà chính là vì Bộ Thông Tin. Hay, ít ra, vì ông bạn trẻ Trịnh Quang Bình. Bạn ở quân trường thôi. Xin đừng hiểu thấy người sang bắt quàng làm họ. Vả chăng, với tôi, được quen biết quý vị quyền thế không bao giờ là một điều hãnh diện. (Duyên Anh)

ý nghĩ của một tuổi trẻ về sách báo hôm nay

Nếu người ngoại quốc nhìn vào một rừng sách báo đủ loại bày bán ở xứ Giao Chỉ này, họ sẽ có ý nghĩ lạc quan là nền văn hóa nước ta đang trên đà phát triển cực mạnh đáng khích lệ. Nhưng họ đã lầm đến 101.*l* ; trong rừng sách báo đó, đếm được trên mười đầu ngón tay, ngón chân và hơn thế nữa là loại sách báo nhằm tệ ba xu của nền văn hóa đồi trụy mất gốc. Thời nay, nạn lạm phát đã trầm trọng quá rồi ! Kể cả cái gọi là văn chương nghệ thuật như nhạc, sách báo, điện ảnh... Nhìn vào những tờ báo ba xu đó, người ta thấy gì ? 100 tờ thì tờ nào cũng như tờ nào : những mục tìm bạn tâm giao tri kỷ, dành cho linh, tử vi, đoán đề, nghệ sĩ tâm tình với bạn đọc, tình dục, phóng sự hấp dẫn về gái bán bar, những vụ ngoại tình lầm cầm của bọn nhà giàu dư ăn dư mặc v.v. Những mục này đều do các ca sĩ sặc mùi cải lương sân khấu, những «đại văn hào» phụ trách, giải đáp. Trước đó, ở dòng phi lộ, người chủ trương đã huênh hoang quảng cáo : «Đây là tờ báo giáo dục, giải trí lành mạnh không thể thiếu trong mọi tủ sách gia đình» Đại khái như thế. Rồi những mục tình dục hay điều tra,, phóng sự nóng bỏng họ đã khôn khéo rào đón bằng những lời văn vẻ, nào là phơi bày sự thực của xã hội Việt Nam, nào là giúp cho những cặp vợ chồng thêm hạnh phúc v.v... Đọc những giòng chữ đó, người nhẹ dạ nghĩ ngay rằng họ là những người muốn góp công xây dựng nền văn hóa nước nhà đích thực.Nhưng chính những người nhẹ dạ đó đã vô tình hoặc chủ ý khuyến khích họ đưa văn hóa xuống thấp. Có giáo dục, giải trí như họ nói hay không ? Không cần lật vài trang làm gì cho tốn công, chỉ nhìn lướt cái bìa in ốp xét màu mè cũng đủ biết các « nhà văn » viết gì trong ấy. Những chuyện thầm kín trong phòng the, những kiểu làm tình được phơi bày rõ từng nét dưới ngòi bút giàu tưởng tượng, trí óc bẩn thỉu thấp hèn của bọn con buôn văn nghệ. Xen vào đó là những hình ảnh trần truồng, khoe ngực, khoe mông của các cô vũ nữ, gái điếm trá hình. Vì nhu cầu cơm áo, mục đích duy nhất của họ là làm sao bán được nhiều tiền. Một vài người đã không ngần ngại trình bày là làm báo đứng đắn chỉ có nước chết đói, nếu không

nói là bán nhà. Điều thảm hại hơn là những tờ báo đó lại bán chạy như tôm tươi. Họ đã khôn khéo (đúng hơn là thủ đoạn mánh khóe) để câu độc giả, biết khêu gợi cái tâm lý tò mò của quần chúng. 2/3 những người biết thưởng lãm (mọi bộ môn nhạc, sách báo, phim ảnh) ở xứ ta đều thích cái chất « dâm » trong đó. Những thằng bạn của tôi khi nhìn đến tủ sách đầy những quyển Văn, Ý Thức, Trình Bầy, Bách Khoa, Khởi Hành v.v... đã phải lắc đầu nói : « Sách của mày chả xem được cuốn nào. Nhức đầu mà chả hiểu mô tê gì cả ». Tôi thấy bạn tôi cũng có lý một phần và tự dưng tôi lợm giọng, nôn mửa. Và có lần, tôi muốn khóc khi nhìn những cô bé 16, 17 cắp cặp đến trường mà trên tay cầm những tờ báo mệnh danh dành cho phụ nữ, luôn cả cái tên cũng bắt đầu bằng 2 tiếng Phụ Nữ... Không ai ngạc nhiên khi thấy trẻ con bây giờ lên 9 lên 10 đã biết hút thuốc, chửi thề và biết cả những chuyện động trời thuộc về người lớn, đầu óc đầy những tính toan vụ lợi đã ít nhiều đồng lõa hoặc cố tình dạy bảo chúng những điều xấu xa đó. Và sách báo thì dĩ nhiên là không giáo hóa chúng được gì mà còn tiếp tay thêm đầu độc cả một thế hệ tương lai. Sách báo tuổi thơ là những hình vẽ ma quái, cao bồi, chiến tranh được cóp nhặt từ những tờ báo Mỹ hay đài Truyền hình Mỹ. Tuổi trẻ sống bằng những hình ảnh sa đọa đó ; tuổi thơ cũng lớn lên với những ám ảnh suy tư về đâm chém, súng đạn. Và thử đặt câu hỏi xem ai là kẻ chịu trách nhiệm ? Xin thưa ? Đó là nhà nước. Nhiều lần những tờ báo đứng đắn đã lên tiếng cảnh giác nhưng các ông có thẩm quyền vẫn làm ngơ. Tuy nhiên phụ huynh cũng chịu một phần trách nhiệm vì họ đã lơ là (chắc vì sinh kế gia đình ?) Trong việc kiểm soát, săn sóc dạy dỗ con em mình. Đó là điều đáng buồn nhất. Kết luận, người viết bài này xin các bạn Ngọc ở tuổi vừa lớn hồn nhiên trong trắng hãy thận trọng chọn lựa kỹ càng khi đọc một quyển sách hay nghe một bản nhạc. Đừng bao giờ để bẩn mắt dơ tai bởi những ngôn ngữ rẻ tiền hạ cấp đó. (Vũ Hoàng — K8C 3198)

một người tuổi trẻ luận về vấn đề chối bỏ tập tục

Chúng ta sống. Sống theo một quy luật. Sống theo một tập quán. Sống theo một tục lệ. Những quy luật, những tập quán, những tục lệ lâu ngày đã biến thành một *bộ máy điều khiển* sinh hoạt chúng ta. Tuy vô hình mà mãnh liệt. Tuy tầm thường mà keo sơn. Những thứ đó đã biến thành một bánh xe kiếp kiếp lăn vòng, vòng một vòng hai. Ngày tháng quay đều trong một guồng máy. Sáng này tiếp sáng khác. Công việc nọ tiếp công việc kia. Bánh xe chu kỳ không bao giờ quên lăn, không bao giờ ngừng chạy. Chúng ta — những sinh vật trên trái đất mang mặt trời rực rỡ trong tim và vũ trụ bao la trong trí — chỉ còn mang kiếp sống những cây tăm thụ động quay đảo choáng váng theo một chu kỳ quỹ đạo. Ý thức được cái « số mạng cây tăm » của mình một số người làm nghệ thuật thế kỷ hai mươi này đã và đang có khuynh hướng phá hủy các hàng rào quy ước, lật đổ các công thức luật lệ, đảo ngược các chiều hướng sáng tác. Họ không muốn bị ràng buộc theo một khuôn

mẫu nào. Họ không muốn theo một tôn chỉ nào. Thật sự, như thế, họ đã hoàn toàn tự do chưa ? Trước hết các bạn nên đồng ý với tôi là quy luật phát xuất từ kinh nghiệm. Không có kinh nghiệm thì không có quy luật. Bài thơ đầu tiên của nhân loại không sáng tác theo một quy ước nào cả. Nhưng người ta đã dựa vào đó mà nhận xét rằng : nếu cho chữ này vần với chữ này thì câu thơ sẽ suông sẻ luôn vần dễ đọc hơn. Đó là người ta làm cái công việc : *Rút tỉa kinh nghiệm.* Và từ đó bài thơ thứ hai sẽ theo một quy luật rút từ bài thơ thứ nhất. Như thế thì quy luật phát xuất từ kinh nghiệm. *Quy luật phát xuất từ kinh nghiệm. Kinh nghiệm bắt nguồn từ ký ức. Ký ức thoát thai từ quá khứ. Như vậy. Những ai chối bỏ quy luật là chối bỏ quá khứ. Là không có quá khứ. Là không có dĩ vãng.*

Không có dĩ vãng thì đâu cũng là khởi điểm hết. Một người đi trên một đoạn đường và nói «tôi đang khởi hành». Đến một đoạn khác, hắn cũng nói «tôi đang khởi hành». Như vậy là một nghịch lý. Không thể nào có hai khởi điểm cho một hành trình. Có chăng thì hai khởi điểm đó trùng nhau. Nghĩa là động tử không di chuyển gì hết. Con người đó không có một bước đi nào cả cho hôm qua hôm nay và ngày mai. Con người, như vậy, đứng yên một chỗ. Không di chuyển gì cả. Không tiến thối gì cả. Con người chối bỏ quy luật là một tĩnh vật, một tượng đá. Nhưng những gì trên trái đất này đều là hoạt thể đều là động vật cho nên không có một hoạt động nào mà không có quy luật, không có điều lệ. Người ta cũng có thể bỏ đi những luật lệ. Nhưng bỏ đi những luật lệ như vậy không phải là hoàn toàn tự do. *Bỏ đi một luật lệ là dựng xây một luật lệ khác.* Phá đi một hàng rào là thiết lập một đường dây kẽm khác. Tin tưởng rằng các bạn trẻ ham hoạt động của thế hệ chúng ta hôm nay có đầy đủ sáng suốt trước khi chối bỏ một tập quán, một phong tục đã ăn sâu vào lòng dân và đã tồn tại hàng chục thế kỷ trên quê hứng ta yêu dấu.

(Trần Như Luận, Huế)

viện khoa học giáo dục mở lớp mới

Lớp sinh hoạt học đường, khóa III

Dành cho giáo chức Tiểu học và cán bộ giải trí cộng đồng, sinh hoạt thanh niên.

Học các môn thủ công, Ca vũ múa rối, các trò chơi v.v... Đặc biệt khóa III dạy cách trang trí mùa Giáng Sinh và Tết Nguyên Đán.

Học trong 3 tháng : mỗi sáng Chúa Nhật từ 8g30-11g30. Khai giảng ngày 7-11-1971.

Ghi tên nơi : Sư-huynh MAI TÂM, Viện Khoa Học Giáo Dục — Saigon 102, Hùng Vương Chợ lớn — Đ.T. 51.148

Lớp chuẩn bị vào đời, Khóa IV

Dành cho nam nữ Thanh niên 17-25 tuổi.

Học tập các vấn đề *làm người* : đào tạo nhân cách, phương pháp học tập, chọn bạn trăm năm, nếp sống gia đình, giao tế nhân sự, lẽ sống ở đời, nghệ thuật lãnh đạo v.v.

Học 3 tháng : mỗi sáng Chúa Nhật từ 8g.30 - 11g.30

Khai giảng ngày 5-12-1971

Ghi tên nơi : Sư-Huynh MAI TÂM

Viện Khoa Học Giáo Dục Saigon 102, Hùng Vương Cholon, Đ.T. 51.148

NGUYỄN MẠNH CÔN

họ đã viết truyện ngắn như thế nào ?

NGUYỄN MẠNH CÔN
(1920 — . . . . .)

Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn, con của ông Nguyễn Quang Đôn và bà Mai thị Thoa, sinh ngày 25-5-1920 (tức là năm nay ông 51 tuổi), sinh quán tại Bắc Ninh, Bắc Việt. Khi nhỏ, theo cha mẹ đi nhiều nơi (thân phụ ông làm quan), khi thì ở Hải Hậu (Nam Định), khi thì ở Bất Bạt (Sơn Tây), Gia Lộc (Hải Dương), Nam Trực (Nam Định), Vũ Tiên (Bắc Ninh), Ô Mễ và Thụy Anh (Thái Bình), Kim Sơn (Ninh Bình), Bình Lục (Hà Nam) .. Ông theo học tiểu học ở những phủ, huyện kể trên. Lên trung học ông học ở trường Thăng Long cho tới năm 1939. Ông cũng du học ở Hồng Kông một thời gian. Bài báo đầu tiên của ông là bài Chiến tranh Pháp Đức viết năm 1939. Làm chủ bút nhật báo Thông Tin (1944), sáng lập tạp chí Chỉ Đạo (1956). Chủ nhiệm nhật báo Tin Báo (1965). Giải thưởng Văn Chương Toàn Quốc 1957 với tác phẩm Đem tâm tình viết lịch sử. Có chân trong Hội Đồng Giám Khảo Giải Thưởng Văn Học 1969-1970. Ông thường cộng tác với các tạp chí văn học và chính trị lớn và viết bình luận bằng tiếng Pháp cho Đài Sàigòn. Viết những bài báo vui, ông ký bút hiệu Đằng Vân

Hầu hay Đại úy Trường Kỳ. Ông là tác giả của hàng chục tác phẩm quan trọng như Kỳ Hoa Tử, Ba người lính nhầy dù lâm nạn, Lạc đường vào lịch sử, Mối tình mầu hoa đào, Tân trung dung, Hòa bình nghĩ gì, làm gì... *Hiện ông làm chủ nhiệm tạp chí* Chính Văn; *tạp chí của những xúc động và suy tư trẻ. Ông đang sống tại Phú Nhuận, Gia Định với vợ và hai đứa con trai. Ông ca ngợi khoa học, và nổi tiếng là người giỏi toán học, nhưng, với cuộc đời, ông là người mơ mộng nhất.*

tuổi ngọc

1. Ông đã viết truyện ngắn như thế nào ? Những người viết trẻ bây giờ thường thích viết truyện ngắn, ông có thể nói cho họ nghe một vài kinh nghiệm của ông ?

Từ nhỏ tôi vốn sùng bái các nhà văn, nên lớn lên tôi chỉ ao ước được xưng (một cách xứng đáng) là nhà văn. Nhưng bây giờ tôi hiểu tôi không thật sự là một nhà, nếu cho rằng nhà văn là người lấy việc viết văn làm nghề nghiệp và thú vui chính, và lấy sự đạt thành về văn chương làm mục đích cao nhất của cuộc đời.

Nhớ lại từ đầu (1939) tôi viết bài thứ nhất (cho nhật báo Đông Pháp) đến khi khởi sự giai đoạn nghề nghiệp chính thức (1956, với báo Chỉ Đạo) tôi ít khi nghĩ đến viết truyện cho xong rồi gửi đến các tòa soạn : lần độc nhất, sau khi ra ngoài Tầu về, tôi say sưa viết một truyện dài về cách mạng, đưa cho nhà Đời Nay, nhưng bị từ chối. Sau đó, không bao giờ tôi viết bài sẵn cả.

Nghĩ cho cùng, cuốn truyện dài (quên tên) đầu tay của tôi cũng chỉ lấy tình yêu như một cái cớ để biện luận về chính trị. Hồi đó Thống chế Pétain, quốc trưởng Pháp, thường gửi thư, đọc diễn văn khuyên thanh niên ăn ở sạch sẽ, tập thể thao, cần kiệm, chăm chỉ làm việc, yêu quý gia đình và đặt tổ quốc trên hết. Đoạn cuối truyện của tôi là cả một bài giải thích và bênh vực Pétain : bạn có thể thù ghét người Pháp trong ông ta, nhưng bạn phải sẵn sàng công nhận lời nói của ông ta thành khẩn, và phải sẵn sàng thực hành những lời khuyên ấy — thật buồn cười ! Nhà văn nào trong nhóm Tự Lực phải đọc và xét cuốn truyện của tôi, chắc hẳn đã nghĩ « Sao cái thằng cha mật thám dơ dáy này lại công nhiên đưa tác phẩm đến đây ? » Và chắc hẳn đã có nhiều người nghi hoặc, thảo luận, về một « kế hoạch nào đó » của sở Liêm phóng Bắc Kỳ ? — Đó là vào 1942.

Từ 1942 đến 1945 tôi có viết một số bài về « Kháng chiến chống xâm lăng » về «Đoàn kết cứu nước ». Từ 1947 đến 1952, tôi viết một ít bài về «Tăng gia sản xuất » hay « Học tập nhân dân », một ít tài liệu về « du kích chiến » và về « nghiên cứu chủ nghĩa mác xít ». Năm 1953, ở Hà Nội, tôi viết được mấy bài về « Đĩa bay » và « Kích thước thứ tư » cho báo Tia Sáng. Tựu trung

chỉ là bài nghiên cứu, nghị luận. Một phần lớn bài tôi viết không được đăng, vì người ta chê tôi viết cao quá.

Năm 1956-57 tôi làm báo Chỉ Đạo, không có ý định gì viết truyện hết. Nhưng viên trung úy trưởng ban Tố Cộng bảo tôi viết, cùng với nhiều bài về chính trị, khoa học. Truyện đầu tiên tôi viết là truyện khoa học phóng tác một truyện ngoại quốc, truyện thứ hai là truyện khoa học thật sự của tôi, cả hai đều nhằm mục đích chống Cộng về tâm lý. Truyện thứ ba, « Anh chờ em trong nghĩa nặng vợ chồng », gây được xôn xao trong bạn đọc, vì nó là truyện tương đối hợp lý, có trình độ trí thức khá khá, và có tác dụng chứng minh khá rõ : tình cảm thắng bạo tàn.

Được khuyến khích, tôi viết tiếp nhiều truyện khác, đều ở trong dòng suy tư chống Cộng bằng tình cảm. Như vậy, trong thời gian này, tôi coi hẳn văn chương như phương tiện chuyên chở lý luận để đấu tranh tư tưởng. Cho đến 1960 tôi không làm báo Chỉ Đạo nữa, nhưng vì sức mạnh của Cộng Sản vẫn đe dọa tràn lấn, nên mãi đến 65, tôi vẫn còn giữ ý hướng chứng minh con người có tình cảm là bảo vật không phủ nhận được, không giải thích được, mà lý trí (theo Cộng sản) không chống lại được.

Năm 1965 tôi viết «Mối tình mầu hoa đào» là năm rất quan trọng đối với tôi. Về sau nhớ lại thì không phải từ 1940, mà từ 1930 (tôi được 10 tuổi) tôi đã thích đọc sách suy tư siêu hình. Học lớp nhì, tôi làm luận quốc văn, đã viết bài dài mấy tờ feuil'es, doubles — mỗi tờ 4 trang — bàn nhảm bàn nhí về ý nghĩa của cái chết : tại sao phải chết, chết sẽ đi đâu v.v... Rồi khi bắt đầu viết, tôi không vội vã, và cũng không viết sẵn được, vì tôi nghĩ một cách tự nhiên là mỗi bài phải «nói» lên một cái gì, phải «trả lời» được những thắc mắc, băn khoăn của độc giả về các vấn đề trọng đại của đời sống, linh hồn, tôn giáo vv...

Từ 1966 tôi viết được nhiều vì đã có mục đích thực tế là chống cộng, và có mục đích lý thuyết là chứng minh sự sai lầm của họ. Viết truyện, đối với tôi, thành ra có 2 vấn đề quan trọng : một là «thắng» được một trận về suy tư, hai là diễn tả thành công về phương diện văn chương. Vấn đề trước luôn luôn được đặt nặng hơn vấn đề sau.

Tuy nhiên, tôi cũng có một vài nhận xét có lẽ đáng được gửi lại các bạn trẻ :

Một là tôi sống (và suy tư) một cách hồn nhiên, không có ý định bắt chước ai — nghĩa là không lấy ai làm mẫu mực để đạt tới — và cũng không nghe theo ý kiến của ai một cách toàn vẹn. Ví dụ, năm lên 10 lên 11 gì đó, tôi về thăm bác tôi ở nhà quê. Bác tôi đậu cử nhân, trách tôi có cử chỉ gì đó thiếu thành kính trước bàn thờ anh tôi (theo cách mạng đã mất) — hình như tôi không chịu lễ. Tôi cãi không có gì bảo đảm anh tôi có trên bàn thờ. Rồi không biết lan man thế nào mà Bác tôi hỏi tôi có phục đức Phật Thích-ca, đức Thánh Khổng hay không. Tôi trả lời có phục nhưng không phục hoàn

toàn. Hình như tôi giờ đến lý luận đã cũ là theo Phật thì đàn bà đẻ cho ai và làm sao có con, làm sao có tiếp tục sự sống. Hình như về Thánh Không thì tôi nói đạo Không thiếu rõ rệt. Nói cả về Chúa Ky tô, tôi hỏi vặn Bác tôi thế nào là ác, thế nào là thiện — đánh một người ăn trộm về nuôi con là ác hay thiện ? — đến độ Bác tôi giận dữ mỉa mai : Thế thì mày làm ông Phật đi !

Cũng vào khoảng 11, 12 tuổi, tôi đọc cuốn Paul et Virginie (của B de Saint Pierre) và thấy nó rất dở. Tôi cứ cãi nó dở, mặc dù cả thầy lẫn bạn đều xuýt xoa khen hay lắm. Tất cả các nhà phê bình (người Pháp cố nhiên ?) đều ca tụng hết lời. Tôi không chịu rằng Virginie cao thượng vì cô bé này, trên con tầu (buồm) bị bão sắp đắm, đã từ chối không cho một tên thủy thủ da đen cứu vào bờ — mặc dù tầu chỉ cách bờ có mấy chục thước (?) và người yêu của cô, chàng Paul, có mặt trên bờ. Tôi khăng khăng cãi rằng Virginie không yêu Paul, vì nếu thật yêu, nàng sẽ tìm đủ mọi cách để sống với Paul (Sau này tôi mới hiểu người Pháp ca tụng Virginie chính vì nàng « trong sạch không chịu cho tên da đen « hạ cấp » đụng vào mình !)

Điều tôi muốn nói là chúng ta không bao giờ « thần phục » bất cứ ai, theo phong trào của đại chúng. Giữ tinh thần tự lập là một yếu tố rất cần thiết cho công việc sáng tạo. Tuy nhiên, tôi cũng xin nói rõ là « phục » và « thần phục » khác nhau. Bởi lẽ chúng ta không bao giờ hoàn toàn, nên chúng ta « phục » những ai có đức tính nào mà ta không có. Ví dụ chúng ta phục đức Phật có tinh thần dân chủ, không có ý định mê hoặc kẻ khác theo mình một cách mù quáng (tất cả mọi người đều có Phật tính), cũng như chúng ta phục Chúa Ky-tô có tâm hồn kiêu hãnh trong đạo đức và đau thương, để tha thứ được cho kẻ tội lỗi, cho cả kẻ nghịch với mình.

Nói cho rõ hơn : trên con đường suy tư và nghệ thuật, dù còn trẻ hay đã lớn, bạn cần có tâm hồn kiêu hãnh một cách sáng suốt — biết cái hay của người, biết cái hay của mình..

Hai là đừng bao giờ cưỡng chống hoàn cảnh khi hoàn cảnh đối nghịch với hoài bão của mình. Trừ phi bạn giàu có, có thể cứ tập viết văn mãi cho đến lúc viết hay, bạn không nên cố gắng theo đuổi văn nghiệp khi chưa bảo đảm được đời sống vật chất của mình. Ví dụ bạn muốn viết báo — viết báo chưa phải là viết văn — nhưng lại phải đi lính hay phải tìm việc làm công, thì đừng bao giờ bạn phàn nàn : hãy nỗ lực thành công trong những việc bạn đang làm... Sau đó, bạn viết văn sẽ không muộn.

Ba là cố gắng sống cho nhiều. Tuổi trẻ đừng có sợ không gian, đừng có sợ nguy hiểm. Rồi mỗi khi có hoàn cảnh, nên đọc cho nhiều. Đừng có đặt vấn đề tìm sách hay để đọc, bởi chính nhờ đọc sách dở mà khả năng của bạn phát tiết ra được. Đừng có đọc riêng một loại sách (văn chương) dù chỉ có ý định viết văn : hãy đọc tất cả sách báo nào đến được với bạn. Mỗi cuốn sách là một hay nhiều cuộc đời. Mỗi bài báo là một hay nhiều đoạn đời. Đọc sách mà nhiều tưởng tượng cũng là sống một cách giàu có.

Bốn là mỗi khi đọc một đoạn văn hay, nên ngừng lại để nghĩ xem nó hay vì lẽ gì, như thế nào. Gặp một đoạn văn dở, nên thử đặt mình làm tác giả, xem mình sẽ viết ra sao.

Năm là cô đúc, đừng bao giờ sợ truyện mình viết sẽ ngắn quá. Nếu có đủ tình tiết hợp lý, suy tư sâu sắc, truyện hay nhất thường là truyện ngắn nhất.

2. Viết truyện dài khó hơn hay viết truyện ngắn khó hơn. Nếu khó, như thế nào ? Nếu dễ, như thế nào ?

Nếu cùng ở một trình độ tác động tâm lý và thể hiện nghệ thuật, thì viết truyện dài tất nhiên khó hơn viết truyện ngắn. Vì sao ?— Vì... dài hơn. Ví dụ so sánh một truyện ngắn của Mai Thảo, như truyện « Người đàn bà trong vòng đai trắng », hay của Bình Nguyên Lộc, như truyện « Rừng mắm » với một truyện dài nào đó của hai anh thì chúng ta thấy ngay tính chất cổ động về tâm cảm kéo dài suốt cả truyện : không nhà văn nào có thể sống được, nếu tiếp tục sáng tác trong trạng thái căng thẳng (kích thích) như thế trong một thời gian dài. Cũng như Stefan Zweif viết *Amok*, Maughams viết *Pluie*. Riêng chỉ có cô nhỏ Bronte viết cuốn *Les Hauts de Hurle-Vent* với một phần lớn (quá nửa ?) trong tinh tinh thần mê cuồng — nên có lẽ vì thế mà cô không viết được cuốn nào khác (có giá trị tương đương) và cũng không sống được lâu.

3 Theo ông, những nhà văn Việt nam nào viết truyện ngắn hay nhất. Xin kể vài tác giả và tác phẩm của họ ?

Trong vòng 5 năm gần đây tôi không được khỏe, vì thế mà đọc ít và trí nhớ cũng kém đi, nên chỉ có thể nói về các tác phẩm và tác giả từ 1967 trở về trước.

Tôi không nhớ được đọc truyện ngắn «tiền chiến» nào thật hay. Hồi nhỏ đọc «Anh phải sống» tôi cảm động lắm, nhưng sau được thấy truyện không hoàn toàn của Khái Hưng nên lòng ngưỡng mộ bị tổn thương nhiều. Từ sau 1954 tôi nhớ Mai Thảo, Bình Nguyên Lộc — với tác phẩm đã nói ở trên — Doãn Quốc Sĩ với chuyện «Chiếc chiếu cạp điều». Nhã Ca với truyện «Đêm nghe tiếng đại bác», Duyên Anh với truyện «Em» và truyện (nửa trên) «Bồn lửa». Nhiều tác giả viết không đều như Duy Lam, Dương Kiền như Hà Huyền Chi với truyện «Con ngựa già Bản Dá», Thủy Thủ, Sơn Nam, Phan Lạc Tiếp vv... cũng có những truyện mà tôi nhớ đã đọc và giữ mãi cảm tưởng về những truyện ngắn thật hay. Nhưng sau đó, tôi có cảm tưởng như các đồng nghiệp đó, có lẽ vì hoàn cảnh sống trái ngược quá, không viết được như ban đầu. Lẽ tất nhiên kể như thế này là «kẹt» lắm, vì rất có thể tôi quên nhiều truyện đáng lẽ phải kể trước mọi truyện khác.

4. Truyện ngắn nào của ông được ông ưng ý ?

Tùy trường hợp, có nhiều phần do ngoại cảnh, mà thích truyện này, truyện nọ. Ví dụ thấy nhiều người hỏi bạn, bàn tán thì nhớ lại và thích

truyện «Đại úy Trường Kỳ», lúc thoải mái trong người thích truyện « Chung rượu thần tiên », lúc suy nghĩ nhiều thì thích truyện « Giấc mơ của đá ». Tuy nhiên tôi nghĩ tác giả sẽ dễ trả lời hơn, nếu được hỏi thích «đoạn» nào trong truyện nào Cái thích này mới lâu dài. Riêng tôi, tôi thích đoạn cuối truyện Hai đứa trẻ một cây cầu — Giơ tay lên em ! — truyện «Giấc mơ của đá» (tình yêu được buông thả phóng lên tận trăng sao) truyện «Bát canh trong ngõ hẻm»—mẹ cho con ăn thịt...

5. *Trong một cuốn sách bàn về nghệ thuật viết văn, ông Nguyễn Hiến Lê đã viết đại ý : Truyện dài là nhiều truyện ngắn kết hợp lại. Ông nghĩ sao ? Và từ câu trên, ông có chấp nhận định lý đảo : Truyện ngắn là một phần rút ra từ truyện dài ?*

Hoàn toàn đồng ý. Tôi tin chắc anh Nguyễn Hiến Lê đã suy nghĩ rất nhiều trước khi đi đến nhận định ấy. Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng Anh hẳn nhiên đã đưa ra những ví dụ rõ rệt. Tôi muốn xin phép Anh để trình bầy một vài ý kiến của tôi :

a— Có những truyện dài « lớn » bao gồm nhiều truyện khác. Ví dụ cái tập Đông Chu Liệt Quốc, Tam Quốc, Les Misérables, Autant en emporte le vent, La Guerre et la Paix : mỗi tập có thể chia được thành nhiều tập có thể được coi như truyện dài — truyện ba anh em Lưu-Quan-Trương, truyện Điêu Thuyền, truyện Khổng Minh, truyện đời Jean Va'jean (cho đến khi làm thị trưởng), truyện mẹ con Fantine, truyện tình yêu giữa Cosette và Marius... Ngoài ra, có nhiều đoạn có thể trích làm truyện ngắn, như đoạn kết nghĩa vườn đào, truyện Tả Từ thi phép tiên, truyện Hoa Đà chữa tên độc cho Quan Vân Trường v.v...

b – Có những truyện dài có ít nhân vật và có ít tình tiết éo le, gây cấn (xin nhớ : có ít không phải là không có – thời thường, tình tiết càng có ít càng mạnh mẽ), như L' Adieu aux Armes, La Porte Étroite, Hồn Bướm Mơ Tiên v.v... không thể trích thành truyện ngắn, theo định nghĩa : truyện ngắn là conte, mô tả cuộc đời (hay một phần của cuộc đời) của một hay nhiều nhân vật, với một sự kiện quan trọng (và nhiều ý nghĩa triết lý, tâm lý...) và đầy đủ các phần mở đầu (giải thích nguyên nhân sự kiện), phần diễn tả, phần kết luận (giải thích thái độ v.v...)

c— Tuy nhiên, theo quan niệm truyện ngắn là nouvelle, thì một đoạn truyện dài không cần đầy đủ ý nghĩa ở phần kết thúc ; mà chỉ cần tinh tế điêu luyện trong sự diễn tả cảnh vật, phân tích tâm lý con người. Chính quan niệm này, bị lạm dụng, đưa nhiều nhà văn của chúng ta đến việc cắt một truyện dài làm nhiều đoạn mà cho đăng như truyện ngắn. Cứ như vậy, chỉ riêng một đoạn (ngắn) tả Thúy Kiều thăm mộ Đạm Tiên, Thúy Kiều gẩy đàn trong phòng của Kim Trọng — không cần nói Thúy Kiều là ai, Kim Trọng từ đâu đến, và kết cuộc ra sao — cũng có thể được kể làm truyện ngắn.

d – Nhưng nói rằng trong truyện dài có thể có nhiều truyện ngắn không có nghĩa là có thể đem nhiều truyện ngắn chắp thành một truyện dài. Tôi dám chắc Anh Nguyễn không có ý muốn nói như vậy — trừ phi Anh định nói về chủ động sáng tác ở người cầm bút : một tác giả có nhiều cốt truyện dài, nhiều cốt truyện ngắn mà xét ra sẽ có tác dụng tâm lý mạnh hơn nếu được phối hợp với nhau — như truyện Lã Bố, truyện Tào Tháo, truyện Khổng Minh v.v... — tác giả đó có thể tìm cách « gài » truyện này vào truyện kia, hay đặt những (nút) liên lạc nối liền chúng vào nhau, một cách hợp tình hợp lý.

NHÀ NHIỀU CON

truyện ngắn HỒ-DZẾNH

Hồ Dzếnh là một nghệ sĩ minh hương. Thân phụ ông người Trung Hoa, thân mẫu ông người Việt Nam. Ông có hai quê hương và yêu cả quê ngoại Việt Nam lẫn quê nội Trung Hoa. Tình yêu đó được ông biểu lộ trong thi phẩm Quê Ngoại *và tập truyện* Chân trời cũ, *Hồ Dzếnh mà viết về những người Trung Hoa nghèo nàn qua Việt Nam lập nghiệp thì nhất. Văn ông nhẹ nhàng đằm thắm. Thơ của ông thiết tha, dịu ngọt. Rất tiếc văn học Việt Nam không có chỗ dành cho một người minh hương, mặc dù, người minh hương Hồ Dzếnh đã làm đẹp cho quê ngoại của ông bằng văn chương tiếng mẹ đẻ. Số này,* Tuổi Ngọc *hân hạnh giới thiệu một truyện ngắn của Hồ Dzếnh. Đọc xong, chắc chắn bạn ngọc sẽ có một suy nghĩ về những người nghèo khổ giã từ nơi chôn nhau cắt rốn của mình đi tha phương cầu thực. Thím Củ sẽ làm bạn thương cho số kiếp của những chị Hai, bác Bầy lưu lạc Cao Mên, Tân đảo và chịu đầy rẫy oan nghiệt, khổ đau...*

T.N.

Thím Củ của mười năm cách đây bây giờ đã chết. Chết, vì cái vẻ e lệ, mảnh mai đã biến đi, để nhường chỗ cho một thứ già đau khổ, thứ « viễn xứ », ghê tởm dưới mắt những kẻ chỉ quen thấy cái tàn của những người cùng nước. Thím Củ thường nghe nhiều người bảo : đàn bà Tàu lúc già thì răng lòi ra, mắt xâu hoắm vào, gò má nhô nhọn lên, nước da se đét lại. Cách ăn mặc đi đứng của người đó làm xung quanh phát lợm lên một cái gì như keo cú, biển lận, độc ác, xấu xa.

Ý nghĩ trên không sai lầm, nếu ai được quen thím Củ ngày trước và thím Củ bây giờ. Bây giờ, áo thím Củ mặc đã từ mầu chàm đổi sang mầu bồ hóng, mà thím chỉ thay mỗi tháng độ hai lần. Bồ hôi thấm khắp áo, rồi bồ hôi lại khô đi. Trên áo của thím, chạy một hàng cúc lớn, thô, bằng ghét vì mấy đầu ngón tay luôn luôn cài, mở. Chân thím Củ to ra, đôi chân trước kia bị bó nhỏ biến lại. Da thím sần sù. Chân thím đi nặng và chắc, như cách muốn trút ở mỗi bước cái khó nhọc của cnhững ngày lầm than. Mắt thím Củ

đã kém, vì cái khăn tay độc nhất của thím chỉ là cái ống tay áo đã dày đến không thể thấm được nước nữa.

Thím chan nước lã vào cơm nguội, húp lua đi như ta húp cháo. Sau mỗi miếng cơm, thím bẻ ngoắt một miếng cá kho cho vào miệng, để làm đượm cái thức ăn hằng ngày kia. Thím vừa ăn vừa ngồi bệt xuống đất nên đít quần trắng bệch. Nhìn thím Củ ăn, có người đã phải kêu:

— Khiếp ! Thím ăn uống lạ quá !

Thím Củ nhe bộ răng vàng vì nhác chải, cười hềnh hệch :

— Của ông trời mà ! Nhà « tui » con đông, không ăn thế này thì chúng nó chết đói !

Thím Củ là mẹ của chín đứa con, bảy trai, hai gái. Con của thím như bầy lợn cùng chuồng, húc nhau, cắn nhau, tranh nhau ăn, rồi thì nhau ngủ. Nhiều lúc, có lẽ, thím Củ quên mất một vài đứa chạy đi chơi bỏ bữa ăn. Tối đến, chúng nằm ngủ la liệt trên hai chiếc giường kê làm một, chân đứa này ghếch lên mặt đứa kia, cổ thằng này nghẹt dưới cánh tay của thằng khác. Chúng đánh nhau dưới lần chăn bông nặng, lù lù, cựa quậy trong cái vùng màn thường thường mép không liếm đến bốn góc giường. Vì thế đầu thằng Mèng lọt ra khỏi màn, phơi cho những con muỗi đen vằn, to và cao tha hồ đốt. Trong cơn mê, nó vẫn thấy ngứa, nên thỉnh thoảng cái đập của tay cũng làm vỡ được vài con muỗi mọng máu ở mặt. Nhưng muỗi không những ở ngoài màn, muỗi chui lọt vào tận trong, do những cái lỗ hổng mà răng chuột khoét thành. Một lần, thằng Khuỳn thấy một con chuột nhỏ rón rén bò vào màn gặm tóc em nó. Nó nín hơi xem cái trò chơi vui mắt đó. Nó đương thích xem thì vô tình thằng Mèng đưa tay lên bóc vầy mũi, cho vào miệng nhấp nháy, tự nhiên như lúc tỉnh, làm con chuột ù té chạy mất.

Giấc ngủ của trẻ, người ta gọi là giấc ngủ thần tiên, trái lại, với mấy đứa con thím Củ, chỉ là một cơn mê sảng, một cuộc hành động trong mơ. Được nuôi nấng theo một cách thức phi thường của người Trung Hoa nghèo khổ, chúng ăn nằm không cần theo một trật tự nào hết. Bảy đứa là bảy cái tâm trạng kỳ cục, bảy sự xuất hiện quái lạ của tướng tinh, về đêm.

Thằng Cả lớn, nên đương bệ chiếm một góc rộng nhất của ghế ngựa. Thằng hai, thằng Dồng, hễ đặt mình xuống là ngáy. Thằng ba lạ hơn hai anh. Nhiều lần đương ăn cơm, bốn mí mắt nó bỗng gà gà vào nhau. Nó đặt bát cơm xuống, quay ra làm một giấc ngủ đến sáng. Thím Củ biết tính con, nên đổ cơm ở bát nó sang bát thằng Mèng, rồi ẵm nó, đặt mạnh gần như vất xuống giường bên. Thằng tư hay buồn và có vẻ thi sĩ. Nó là một con chiên giữa bầy chó sói, nhỏ nhẹ ăn nói, khiêm tốn nằm chịu những cái đạp, cái gác của mấy thằng anh. Chính nó một lần đã bị sặc nước tiểu của đứa em nhỏ nhất xối vào hai lỗ mũi, trong khi nó cựa quậy thất vọng dưới lần chăn mà hai đầu đã bị hai thằng lớn chận mạnh. Thằng năm là thằng Mèng, một hiện tượng lạ của khoa ngủ : nó ngủ xấp, hai mông hướng lên trời, nước dãi chảy thành từng đồng bạc xám lớn xuống chiếu. Sáng dậy nó dơ tay quyệt đòng nước quý hóa ấy đi, rồi mỉm cười bôi vào má thằng nhỏ

nhất. Ít khi nó rửa mặt, mang nguyên cả giấc ngủ trên mắt, trong miệng ra trình diện với hai hàng phố. Thằng sáu mới biết nói, Thằng bảy biết đi. Chúng nó không cần ai săn sóc, đói chúng đòi ăn, khát chúng đòi uống.

Thím Củ nhờ thế cũng nhẹ được chút ít nợ. Ngày thím đi bán bánh, chiều về, tạt qua chợ, mua gạo, cá khô, rau, giao cho hai đứa con gái nấu nướng. Đứa con gái lớn, Chống Làn, năm nay đã mười ba tuổi. Nó giúp gia đình bằng tiền công vá áo thuê mỗi ngày ba hào. Mỗi ngày, nó mua cho mẹ và các em mấy xu nước mắm, còn bao nhiêu bỏ túi dành dụm may áo quần; thỉnh thoảng mua lọ sáp, chạy lên xuống bếp, bôi vội lên đầu. Con thứ hai Foóng Làn, chưa biết kiếm tiền, nhưng đã biết kiếm trộm đôi lúc mấy xu của mẹ cho vào ống. Cả hai đứa cùng có nhiều bạn gái, những cô đồng bang giầu có thích chơi với chúng làm tay sai.

Tại một tỉnh nhỏ như tỉnh thím Củ ở, tất cả người Tầu đều quen biết nhau, họp thành một cái xã hội có nhiều hoàn cảnh trái ngược : Ông Fèng giầu hàng ức, triệu, thì ông Yuỳn nghèo xác xơ. Bà Fèng kẻ hầu, người hạ thì bà Yuỳn chạy khắp phố bán quà rong.

Nhưng con mắt của người nghèo này không từng đặt cái tham vọng sang đống của người giầu khác, và bộ quần áo thật sang vẫn không ngại ngùng sắp hàng bên những bộ quần áo thật rách rưới. Con thím Củ vẫn phải đi quét hè, lên cửa, như con ông Bang Lẫn. Không có cái vai nào hợm hĩnh, không có cái mặt nào vênh vang sau núi của, cũng như không có tiếng thở giải oán trách nào trong những căn nhà ẩm thấp. Phòng khách sang trọng của ông chủ hiệu tạp-hóa có biến ra làm nơi thờ thổ thần một đôi lúc cũng chẳng sao. Cũng chẳng sao, những bãi đờm đáng lẽ không được trổ hoa lên lần gạch bóng nhoáng ở giữa hiệu. Trong cảnh bừa bãi ấy, một trật tự vẫn tiềm, tàng xây dựng, một khuôn phép bền vững vẫn di truyền. Tường, gạch, đồ vật, bóng tối đều ôm giữ một cái gì thuộc về Trung quốc, cái linh hồn ngang ngạnh, gan lỳ, thông minh và chậm chạp. Trong những cuộc hội họp để bàn cãi về việc hàng Bang, già cũng như trẻ, giầu như nghèo, đều có vẻ tháo mồm, tháo mép. Rất có nhiều người tháo phăng ngay cái «cà-vạt» giữa hội nghị vì không chịu được nóng. Và nhiều cái tay giơ lên để hoan nghênh và phản đối. Hội nghị tưởng như một trò đùa một cuộc cãi lộn, trái lại, thi hành được nhiều công việc rất tốt.

Chồng thím Củ cũng đi họp hội-đồng như nhiều người khác. Chú cũng bàn cãi, cũng tỏ vẻ hỗn hào, và cũng dự tiệc như các bạn.

Chú Củ hằng ngày ngắm các cửa hiệu lớn, nơi chú định cho mấy con vào học việc. Chú nghèo, nhưng con chú sẽ giầu. Con chú sẽ cung cấp cho chú các thức cần dùng và nếu thằng may ra, cả thuốc phiện nữa. Vì hễ con chú giầu, chắc chú sẽ nghiện, để giữ của cho con và để giường giá nhân thế.

Hồi thằng Lồng bắt đầu đi làm. Cử chỉ trước nhất của nó là săn hai ống tay áo lên gần nách, làm lộ cánh tay vạm vỡ. Nó được dùng vào chân bồi bàn vì nơi nó tập việc là một cái khách sạn. Bàn ghế được nó lau chùi rất bóng. Chẳng mấy chốc nó đã biết xướng rất dài và rất ngân nga những món ăn xuống dưới bếp. Không bao giờ thằng Lồng muốn cho khách gọi mình là *«hầu sáng»* (chân bồi) mà phải là *«phổ ky»* (người làm). Là vì nó tin rằng làm việc để lấy tiền, để sau này lên làm địa vị chủ, không phải là một cách hầu hạ. Trong óc nó, dẫu đương non nớt và nhỏ bé, một cửa hiệu nguy nga, đồ sộ đã được dự định kiến trúc, chỉ còn đợi ngày là hiện hình. Tiền công mỗi tháng năm đồng nó nhất định vất vào một só. Tiền cắt tóc mỗi tháng hai lần, tiền giặt quần áo đều do chủ chịu. Nó chẳng phải lo gì hết. Cuối năm nó sẽ có sáu mươi đồng bạc, cộng với tiền hoa hồng có thể đến một trăm rưỡi. Nó định

làm trong thời hạn mười năm ; vậy, lúc ra, nó đã có cái số vốn nghìn rưỡi. Với một nghìn rưỡi, nó quyết rập lại cái mẫu mực buôn của chủ, và xoay tình trạng đời mình lại. Nó vừa bưng bát mắm thắn từ dưới bếp lên, đặt trước mặt khách, vừa suy nghĩ như thế.

Thằng Khuỳn, em nó, cũng đã vào làm ở một cửa hiệu tạp hóa. Nó gói tám bánh «xà-phòng» vào một mảnh giấy rất hẹp. Thế mà vừa vặn kín đáo, vuông vắn mỹ thuật. Khuỳn làm việc nhỏ : hai đồng một tháng. Nhưng nó được ăn ngon .Nó định sẽ lôi thằng Dồng vào thay chân nó, khi nào chủ nó cất lên chức trên.

Thằng Lồng hằng ngày mang về cho thím Củ và mấy em những chiếc bánh thừa, thằng Khuỳn đưa cho mẹ những cái kim gẫy; những cái hộp giấy nhỏ.

Thằng Lồng và thằng Khuỳn đi làm được một năm thì thím Củ đẻ thêm đứa con thứ mười, Thằng bé này ra đời muộn màng nên yếu nhẽo. Nó «nhỏ như con chuột», đó là lời thằng Mồng vào buồng rồi chạy tót ra bảo với anh. Nó bảo thấy ba nó cầm trong tay một vật gì đỏ, dài và nhẽo nhớt, sau khi đã lấy thanh nứa cắt đứt cái «giây» ấy lìa khỏi lòng má nó. Nó thấy má nó đẻ con chẳng phải khó nhọc gì cả. Y như gà nhảy chuồng. Bá nó là cô đỡ và cái buồng hẹp tối của hai người là nhà hộ sinh.

Dăm ngày sau, thím Củ đã bưng mủng đi bán bánh. Lần này thím mang guốc, nước da hơi xanh, tiếng rao quà yếu đi nhiều lắm. Thím hay thở khò khè, đôi khi đưa tay lên xoa bụng. Thức ăn thím dùng vẫn thức ăn cũ, có hơi khác vì thím ăn chao với một miếng *«phù nhự»*, cái miếng đậu mặn, đỏ như tiết. Một dân đinh nẫy ra thêm ở cái gia đình rất đông con và nghèo khó của thím Củ không được xem bằng con mắt chăm chú. Nếu không có tiếng trẻ khóc trong buồng thì con Chống Làn, Foòng Làn chắc cũng quên rằng má nó mới đẻ con.

Chú Củ đặt cho đứa con nhỏ cái tên rất dấn dị và dễ nhớ : Sặp-Sặp là mười, nghĩa thứ con thứ mười, bát cơm thứ mười, gánh nặng thứ mười. Một bạn hàng xóm hỏi chú sao đã nghèo lại cứ đẻ mãi, thì chú dửng dưng đáp :

— Nào phải tại *«lui»* ? Tại má chúng nó ! Tại cái «ô .. ông» trời !

Chú lại bảo :

— Lớn lên chúng *«ti»* làm càng có nhiều *«tền»*. Không *ti* làm thì... «cái lị» cho *«ti»* lính lớ !

Thằng Dồng thấy bá nó nói đến chuyện đi lính, liền rút ngăn bàn, lấy ra một cái tàu giấy, ném vút lên trần nhà cho tàu bay liệng xà qua mặt chú Củ, rồi reo :

— A ! Chống cooc phấy cấy ! Chống cooc màn màn sui ! (Phi cơ Trung hoa, Trung hoa vạn vạn tuế !)

Nhưng chú Củ cau tiết vơ lấy tàu bay, ném xuống đất gắt :

— Tỉu a má !

Thằng Dồng cắm đầu chạy mất.

Một hôm, đi bán hàng về, thím Củ thất sắt thấy đứa con nhỏ nằm sốt li bì từ bao giờ trên lần tã ướt. Chú Củ đương lo lắng xoa dầu vào bụng con. Thím vội bế xốc thằng nhỏ lên, đút vú vào mồm nó, rồi thét :

– Chúng nó chạy đi chơi đâu cả rồi ? Em sốt thế này mà vẫn không ai biết.

Thằng nhỏ đã chối bú. Hơi nó thở nghe phào phào. Mắt nó lờ đờ, cách nhìn bắt đầu lảng đảng. Ông lang thứ nhất cho mời về đã tỏ ý chê bệnh. Chú Củ điên lên, chạy mời ông khác, nhưng vẫn vô hiệu.

— Bây giờ chú thím chỉ còn cách này may ra cứu được thằng bé, là đem nó cho *bà sơ*.

Bà sơ, thím Củ vẫn thấy bà đó là một nhân vật kỳ lạ, người thầy thuốc cuối cùng mà nhiều người nghĩ đến trong những lúc thất vọng. Thím Củ toan nghe lời ông lang thì bỗng thím ngần ngại :

— Thế may nó khỏi bệnh, mình đòi lại có được không ?

— Quý hồ nó khỏi, đòi lại làm gì ?

Thím Củ nhìn chồng rồi hỏi ông lang :

— Người ta nuôi thằng này làm gì ông ?

Ông lang đáp :

— Người ta cho nó đi đạo.

Thím Củ vụt kêu lên :

— Ấy dà ! Đi đạo à ? Nhà tôi không có ai đi đạo hết !

Nhưng trong tay thím đứa bé vẫn cựa quậy, da mặt nó nóng bừng. Chú Củ nhìn con rồi giục vợ :

— Nị cứ đem nó cho « pà » sở rồi đòi lại thì ai nói ?

Thím Củ gật đầu, im lặng thu vén thêm mấy cái tã chùm lên người đứa nhỏ, đoạn ra đường thuê xe, giục chạy miết. Đến nhà thương đạo, thím không cần gõ cửa, chạy xộc vào, làm mấy bà phước kinh ngạc.

— « *Pà* » làm ơn cứu con tôi với, « *pà* ». Nó nóng cảm gần chết.

Bà phước lớn nhất đưa tay đỡ đứa bé, ngắm nghía nó cẩn thận, rồi không một lời, chỉ với một cái đưa mắt khẽ, ra hiệu cho người nữ khán hộ ẵm thằng nhỏ đi. Đoạn bà ta bảo thím Củ :

— Thôi được, cứ về. Nó sống là con của Chúa, chết, sẽ về Thiên-đường.

Thím Củ trố mắt không hiểu bà phước nói gì. Và nhớ đến lời ông lang thím căn dặn bà :

— Nếu nó khỏi bà trả lại cho vợ chồng chúng tôi nhé ?

Bà Phước mỉm cười, rồi muốn yên lòng người mẹ quá đau khổ, gật đầu. Thím Củ vừa toan bước ra, thì bỗng nghe tiếng người nữ khán hộ nói khẽ từ gian buồng bên sang :

— Thằng nhỏ mất rồi !

Thím Củ lặng người đi, suýt ngã. Nhưng bỗng nhớ đến câu của bà phước « ... chết sẽ về Thiên đường » thím chạy lại dằng đứa nhỏ mình mẩy đã lạnh ngắt khỏi tay người tu nữ hiền hậu, ôm ghì lấy xác chết, chạy một thôi về nhà...

Chôn thằng nhỏ xong, một buổi sáng, thím Củ bắt thằng Lồng ngồi chép cẩn thận những giòng chữ đen láy trên tờ giấy bản gấp thành từng giòng dài một :

Ông Bang cho năm đồng.
Ông Coỏng sếnh Thoòng cho một hộp hương.
Bà Foun cho một đinh vàng, ba thước vải trắng.
Vân... vân... Vân... vân...

Chép xong, thím sai thằng Lồng đem tờ giấy bỏ vào cái tráp đen, khóa chặt lại.

ở một nơi nào rất xa

Ở nơi đó chim tha về trái nhớ
Tôi trầm tư cây Hạnh Ngộ bên vườn
Chiều xuống thấp mấy đường mây trắng nở
Em không về áo lụa vỗ bên mương

Chợt chất ngất khói sương mờ ảo ảnh
Tôi đợi chờ chim vỗ cánh bay xa
Em vô nhiễm bước qua ngời kiêu hãnh
Lòng trinh nguyên chợt lạnh giữa chiều tà

Tôi bỗng nhớ tiếng từ và rừng núi
Gọi tôi về lạnh ngượi của thiên nhiên
Em xa lắc nỗi ưu phiền mệt mỏi
Tôi lạc loài từ một cõi uyên nguyên

Ở nơi đó có muôn triền dốc thẳng
Dựng cao vời ngăn cản nửa dòng sông
Trong ý tưởng bềnh bồng chiều lãng đãng
Giữa hoang đường bay mất dạng trời trong

Chợt để lại nghìn long đong nỗi nhớ
Bước trở về tôi bỗng ngỡ hôm qua
Trời dĩ vãng nhạt nhòa cơn mưa vỡ
Quá khứ nào chợt nở giữa tha ma

Trong ý tưởng chiều tà tôi thắp sáng
Nỗi ưu phiền bay tản mạn ngàn năm
Ôm giấc mộng lạnh căm hồn mỏi cạn
Em không về reo vạn nỗi xa xăm

Ở nơi đó tôi âm thầm rét mướt
Mùa đông tàn trên mỗi bước thời gian
Chợt trời đất biệt ngàn năm một lượt
Tôi lạc loài sau trước gió lang thang

Khua trống dóng âm vang về cõi khác
Tôi trở về bước lạc lối xa xưa
Hồn thu bạc giăng mưa chiều bát ngát
Tôi ngỡ ngàng nghe mất mát trong mưa
TẠ VĂN SĨ

ngập ngừng

Em qua che nón làm duyên
Ngày thu rớt lá ngoài hiên ta ngồi
Dậu buồn mấy cánh mồng tơi
Muốn pha mực tím ngỏ lời tương tư

để nhớ một mùi hương

Áo em vàng lắm chiều thu
Nghe lòng ấm lại lời ru ấu thời
Thả dài con tóc em tôi
Dậu thơm tiếng sáo trong đời hồn nhiên
TRẦN VĂN NGHĨA
Đa Lạt 71

lập thu

Trên đầu em có trăng sao
Nhạn về rung lục lạc
Mắt em quá đỗi ngọt ngào
Tôi bỏ trường tôi đi phiêu bạt

tiểu phượng

Sao mà chim mắc cỡ
Chẳng hót dưới cội đào
Sao mà em mắc cỡ
Một bông hoa rụng như chào

lụa mới

Áo em thơm lụa mới
Trôi nát ngọn mây sầu
Riêng trong vườn dịu vợi
Nở mấy chùm bông cau

đầu tháng mười

Con chim hót bên trời
Khóc em mùa tuyệt mộ
Chim hót không nên lời
Đưa em vào huyệt lộ
HẠ PHÚC TRẦM

nói với người

Tặng T.T.X.Y

Em là con chim lạ
Qua vườn mộng hồn anh
Từ mùa thu lá đỏ
Và đường về vắng tanh

Rồi kể từ buổi ấy
Anh qua tối hai lần
Rồi kể từ buổi ấy
Anh về làm thi nhân

Em chỉ qua một lần
Cho lòng anh khờ dại
Anh qua em ngàn lần
Nhưng lòng còn ngần ngại

Yêu thương mà không nói
Từ mấy mùa thu rồi
Nên hồn anh thầm trách
Mình nhát nhát quá thôi

Và chỉ yêu một mình
Đi trong vùng biển nhớ
Anh ôm một bóng hình
Bao mùa hoa cúc nở.
YẾN TƯỚC

nhớ trong đời tàn phai

Còn đâu hương cũ Thu Vàng
Em qua gió lộng với hàng me cao
Sầu ta lớn tự hôm nào
Nghe như dịu vợi trong màu áo xưa
Vườn bay cánh bướm hẹn hò
Buồn qua mấy khóm bông mùa tàn phai.

sông xưa vắng biệt con thuyền thanh xuân

Còn đâu mái tóc em dài
Tuần trăng con gái hoa cài rất thơm
Nắng mưa ta kiếp dặm trường
Mơ ai ngồi học trong vườn nửa khuya
Sông trôi thuyền dại chưa về
Trăm năm gửi một hẹn thề xuân xanh.
TRẦN VĂN NGHĨA

đạo long, em có bao giờ

(Tặng Vân Nga)

Em có bao giờ nhớ đến ta
niềm riêng xin gởi lại quê nhà
nhớ mưa ngày hạ mưa chiều tối
gió thật hững hờ đến xót xa

Em có bao giờ biết đứng trông
ngẩn ngơ theo lớp nắng mai hồng
nhìn mây rồi nhớ mây đồng nội
và khóc vô cùng như nước sông

Đã một lần mơ vạn lúc thương
hồn nhau mấy nỗi cũng vô thường
bỗng dưng tha thiết trong ngày tháng
nên lúc xa thôi rất dễ buồn

Em có bao giờ hiểu đến ta
âm thầm thương nhớ thật thiết tha
đã yêu từ đó đêm hôm đó
và đợi mùa mưa mưa thật thà

Một thoáng em ơi đã vạn sầu
bởi buồn lãng mạn dễ thâm sâu
ngàn năm mộng chẻ đôi hồn trí
lá cỏ vô cùng thật nhớ nhau

Em có bao giờ biết đến không
ta đi nhớ cũng xót xa lòng
tương tư nào đã đầy thân thể
yêu mến vô cùng em Đạo Long.
NGỌC THÙY KHANH

vẫn vừa lớn

Tuổi Ngọc là báo của tuổi vừa lớn mà chị thì đã tứ tuần cập kê, cứ thích đọc. Thế có gì kỳ không ? Có bất bình thường không ? Người ta hay bảo các cô gái già hay sinh tật, chị chỉ sợ đó là một « tật » thì than ôi, chị già thật rồi sao ? (Báo Tintin, chị thấy họ bảo là báo của những người TRẺ từ 7 đến 77 tuổi). Ngọc biết không chị không sợ tuổi già, nhưng chị thấy năm tháng đi quá mau, mà chị chả làm được tích sự gì nhất là tâm hồn chị nó cứ ỳ ra, cứ thích những hoạt động của thanh thiếu niên, cho nên chị ngán người ta bảo chị là bà-già-xi-xọn thôi Ngọc ạ. Ngọc ráng trả lời chị nhé. (Quên, xin lỗi Ngọc, dám xưng chị với Ngọc vì biết chắc rằng Ngọc chỉ vào cỡ tuổi vừa lớn mà thôi). Đừng ngại rằng chị đã lớn ắt phải biết nhiều hơn Ngọc.

THANH THANH *(Sài gòn)*

Người ta phải có « phúc đức » lắm mới được trời ướp tâm hồn mình bằng tủ lạnh của trời. Chị là người «*phúc đức*» đó. Còn thích đọc *Tuổi Ngọc* là một hạnh phúc, tại sao lại ngỡ là một cái «tật» ? Chị chưa già đâu đừng có lo. Chị là Lão Ngoan Đồng trong truyện *Anh hùng xạ điêu* của Kim Dung Ngọc thân ái cũng mong hãy còn đang « chỉ vào cỡ tuổi vừa lớn mà thôi » như chị tưởng, mặc dù, *Ra đường thiếp vẫn còn son. Ở nhà thiếp đã ba con cùng chàng.* Nếu chị « chồng có chửa » chắc chắn, chị không biết nhiều hơn Ngọc thân ái đâu. Thí dụ : chị không biết cái gông đeo vào cổ nó ra sao. *Gái có chồng như gông đeo cổ* mờ ly. Thân ái cùng chị !

ước mơ và mơ ước

Chị ơi với ước mơ thành nhạc sĩ liệu em có thành không chị ? em thích Phạm Duy, em xem Phạm Duy là thần tượng nên em ước mơ như Phạm Duy. Em và có một số bạn có câu châm ngôn sau đây : « Hãy tôn thờ thần tượng độc nhất của mình để trở thành thần tượng của người khác ». Không biết có đúng không chị ? Em ước mơ thành Phạm Duy nhưng cao quá không chị ?

CHÂU VĂN HẢI (?)

Muốn trở thành nhạc sĩ thì khỏi cần mơ ước. Chỉ cần theo học ký âm pháp, hòa âm và cách sáng tác một bản nhạc. Nhưng muốn trở thành Phạm Duy, Văn Cao, Đặng Thế Phong thì phải có thiên tài. Mà cũng không thành Phạm Duy được đâu. Vì Phạm Duy là Phạm Duy. Mỗi thiên tài đều có vóc dáng riêng biệt. Em có thể trở thành một nhà soạn nhạc lừng danh nhưng sẽ khong giống Phạm Duy. Nếu em giống Phạm Duy, em sẽ không nổi tiếng. Người ta chỉ nhắc tới Phạm Duy và quên em. Chị khuyên em điều này : Ta nên khen ngợi tài năng của những nghệ sĩ đã làm ta rung động và không bao giờ suy tôn lên ngôi thần tượng nếu ta muốn trở thành nghệ sĩ. Thần tượng ở thời đại hôm nay và ở xứ này chóng đổ vỡ. Em chả nên ước mơ thành thần tượng. Chinh phục được sự cảm mến của mọi người đã là nhất rồi. Cuối cùng, đây là danh ngôn của André Gide (hình như thế) : « Bạn đừng bao giờ nghĩ rằng bạn sẽ bằng người khác. Phải luôn luôn nghĩ rằng bạn sẽ hơn người khác. » Em sẽ nổi tiếng hơn Phạm Duy. Phải là một hành tinh, không thèm làm vệt inh. Phải là mặt trời, đừng là trái đất. Thế mời bỏ ước mơ.

đừng để móng tay dài

Nói cho em biết, khi người khác tặng mình cái cắt móng tay, thì có nghĩa gì, không, họ có ý gì khi tặng, hở chị ?

KHOA NGHI (*Đà Lạt*)

Người ấy không muốn em để móng tay dài. Vì, thứ nhất, để móng tay dài mà lười biếng thì cáu ghét lập chiến khu và em, có thể, em sẽ về nước Chúa (nếu em theo đạo Thiên Chúa) hoặc về nước Cực Lạc (nếu em theo đạo Phật) vì bệnh sài uốn ván. Người ấy dạy em... vệ sinh thường thức đó. Thứ hai, còn là học trò, để móng tay dài vướng víu, rửa bát, giặt quần áo không được Người ấy dạy em... làm việc tăng năng xuất. Thứ ba, móng tay dài tất nhiên phải tốn công o bế, sơn và, đôi khi, ra tiệm sửa móng tay. Người ấy dạy em... tiết kiệm thì giờ và tiền bạc. Ý nghĩa của món quà là thế đó. Em đừng cho Ngọc thân ái tếu nhé !

HOÀNG PHÚ (*KBC 3318*)

Không được. Chấm dứt đi!

NTKT (*Mỹ Tho*)

Việc gì phải mặc cảm nhan sắc. Cô Lệ Khánh làm cả chục cuốn thư «Em là gái trời bắt xấu» thành ra cô ấy hết xấu. Cái gì cũng phải dễ phai tàn. Nhan sắc càng chóng tàn phai. Bỏ cái mặc cảm nhan sắc đi, em sẽ mất luôn cái mặc cảm nhà nghèo, học dở. Hãy sống với mình, cho mình trước đã.

BAM BI (*Lê Văn Duyệt*)

Không cần «bạo lên» khi đứng nói chuyện với bạn trai. Hãy nhút nhát và hãy mãi mãi nhút nhát. Như thế, mỗi lời em nói là một cơn gió lùa vào tâm hồn người ta, em hiểu chưa.

ANTHONYQUINE (?)

Tên em đã kỳ cục rồi. Nhưng con đường em chọn không kỳ cục. Chỉ kỳ lạ. Một người không thích giống những người khác, luôn luôn là những người lạ mặt trong đám đông. Cứ sống thành thật với lòng mình, với cái thế giới nhỏ bé của mình. Hãy như một cụm mây lơ lửng, đừng nhập vào đám mây để khỏi bị đọng thành mưa rơi xuống.

Q.K.H. (*Vĩnh Long*)

Bởi thế nên mới xảy ra vụ TTKh của *Hai sắc hoa ti gôn*. Cái gì đã làm ta xao xuyến, không đời nào ta quên nổi, dù ta có muốn quên.

VIẾT MỘT CÂU HỎI TRÊN MỘT MẢNH GIẤY GỬI VỀ CHO :

NGỌC THÂN ÁI

Bạn sẽ được trả lời câu hỏi mà bạn không biết hỏi ai

BẠN NGỌC THAM DỰ CUỘC PHỎNG VẤN BỎ TÚI CỦA TUỔI NGỌC

1. *Ở tuổi bạn, vấn đề nào được coi là « vấn đề lớn », chi phối nhiều thời giờ nhất, tại sao ?*
2. *Bạn quan niệm như thế nào về tình yêu ở tuổi học trò, sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái có nên khuyến khích hơn chăng ?*
3. *Ý kiến của bạn ra sao về các phong trào trẻ bây giờ. Có phải bạn là người lúc nào cũng bận rộn tới chuyện theo đuổi « mốt » ?*
4. *Có bao giờ bạn bạn nghĩ tới chọn nghề nghiệp trong tương lai ? Điều đó làm bạn băn khoăn nhiều không ?*
5. *Hẳn bạn có rất nhiều ước vọng, bạn muốn nói điều gì với những người chưa quen biết ?*

Chi tiết tham dự cuộc phỏng vấn này đã đăng liên tiếp trong TN số 19 và 20.

NGUYỄN TIẾN DŨNG
18 tuổi, Trương Vĩnh Ký

1. – Được coi là vấn đề lớn và chi phối nhiều thì giờ nhất đối với tôi, ở tuổi này, là TUỔI TRẺ VÀ CÔ ĐƠN (một vấn đề rất nhàm nhưng khó giải quyết với phần đông thanh niên). Lý do cô đơn : thiếu niềm tin nơi gia đình và xã hội (thế giới đàn anh). Lý do chi phối thì giờ phải chạy nhông ngoài phố suốt buổi với bạn bè để trốn lính cô đơn (thật là thê thảm).

2.— Tình yêu làm đẹp cho cuộc sống. Những năm trung học sẽ buồn tẻ nếu trước những trường nữ sinh vắng bóng các nam sinh đứng đợi người tình. Như là một chân lý, tình yêu ở tuổi học trò là thứ tình yêu ngọt mật nhất từng có trong đời người. Ở tuổi mới lớn, sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái là điều dĩ nhiên đáng khuyến khích.

3. - Đã gọi là phong trào thì sẽ có lúc lên và lúc xuống, vì thế hãy để những người trẻ theo đuổi phong trào của họ một cách tự do. Đến khi mệt mỏi, bỏng dưng phong trào nầy nọ sẽ chết, không cần phải đàn áp bằng dùi cui, ma trắc, lựu đạn cay, M 16... «Mốt» chiếm một phần không quan trọng trong đời sống của tôi, nên có cũng được không cũng được.

4.— Qua phần Tú I, tôi đã nghĩ nhiều đến việc chọn nghề. Băn khoăn là điều dĩ nhiên khi nước mình chưa có những cơ quan hướng dẫn thanh niên trong việc chọn nghề, phải thế không ? Thế nên ta đừng buồn khi thấy nhiều thanh niên lên đến đại học cũng không biết nghề nghiệp của mình là gì. Chỉ biết học đại học và cầm bằng hoãn dịch trên tay.

5.— Đối với những người chưa quen biết, tôi muốn nói, một mai đất nước thanh bình, tôi sẽ đáp chuyến xe lửa xuyên Việt để về thăm Hà Nội yêu dấu của tôi, nơi tôi đã sinh ra cách đây 18 năm và chưa lần nào biết mặt.

THU CA
15 tuổi, Mạc Đĩnh Chi

1.— Vấn đề « Tương lai ? »... đôi khi gây nên những nỗi buồn... ghê gớm lắm. Có lẽ trong một lần nào đó nhìn thấy cái mầu đen của Tương lai.

2.— Ở tuổi học trò, trong tình yêu phải cao thượng và rất hồn nhiên. Không nên khuyến khích nữa vì đã bảo là rộng rãi nhưng đừng khóa chặt lồng son để một ngày nào đó bay ra chim xanh sẽ bị ngạt.

3.— Có lẽ nên cho nó lui dần về nguồn vì đó là hiệu hữu của một nếp sống vội vàng, bất chấp, chán chường. Không phải lúc nào cũng bận rộn, chỉ có đôi chút băn khoăn.

4.— Nhiều lắm.

5.— Với những người chưa quen biết tôi sẽ không nói gì cả, vì ước vọng cần phải dấu kín trong tim hồng để khỏi phải chia rạng một cách tội nghiệp.

NGỌC VĂN
17 tuổi, Công lập Tân Uyên (B.H)

1.— «Vấn đề lớn» nhất và chi phối nhiều thời giờ nhất của tôi là THI CỬ ! Vì thi cử sẽ định đoạt dùm tương lai, ít ai không qua khỏi cửa ải thi cử mà có 1 tương lai « sáng lạn ». Ngoại trừ 1 vài trường hợp tay trắng thất học mà làm nên sự nghiệp thì đã được coi là danh nhân rồi !

2.— Người học trò vẫn có quyền yêu, bởi vì yêu là một nhu cầu tinh thần của con người. Miễn sao tình yêu đừng chi phối việc học nhiều. Sự giao thiệp trai gái rất đáng khuyến khích, những «cái gì đó» nếu có thì cũng không sao !

3.— Mỗi phong trào trẻ bây giờ có mỗi nét hay riêng. Tôi dung hòa tất cả và rất ít khi phải bận rộn đuổi theo mode.

4.— Trong thời buổi «sống ngày nay chứ chưa chắc ngày mai còn» nầy nghĩ về nghề nghiệp trong tương lai thì hơi xa vời. Tuy nhiên nhiều lúc tôi vẫn băn khoăn nhiều về vấn đề nầy : muốn chọn một nghề cho hợp sở thích thì sẽ nghèo mạt, còn muốn chọn nghề có địa vị cao, giàu sang thì đi ngược lại tất cả những dự tính của 7 năm TRUNG HỌC.

5. – Câu này hơi khó hiểu. Xin miễn trả lời.

MINH GIAO
17 tuổi, Gia Long

1.— Đối với tôi, một cô gái 17 tuổi còn cắp sách đến trường thì « vấn đề lớn » chỉ có thể là việc học. Bàn học của tôi, dưới tấm kiếng tôi có để một mảnh giấy với một câu bất hủ của Nguyễn Bá Học « Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông.»

2.— Nếu chỉ là những mối tình mơ mộng, thoáng gặp đã nghe trái

tim rộn ràng hay có tình ý mà chẳng bao giờ lên tiếng thì rất nên... có. Bởi cũng rất cần để những khi ngồi một mình mà miệng mỉm cười vì đang nghĩ đến người ta rất... âm thầm. Hầu hết tuổi mới lớn đều mơ với mộng, nhưng khi phải nghe « người ta »... tỏ tình lại cảm thấy sợ và tìm cách lánh xa.

Sự giao thiệp giữa trai và gái từ lâu vẫn bị hiểu lầm Tại sao không có tình bạn giữa hai người khác phái. Tại sao không có những cuộc họp mặt để học hỏi lẫn nhau ? Theo tôi sự giao thiệp nên rộng rãi nhưng đừng lầm với bừa bãi.

3.— Những phong trào trẻ hiện có quá xa lạ với tôi Tôi chưa phải khổ nhọc vì theo đuổi những « mốt » luôn luôn thay đổi.

4.— Chọn một nghề nghiệp cho mình trong tương lai, đó là điều mà tôi vẫn phải nghĩ đến mãi dù... chưa học đến đâu. Tôi mơ mình làm... đủ mọi nghề. Nghề nào cũng có cái hay, cái đẹp nếu ta thực hiện bằng sự trong sạch và niềm rung cảm của tâm hồn đối với tình thương quê hương và nhân loại. Tôi mong tôi sẽ mang mãi ý nghĩ này khi đã thực sự có một nghề trong tay.

5.— Mỗi niên học giáo sư đều bắt chúng tôi ghi vào một mảnh giấy nhỏ về những ước vọng của chính mình. Những ước vọng đó đã dần thay đổi theo tuổi lớn. Có lẽ những người học trò luôn dễ thương đã ghi như tôi : mong công thành danh toại để đem tài năng phụng sự cho gia đình, cho tổ quốc... Và điều cuối cùng, tôi muốn nói với những người bạn chưa quen biết là : Các bạn nên đọc sách. Chọn những quyển sách của những nhà văn nổi tiếng, những nhà xuất bản đứng đắn, các bạn sẽ thấy tâm hồn mình thay đổi.

ĐAN THANH
18 tuổi, Trưng Vương

ĐÁP :

1.— Khổ thế ! lại hai chữ «tình cảm» mặc dù Thanh chẳng muốn tí nào! Thanh cũng không hiểu tại sao nữa

2.— Tại sao lại phải khuyến khích thêm ? Hiện tại sự giao thiệp giữa nam nữ rất dễ dàng. Nhưng tình yêu ở tuổi học trò ý nghĩa nhất là hai chữ «tình bạn».

3.— Thanh cũng theo «mốt» nhưng không bao giờ quá bận rộn đến chuyện đó vì «mốt» của Thanh là những cái giản dị, Thanh chỉ phản đối những phong trào trào trẻ thái quá thôi !

4.— Có chứ ! Điều này làm Thanh băn khoăn đến độ nhức đầu, nhất là mùa thi cử. Chồng sách dày thế kia, sao không băn khoăn cho được !

5.—Ôi chao ! Tuổi trẻ và ước vọng thì đi đôi rồi. Thanh thích im lặng hơn là nói, dù cũng muốn nói với những người «Chưa quen biết» đấy !

LƯƠNG CÔNG TOẢN
20 tuổi, lính

---

1 — Ở tuổi tôi — «tuổi vừa lớn» «vấn đề lớn» là vấn đề tình cảm. Khởi dài dòng. Con người vốn là tình cảm rồi.

2 — Tình yêu của tuổi học trò là tình yêu đẹp nhất. Nó đầy đủ bản chất cao thượng và trong sạch. Do đó sự giao thiệp giữa trai và gái là một

điều đáng khích lệ. Phải tự chúng ta tìm hiểu lấy nhau, xây dựng cho nhau (nhất là đừng bao giờ đi «Gỡ Rối Tơ Lòng») đừng cổ hũ quá với thời đại hôm nay.

3. - Về phong trào trẻ bây giờ, ý kiến của tôi : «Đã đi quá hố». Điển hình là Hip pi. Ở Việt Nam chúng ta không có Hip pi mà chỉ có là thời trang, a dua theo lớp người mạo nhận Hip pi (cũng là vấn đề bình thức) Chấp nhận trào lưu tiến hóa của con người không phải luôn bận rộn tới chuyện theo đuổi mode. Tôi nêu ra một ý kiến là nên xây dựng một cái gì tốt đẹp nhất ở tuổi học trò và sự giao thiệp thuần túy hơn là theo đuổi mode.

4.— Chọn nghề nghiệp cho tương lai, điều đó làm tôi băn khoăn nhất. Băn khoăn ở chỗ, nạn thất nghiệp luôn luôn dâng cao, đất nước chiến tranh. Vấn đề nghề nghiệp cho tương lai bị tùy thuộc vào sự học hôm nay để ngày mai tiến bước.

5.— Sống là tranh đấu và ước vọng con người thường cao lớn. Những điều tôi muốn nói với những người chưa quen biết là ước vọng xây dựng cho đất nước, cho xã hội để tuổi vừa lớn có một niềm tin vững chắc hầu sống mạnh khỏi ưu tư khắc khoải bởi vấn đề chung quanh.

NGUYỄN VĂN HẢI
17 tuổi, Học sinh Nha Trang.

1.— Vượt mọi chán mản và cám dỗ.

2.— Tình yêu ở tuổi học trò thật đẹp và thú vị. Sự giao thiệp rộng rãi giữa trai gái không nên khuyến khích nhiều ? Nên vừa phải thì tốt

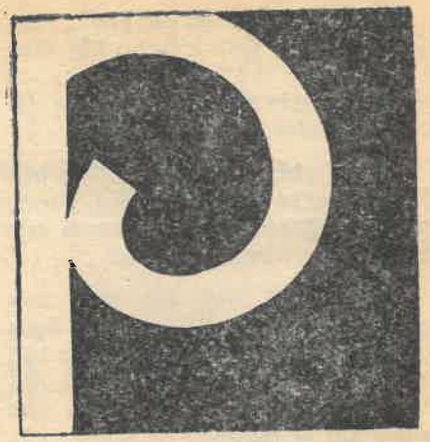

3.— Hết chỗ nói, quá đời trụy và ngờ ngẩn. Không biết thiên đường của họ ở đâu ?

4.— Có và băn khoăn thật nhiều.

5.— Dĩ nhiên. Tôi muốn nói với họ, đừng coi mình là con thiêu thân ngu si, hãy suy nghĩ cho kỹ trước khi làm việc gì. Cái gì cũng nên vừa phải.

LÊ PHƯỢNG TUYỀN
20 tuổi, Cao Đẳng Công Chánh

1.— Ở tuổi tôi, « vấn đề lớn » chi phối nhiều thì giờ nhất là vấn đề học. Tôi thực sự không muốn bước vào Thủ Đức và luôn luôn nghe lời ông bà : «Nhỏ mà không học lớn làm cảnh sát dã chiến. »

2.— Tôi nghĩ tình yêu ở tuổi học trò là tình yêu đáng ca tụng vì là tình yêu đầu đời, nhuốm đầy sự mộng mơ dễ thương và thuần khiết tinh cách học trò. Cho nên sự giao thiệp rộng rãi giữa trai và gái nên được khuyến khích. Tuổi trẻ tôi đã mất mát nhiều thì nên bù lại bằng những tình yêu thánh thiện.

3.— Tôi chấp nhận các phong trào trẻ bây giờ với điều kiện họ hãy sống vì người khác một chút hơn là buông thả. Không nên nghĩ rằng để tóc dài là gây ung nhọt cho xã hội.

Không phải lúc nào tôi cũng bận rộn tới chuyện thay đổi «mốt», nhưng tôi quan niệm rằng thời trang là một vấn đề quan trọng ở tuổi tôi.

4.— Tôi đã nghĩ tới việc chọn nghề 3 năm trước và hiện tôi đang học ngành nầy, tuy nhiên tôi vẫn băn khoăn về nền kỹ nghệ suy yếu của Việt nam và vô số chuyên viên thất nghiệp khi ra trường.

5.— Tôi có rất nhiều ước vọng, những ước vọng đầu tiên tôi sẽ nói với người chưa quen biết là: «Peace now».

NGUYỄN DUY KHÔI
18, tuổi Hồ Ngọc Cẩn.

1) Đối với tôi, vấn đề chi phối nhiều thời giờ nhất không phải là tình yêu như những người đồng tuổi thường đề cập, mà là tất cả những vấn đề liên quan đến cuộc sống mà tình yêu chỉ chiếm một phần trong đó.

2.— Quan niệm của tôi về tình yêu ở tuổi học trò là không đúng nghĩa với chữ tình yêu, mà phần đông chỉ là những đam mê chứ không có tình yêu thực sự, nếu có đi chăng nữa thì cũng không đủ khôn ngoan và cần trọng để gìn giữ, đó là hậu quả của sự thần thánh hóa tình yêu và khi chạm phải sự thực sẽ sinh ra chán nản. Đối với tôi sự giao thiệp rộng rãi giữa trai gái không nên khuyến khích, họ sẽ tìm kiếm khi nào họ thấy đó là một cần thiết, vì sự khuyến khích rộng rãi giao thiệp đôi khi có những hậu quả khôn lường. Cuối cùng: Tình yêu ở tuổi học trò không đi đến đâu và không làm gì được cả.

3.— Tôi không có ý kiến vì về các phong trào trẻ bây giờ, để gọi là phong trào thì nó chỉ tồn tại được trong một thời gian nào đó, mà con người thì bao giờ cũng là con người, và cái gì là «mốt» cũng sẽ mau chóng «đề mốt đê», vấn đề Tuổi Ngọc đặt ra về việc lúc nào cũng phải bận rộn để theo tuổi «mốt» không, theo tôi thì không nên, mà chỉ nên vừa phải dung hòa giữa cũ và mới, vì theo tôi «mốt» là một nghệ thuật của đời sống, mà nghệ thuật thì luôn luôn làm đẹp cho đời sống.

4.— Tôi không băn khoăn một cách thái quá về việc chọn lựa nghề nghiệp trong tương lai, các sự chọn lựa nghề nghiệp trong tương lai, có sự chọn lựa theo ý thích chỉ có giá trị trong từng giai đoạn, mà điều băn khoăn nhất bây giờ là kiếm được tiền bằng một việc làm hợp với khả năng và đúng với ý thích trong lứa tuổi này.

5.— Tôi muốn nói với tất cả những người chưa quen biết những điều mà tôi đã trình bầy trên, và muốn nghe những điều họ muốn nói để phần nào hiểu được tâm trạng của những người được mệnh danh là «tuổi vừa lớn».

DU CA
16 tuổi Mạc Đĩnh Chi (Sàigòn)

1.— Vấn đề tình cảm — Vì hay nghĩ nhiều về nó mỗi khi có nguồn gió lạ thổi tới.

2.— Tuy thơ mộng nhưng khó vững chắc. Nên khuyến khích nếu cần.

3.— Nên dẹp bớt sự thái quá. Không đúng hẳn.

4.— Đã nhiều lần, hẳn nhiên băn khoăn nhiều.

5.— Điều này đúng. «Tôi muốn mọi người hiểu tôi».

NHÀ BÁO

HỒI KÝ MƯỜI NĂM LÀM BÁO

vũ mộng long

Kính tặng nhà báo lão thành Trần Tấn Quốc, người đã theo rồi, khích lệ và hy vọng tôi trở thành ký giả lý tưởng nhưng tôi đã không đạt nổi cái vinh dự ấy.

Tôi gửi bài, được hứa hẹn sẽ trả lời. Tháng sau, trong Giải phẩm xuân *Chỉ Đạo* đăng bài thơ *Bà mẹ Tây Ninh* của tôi. Tôi được.. biếu những ba số và ông thiếu úy Ngẫu đưa tôi vào phòng của nhà văn Lan Đình. Ông Lan Đình, tác giả *Đường xa chi mấy*, phán vài lời khuyến khích. Tháng sau nữa, *Chỉ Đạo* đăng truyện ngắn *Ho thiên lý* của tôi. Ông Lan Đình bảo tới truyện thứ hai tôi mới có nhuận bút. Mới viết nó thiệt thòi vậy. Rán chịu.

Tôi đành bóp bụng chờ đợi. Ôi, thuở chờ đợi ngày phát hành một tạp chí, sao mà lâu thế! Tôi rút được kinh nghiệm: Muốn viết văn, phải kiên nhẫn đợi chờ. Tháng kế tiếp, sau số đăng truyện ngắn *Hoa thiên lý*, tạp chí *Chỉ Đạo* cho đăng truyện ngắn *Em* của tôi và ông Lan Đình có nhã ý sửa tên truyện thành *Đứa em tôi*. Sự sửa đổi không hề được «tham khảo ý kiến» tác giả của nó. Lại rán chịu. Truyện ngắn này, *Chỉ Đạo* trả tôi bốn trăm đồng bạc! Nhưng tôi được lãnh thêm khoản «nhuận bút tinh thần» mà tôi rất cảm động. Là, nhà văn Nguyễn Mạnh Côn, tác giả *Đem tâm tình viết lịch sử*, giải thưởng văn chương toàn quốc, gửi tặng tôi cuốn *Ba người lính nhảy dù lâm nạn* với hàng chữ: *Thân gửi bạn Duyên Anh*. Cuốn sách và hàng chữ đề tặng làm tôi phấn khởi. Hơi kiêu hãnh. Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn nổi tiếng là một «con nét xơ» về truyện ngắn. Ông chú ý tới một cây viết mới toanh; có nghĩa là văn chương của tôi đã lọt vào mắt ông. Ông nhắn tôi tới nhà ông chơi. Tôi rất muốn lại thăm ông, cám ơn ông, song chưa kiếm ra dịp thuận

tiện. Ở tạp chí *Chỉ Đạo*, anh Vũ Lữ Bằng, thiếu úy Ngẫu, nhà văn Lan Đình dục tôi gửi bài « cộng tác ». Tôi thấy bốn trăm bạc cũng đủ cà phê, thuốc lá lai rai một tháng. Bèn... cộng tác. Hai truyện ngắn và một bài thơ của tôi được Đài Phát Thanh Sàigòn và Quân Đội đọc và ngâm. Hồi đó, những người viết mới còn hiếm và báo chí chưa lạm phát như bây giờ. Do đấy, tôi sớm được « đàn anh » nhắc nhở. Tôi gặp may mắn. Tôi rút được kinh nghiệm nữa : Sự nổi tiếng của một nhà văn hay một nhà báo còn tùy thuộc vào sự may mắn. Phải gặp thời.

Tôi có truyện ngắn thường xuyên trên tạp chí *Chỉ Đạo*, một tạp chí phát không nhưng rất có giá trị. Những truyện tiếp theo của tôi là *Chiếc vòng tay của một người* rồi *Khúc rẽ cuộc đời* (ông Lan Đình có nhã ý bỏ « cuộc đời »đi, còn *Khúc rẽ* thôi). Một buổi tối đầu mùa đông 1960 thì phải, Lan Đình dẫn tôi xuống Phú Nhuận thăm nhà văn Nguyễn Mạnh Côn. Ông mặc quần xà lỏn, áo thung nằm bên bàn đèn thuốc phiện tiếp chúng tôi. Ông vừa nhận chức chủ bút nhật báo *Sài gòn Mai* do ông Ngô Quân làm chủ nhiệm. Ông hỏi tôi có viết gì cho *Sàigòn Mai* không. Tôi nói chưa biết viết nhật báo, sợ viết chậm chạp. Ông bảo tôi tóm tắt mỗi ngày một truyện phim đang chiếu ở Sàigòn để đăng trang trong. Thế là mỗi ngày tôi coi hai phim cả cũ lẫn mới để phóng tác thành thứ truyện ngắn hàng ngày. Ông Nguyễn Mạnh Côn làm chủ bút *Sàigòn Mai* vừa tròn một tuần lễ thì thôi. Tôi được lãnh bảy trăm cho bảy truyện phim phóng tác. Cũng thôi. Không thôi, cố đấm ở lại, người ta sẽ đuổi đi. Ông Côn về nhận chức chủ bút tạp chí *Chỉ Đạo*. Ông làm một giai phẩm xuân, « mời » tôi viết truyện ngắn. Tôi đến thăm ông, nhờ ông coi giùm một truyện ngắn tôi định gửi đăng ở *Tự Do Giai Phẩm Xuân*. Đó là truyện *Con sáo của em tôi*. Ông Côn đọc ngay bên bàn đèn thuốc phiện rồi nói : « Truyện này toa để cho moa. Mỗi trang moa trả toa năm trăm đồng. Toa viết truyện khác gửi *Tự Do*. » Cuối năm 1960, truyện ngắn *Con sáo của em tôi* được xếp vào loại truyện đặc biệt — theo Nguyễn Mạnh Côn — được trả ngót năm ngàn bạc (số tiền thật đặc biệt hồi ấy) và được ông Nguyễn Mạnh Côn viết cái « chapeau » nồng hậu. Tạp chí *Chỉ Đạo* thường xuyên đăng tải những sáng tác của những nhà văn nổi danh như Bình Nguyên Lộc, Thanh Tâm Tuyền, Nguyễn Mạnh Côn, Lan Đình, Tuấn Huy, Nguyễn Đăng Thục... đã cho tôi cái hân hạnh quá lớn cả vật chất lẫn tinh thần nên tôi cảm thấy mình... hơi đặc biệt. Đó là sự may mắn. Nếu tôi không đưa *Con sáo của em tôi* cho Nguyễn Mạnh Côn coi, cứ gửi đăng ở *Tự Do*, có thể, *Tự Do*, sẽ loại bỏ và, dẫu đăng, *Tự Do*, cũng không cho tôi một hân hạnh mà tôi chưa hề mơ tưởng. Tôi muốn nói với những người bạn trẻ đang ôm mộng văn chương : Các bạn đừng nản chí nếu bài của các bạn gửi hoài mà người ta cứ loại. Và cũng đừng tự mãn nếu bài của các bạn gửi đi, được chiếu cố nồng nhiệt. Trong cuốn *Kinh nghiệm đời văn**, Erskine Caldwell kể rằng, ông đã từng gửi truyện ngắn cho một tạp chí và bị tạp chí này « ngâm tôm ». Đến khi tạp chí này thay đổi chủ bút, vì chủ bút mới, không những đăng truyện của ông còn phát giải thưởng truyện

* *Call it experience do Trần Phong Giao và Nhã Điền dịch.*

ngắn hay nhất nữa. Ông cho một kinh nghiệm : Hãy tiếp tục gửi truyện ngắn cho một tạp chí mà bạn tin tưởng là có giá trị nghệ thuật. Đến ngày họ đăng truyện của bạn là bạn tin chắc bạn có thể viết văn được.

Nhờ truyện ngắn *Con sáo của em tôi* mà một số độc giả biết đến tôi và dành cho tôi nhiều cảm tình. Lần đầu tiên tôi nhận được bức thư của độc giả. Bức thư không một lời «ái mộ», chỉ vỏn vẹn một giòng : *ông Duyên Anh, tôi bắt đền ông đấy, vì Con sáo của em tôi của ông mà Tết này tôi buồn muốn khóc*. Giòng chữ trách móc đó, tôi giữ thật kỹ. Thuở ban đầu mà. Bây giờ, nhận được thư độc giả, tôi đọc, vẫn còn xao xuyến nhưng không thể xao xuyến như thuở ban đầu. Nhà văn Nguyễn Mạnh Côn, vì dám trả ngót năm ngàn đồng cho một truyện ngắn của một cây bút... «mầm non», lại đăng những hai truyện ngắn thêm hai bài thơ của y cùng trong một số báo nên bị thiên hạ — cái thiên hạ nhỏ hẹp, ưa nghĩ nhảm — đố kỵ, gièm pha. Đến nỗi, ông phải trả chức chủ bút. Tôi mất một «anh hai chi địa». Từ đó, tôi không gửi truyện cho *Chỉ Đạo* nữa. Nhà văn Trúc Sĩ, cho tới lúc này, vẫn chưa thèm đọc văn tôi. Y hệt Tam Lang giới thiệu Vũ Trọng Phụng viết báo, khi Vũ Trọng Phụng gửi tặng tác giả *Tôi kéo xe* cuốn sách đầu tay của mình, Tam Lang chẳng thèm đọc khiến Vũ Trọng Phụng buồn. (Theo một đoạn hồi ký *Đốt lò hương cũ* của Vũ Bằng đăng trên một giai phẩm xuân cách đây hơn 10 năm). Nhưng ông «cõng» tôi lên Building Rose viết cho tạp chí *Sinh Lực* thuở ông Lê văn Thăng thuê «măng sét». Ở đây, tôi viết hai truyện chả ra gì. Tiền lấy vặt, lúc năm chục, lúc một trăm. Tôi được cấp cái thẻ nhà báo không có nền vàng ba xọc đỏ trên túi áo vải mỏng. Ra cái điều ta là nhà báo. Những năm cũ, chưa phát hiện «hiện tượng» ký giả mặc quần áo rằn ri, nắp túi ngực thêu chữ *Press* đỏ ửng chứ không, tôi dám trình diễn cái hiện tượng cổ quái này lắm à...

Giữa năm 1961, ông Nguyễn Bích Liên tu nghiệp ở Mỹ về. Ông được chỉ định làm chủ bút *Gió Nam*, tiếng nói của Liên Đoàn Công Chức Cách Mạng Quốc Gia, do ông Lại Tư làm chủ nhiệm. Ông Liên cải tổ tờ *Gió Nam*. Ông dành nhiều trang cho văn nghệ. Ông mời Trúc Sĩ. Và Trúc Sĩ lại «cõng» tôi lên Tổng Nha Kế Hoạch. Tôi viết truyện ngắn thường xuyên. Ông Nguyễn Bích Liên bảo thích lối văn của tôi. Ông muốn cất nhắc tôi. Tờ nhật báo mà chính phủ giao phó cho ông thực hiện không thành, dù đã hợp hành, đã ngồi ở tòa soạn đường Lê văn Duyệt, đã phân công tác. Tôi nhớ trong danh sách bộ biên tập, ông Vũ Hạnh đóng vai trò quan trọng. Sau này, khi trông coi bán tuần báo *Chiến Đấu* của thanh niên Cộng Hòa, ông Liên giao tờ *Gió Nam* cho ông Vũ Hạnh. (Rất may, ông Vũ Hạnh chưa chửi văn nô, bồi bút của Nhu Diệm). Ngày ông Nguyễn Bích Liên về làm giám đốc Tâm Lý Chiến của Tổng Nha Thanh Niên, tôi vẫn còn viết truyện ngắn và, đôi khi, viết cả bài ca ngợi 26-10 cho *Gió Nam*. Ông hỏi tôi có muốn làm công chức không. Tôi nói tôi không có bằng cấp tú tài, làm công chức chỉ được coi là cán bộ phù động, ít lương quá. Ông Liên bảo ông xin với ông Cao Xuân Vỹ cho tôi làm biên tập viên. Cụ Tam Lang, tác giả *Tôi*

kéo xe, đã vô rồi. Ông Cao Xuân Vỹ chấp thuận. Có nhiều người có tú tài hai phải thi vào làm biên tập viên và khối người rớt. Tôi được miễn vì ông trình với Cao Xuân Vỹ tôi là... « nhà văn »! Tôi đi làm công chức một cách dễ dàng, lương chỉ thua phó đốc sự cơ vài trăm. Tôi thật may mắn. Luôn luôn may mắn. Ông Liên nói rằng chỉ phải ngồi ở sở nhà nước vài tuần thôi, rồi sẽ được biệt phái ra ngoài làm báo. Thời gian chờ biệt phái, ông chánh văn phòng Vũ văn Diên « thử tài » tôi bằng cách bắt tôi viết bài « huấn từ » cho tổng thống Ngô Đình Diệm đọc trước đại hội Thanh Niên Cộng Hòa. Ông Diên đưa cho tôi hàng chồng báo cũ và cả đống tài liệu học tập. Thấy tôi viết lẹ, ông chủ sự của tôi mách nước rằng đừng có nộp ngay, kéo dài hàng tuần kẻo vất vả. Bài học công chức thật thấm thía. Thủ tục hành chánh nó rùa bò vì thế.

Hai tuần sau, tôi và cụ Tam Lang nhận sự vụ lệnh... biệt phái. Một già, một trẻ, chúng tôi tới đóng đô ở nhà in Chính Lâm, đường Đặng Đức Siêu làm báo *Chiến Đấu*, tiếng nói của thế hệ trẻ. Thực ra, đó là tiếng nói của Thanh Niên Cộng Hòa. Báo xuất bản vào dịp hai phi công Nguyễn văn Cử và Phạm Phú Quốc dội bom xuống Dinh Độc Lập. Vậy là, trang nhất của số ra mắt (không có làm lăng xơ măng), hai mông xừ Quốc, Cử bị làm thịt tơi bời. Báo tràn ngập kiến nghị lên án Quốc Cử và quyết nghị nguyện đứng sau lưng Ngô tổng thống của các đoàn thể nhân dân. Bán tuần báo *Chiến Đấu* có ông Hiếu Chân, ông Vũ Hạnh, ông Phạm Cao Củng... Ông Hiếu Chân viết phiếm luận vài kỳ, thấy tiền rẻ mạt và bài bị sửa « cho hợp đường lối » đến nát bấy nên không thèm viết. Tôi đóng vai trò « vĩ đại » nhất trong bộ biên tập. Hai trang ngoài, cụ Tam Lang trình bày, lo bài vở và làm thầy cò. Hai trang trong và hai phụ trang, tôi kiêm nhiệm. Ông Nguyễn Bích Liên bắt tôi « sưu khảo » về các phong trào thanh niên quốc tế. Thí dụ: Thanh niên phát xít của Đức, thanh niên Công xô môn của Nga. Ngoài ra, vốn là người khoái truyện kiếm hiệp, ông Liên bảo tôi mua bộ *Thất kiếm thập tam hiệp* về viết lại cho gẫy gọn để đăng ở trang trong.

Tôi trở thành dịch giả Trường Giang, một dịch giả không một mẩu chữ Nho mà dám dịch bộ trường giang tiểu thuyết kiếm hiệp *Thất kiếm thập tam hiệp*. Tôi cũng chẳng biết ông bạn Tầu thân mến nào là tác giả pho sách này. Nguyễn Minh Lang(*) nhà văn quen thân với Thanh Nam, cùng xuất hiện một lượt với Hoàng Công Khanh, Nguyễn Triệu Nam, đã viết cuốn tiểu thuyết *Hoa dại*, trong đó, ông kể lại chút kỷ niệm những ngày vừa rời hậu phương kháng chiến trở về tề. Kỷ niệm đó là một nhà xuất bản thuê ông viết lại truyện kiếm hiệp cũ cho gẫy gọn. Đối thoại xuống giòng, gạch đầu giòng một cái. Chấm phẩy đúng văn phạm. Vân vân. Tôi cũng phải làm công việc mà ông Nguyễn Minh Lang bảo là công việc của hoa dại.

* *Tác giả* Hoàng Hải của lòng em, Trăng đồng nội... *tiếng tăm vào khoảng 1950 — 1954 ở Hà nội và không di cư.*

(Còn tiếp)

tục ăn thịt người

Trong một phiên tòa được thiết lập tại Phi Châu, ông chánh án người da trắng hỏi một bị can người da đen thuộc bộ lạc Niam-Niam :

— Tại sao bị can hạ sát lão già M'Buta là người đồng hương với bị can rồi ăn thịt lão một cách ngon lành như vậy ?

Với thái độ hết sức hồn nhiên, kẻ sát nhân trả lời :

— Vì tôi đói.

Ông chánh án nhìn sâu vào đôi mắt của kẻ sát nhân để tìm hiểu thêm. Thủ phạm không chứng tỏ một vẻ gì ân hận. Anh ta cho việc giết người đồng chủng để ăn thịt chỉ là một việc làm tự nhiên. Từ thái độ này, ông chánh án rút ra một kết luận : «Hành động giết người để ăn thịt chỉ là một tục lệ thông thường của bộ lạc Niam-Niam Là tục lệ thì không thành án.» Tiếp đó, ông chánh án truyền tha bổng bị can.

quyền hành phù thủy

Đúng thế ! Sở dĩ ông chánh án người da trắng đã phí công thiết lập phiên tòa để xét xử một tục lệ vì ông ta không hiểu tục lệ của dân địa phương. Từ ngàn đời, một số bộ lạc lạc hậu ở Phi Châu đã coi việc sát nhân chẳng những không phải là tội ác mà là một hành động ban ơn. Hành động này được thâu góp trong quyền hạn của những phù thủy. Bão lụt, hạn hán. Thiên tai phá hoại mùa màng. Chim muông thưa thớt. Người chết. Trẻ em tật bệnh. Những loại bệnh dịch giết người. Trộm cướp xảy ra trong làng xã vân vân... Tất cả những biến cố đó đều được qui vào quyền hành của người phù thủy. Trước mắt một số bộ lạc Phi Châu, chỉ có những ông Thần Sống này mới hiểu được nguyên nhân và hậu quả của những biến cố. Và chỉ có những ông phù thủy mới tìm được câu trả lời cho những vấn nạn mà người dân lạc hậu không tài nào hiểu nổi.

Tùy theo tai họa lớn nhỏ, vị phù thủy sẽ cử hành lễ để giải tỏa những tai họa đó cho dân chúng. Thông thường ông ta phải dùng màu trắng để bôi mặt, vì màu trắng đối với dân da đen là màu tượng trưng cho chân lý. Tiếp đến, ông đốt lửa và chú ý quan sát những cử động của ngọn lửa, đồng thời, một tay ông rung chuông, trong khi tay kia cầm những viên đá đen với những khúc xương nhỏ gieo xuống một cái đĩa. Qua những hành động này, ông sẽ tuyên phán cách chữa trị những tai họa để cứu vớt nạn nhân. Để trả ơn Thần Linh, việc nhỏ cũng phải giết vật tế Thần. Người bị giết để tế Thần, chẳng những không oán hờn, không lo sợ mà còn coi cái

chết của mình như một ân huệ được Thần Linh ban cho. Để tỏ lòng biết ơn các thày phù thủy, dân làng đã gọi ông là « Mufumu » có nghĩa là « bực thày khả kính ».

« Hãy đến với ta bằng Ma Thuật Trắng, nếu bà con, cô bác muốn được Thần Linh bảo vệ trước sức mạnh của thú dữ, bệnh tật và kẻ thù. Và hãy đến với ta bằng Ma Thuật Đen, nếu đồng bào muốn chiến thắng mọi loại địch thủ để bảo tồn sự sống. » Đó là những lời của các Mufumu thường nói với đồng loại thuộc các bộ lạc có tục lệ ăn thịt người ở Phi Châu. Quan niệm giết người là một hành động ban ơn dần dần đã trở thành một nhu cầu của cả kẻ sát nhân lẫn người bị giết. Trước đây, việc giết người còn phải chờ lệnh của phù thủy. Sau này, hành động sát nhân trở thành một thói quen. Vì đói, con người có thể hạ sát một sinh mạng để ăn thịt như giết một con vật để giải quyết sự thèm thuồng đói khát.

từ mọi rợ đến văn minh

Từ thế kỷ thứ 19 trở về trước, tục lệ giết người ăn thịt còn diễn ra gần như khắp lục địa Phi Châu. Đến nay, tuy loài người đã bước vào thời đại chinh phục không gian, nhưng tục lệ ăn thịt người ở Phi Châu chưa phải đã hoàn toàn đoạn tuyệt. Các bộ lạc như Niam-Niam, Mangbatous và Ikondas thuộc xứ Soudan, nhờ lĩnh hội được luật pháp văn minh bên ngoài, nên đã bắt đầu bỏ dần tục lệ dã man này. Còn tại những vùng rừng núi thâm u hay những miền cao nguyên bất khả xâm phạm của Phi Châu, cho đến nay, tục lệ giết người để ăn thịt vẫn còn đầy rẫy, trong số, người ta phải đặc biệt kể đến các bộ lạc Pygmées, Bwakas và Bakoulous.

Mặt khác, tại miền Nam Phi Châu thuộc xứ Angola và sa mạc Kalahari, có một giống người được mệnh danh Bushmen hiện vẫn sống trong tình trạng hết sức bán khai. Thực phẩm nuôi sống họ hàng ngày là những cây hoang, cỏ dại, côn trùng đến những xác chết đã xình thối. Nước là một vấn đề vô cùng nan giải tại những nơi bộ lạc Bushmen sinh sống. Nước khan hiếm cho đến nỗi họ phải coi mỗi giọt nước như một giọt vàng. Tìm được một mạch nước nhỏ, đối với họ như tìm được một nguồn sống chính. Vì nước khan hiếm như vậy, cho nên, họ phải bảo vệ nước hết mình. Để giải khát, họ chỉ dám dùng những ống lau sậy cắm xuống mạch nước để hút nước. Muốn đốt lửa, họ còn phải xử dụng phương cách tạo ra lửa như loài người thời tiền sử, nghĩa là họ còn dùng hai mảnh cây khô cọ sát vào nhau cho đến khi lửa bốc cháy.

Tuy nhiên, Phi Châu cũng có giống người Zoulous hiện sinh sống ở Liên Hiệp Nam Phi thuộc miền Tây Durban, nhờ có mỏ kim cương đã trở thành một chủng tộc văn minh, trù phú và chủng tộc Hottentot, mặc dầu còn lạc hậu, nhưng đã biết chăn nuôi, trồng trọt để sinh sống. Nói đến chủng tộc tiến bộ nhất Phi Châu hiện nay phải kể tới giống người Watusi đã từng lập nghiệp ở ven bờ sông Nil. Ngoài tầm vóc cao lớn, người Watusi còn có dáng vẻ quí phái như những người La Mã thời xưa. Họ không ăn thịt và sống một cuộc đời hết sức đạo hạnh. Tuy quanh năm chỉ ăn khoai đậu và trái cây, nhưng có lẽ nhờ được đời

(*Xem tiếp trang 64*)

NGUYỄN TUẤN ANH

VŨ VĂN ĐỨC (*Sài gòn*)

Bệnh của cháu thật nhẹ và thông thường trong giới mày râu, nhất là giới trẻ. Đó chỉ là hậu quả của những ý nghĩ ham muốn tầm thường ngoài giấc ngủ. Nên tìm sự yên tĩnh của tâm hồn trong thú đọc sách, và sự mạnh khỏe của thể xác qua các môn thể thao thích hợp. Uống thêm Passiflorine hay Méprobamate.

Chú lấy làm lạ tại sao cháu lại có thành kiến kỳ quái hễ là người có đạo thì không hề suy nghĩ bậy bạ ? Và chú cũng thắc mắc từ trước tới nay cháu đã tới giáo đường để xưng tội lần nào chưa ?...

TÂM HOÀI (*Tam Kỳ*)

1.— Theo như cháu kể có lẽ cháu bị viêm tai giữa (Otite Moyenne). Cháu phải uống ngay Propiocine, Auréomycine hay chích Penstrep. Nhỏ tai bằng Tifomycine Goutte Auriculaire, Néomycine hay Soframycine sau khi đã rửa tai bằng dung dịch :

Eau Oxygénée 50

Solution Bicarbonatée à 2 o/o 25.

Bệnh này để lâu sẽ làm thủng màng nhĩ và bệnh nhân bị điếc vĩnh viễn.

2.— Uống 3-4 viên Paraminan (Vitamine H), chạy tia Tử Ngoại thoa Essence de Bergamote à 25 o/o trong Alcool 90 hay Eau de Cologne, bệnh lang ben sẽ thuyên giảm.

GIAO (*Bình Định*)

Nghèo mà lại mắc bệnh « hen » (hay suyễn : Azthme) thì thật đáng buồn. Tuy nhiên đừng bao giờ cháu dại dột nghe lời bạn bè chữa bệnh này bằng cách uống thuốc chuột rồi rửa ruột !...

Lớn lên có khi tự nhiên cũng khỏi. Đừng thất vọng. Khi bắt đầu cơn cháu hãy bơm thuốc vào mũi như :

Stovaine, 15cg

Solution d' Adrénaline 1/1000 ââ10

Sérum Physiologique 1/1000 ââ10

Hay Dyspné-Inhal, Éphédrisol v.v.

Uống thêm Éphédronal (Éphédrine Gardénal), Asthmosédine hay Imminasthme.

Dùng toa dược Théophylline để nhét vào hậu môn. Nếu không bớt hãy chích Évatmine hay Sérum de Heckel. Ít năm gần đây ta người đã phát minh các loại thuốc có chứa Cortisone rất hiệu nghiệm để chống cơn hen thí dụ Hydrocortancyl hay Delta Cortril. Hy vọng cháu sớm tìm lại được niềm vui sống qua những lời chỉ bảo nông cạn của chú.

LÊ HÁT (*Tuy Hòa*).

1. Chứng nhức nửa đầu của cháu tiếng Pháp gọi là Migraine. Muốn chữa thật khó. Phải tĩnh dưỡng, đừng học quá khuya. Lúc đang cơn, đắp khăn

nhúng nước lạnh hay có pha long não lên trán, giác ống hơi 2 chân. Uống 1 vài loại thuốc trấn — thống như Aspirine, Pyrasmidon, Phénacétine hoặc Pyréthane. Nếu đau quá có thể chích dưới da 1 ống Gynergène 1/4mmg.

Nên ăn rau, hoa quả, sữa. Kiêng trứng, mỡ, nấm, thịt thú rừng. Chocolat. Khi ăn phải nhai cho kỹ và đi dạo chỗ thoáng khí mỗi ngày ít nhất 2 tiếng đồng hồ.

Phải uống thêm sinh tố B2.

2. Khó thở có thể do phổi hay tim. Cháu phải đi chụp hình và khám. Bác sĩ mới có thể tìm ra căn bệnh mà chữa. Tạm uống Coramine và Théophylline. Khi đau nhói tim hãy uống Sédo Caréna.

3. Nhức mỏi tứ chi, hay toàn thân là bị đau bắp thịt (Myslgie) hay dây thần kinh (Névralgie). Dùng Bétalgine và Nubalgyl chắc sẽ có kết quả ngay.

TRẦN KIM PHỤNG (*Qui Nhơn*)

Cháu không mập đâu, khỏi lo uống thuốc Obésitol dùng lâu rất có hại. Tốt hơn hết là cháu ăn uống cho điều độ, dùng nhiều rau, bớt thịt, cá, trứng, mỡ, bơ, sữa. Mỗi bữa dùng 2 chén cơm là vừa đủ. Năng vận động và chịu khó thu dọn công việc trong nhà. Kết quả tốt chắc chắn sẽ tới.

VŨ NGỌC BẠCH LAN (*Chợ Lớn*).

1— Chiều cao của 1 thiếu nữ 18 như vậy thì hơi thiếu chút xíu đấy. Tuy nhiên cháu còn 7,8 năm trước mặt để có thể tự nhiên cũng đạt tới chiều cao lý tưởng của giới phụ nữ Việt Nam ngày nay. Nếu đủ điều kiện cháu nên năng bơi lội, chơi bóng rổ .. Ăn nhiều thịt, cá, trứng, uống sữa hàng ngày. Dùng thêm 1 chút Calcigénol Vitaminé.

2 – Thuốc giúp học bài mau thuộc hữu hiệu nhất là sự chăm chỉ và chú tâm. Dù sao thì những dược phẩm đặc chế như Glutalam, Tigrinan, Cervo tonic .. không phải là vô dụng.

NGUYỄN MINH HẢI (*Sàigòn*)·

Trong y khoa quả thật không có bệnh «mồ hôi nách» như cháu than phiền. Nách cũng chỉ như trán, tay, chân hay bất cứ chỗ nào của thân thể có lông mọc là có tuyến mồ hôi và đều có sự bài tiết mồ hôi khi trời nóng nực, hay khi ta làm việc nặng cũng như chạy nhảy. Vậy thì dù cháu có năng tắm rửa vài chục lần mỗi ngày chăng nữa cũng vô ích vì khi đi nắng hay vào rạp hát đông người mồ hôi «nách» vẫn thoát ra như thường. Nếu ý cháu muốn hỏi chú cách chữa cho hết mùi hôi ở nách thì lại khác và xin cho chú biết rõ hơn.

L. TAM (*Quảng Ngãi*).

Tuổi học trò, nhất là trong giới nam sinh bầu như khắp 5 châu thường có 1 thú say mê chung đó là môn đá banh. Cháu quên cho chú biết ngày trước cháu có bị té nặng như bong gân đầu gối hay bị bạn bè đá vào đầu gối không?... Tạm uống Glitanan, Dolviran, Deltacortril và thoa đầu gối bằng Liniment Hindou hay Salicylate de Méthyle, hoặc Baume Algésal.

TRẦN THỊ THI THANH (*Cần Thơ*).

Bệnh của cháu nếu không là bệnh lười thì chú nghĩ ắt phải là 1 sự suy nhược nặng cả tinh thần lẫn thể xác. Có thể uống Maxiton chừng 2 viên mỗi ngày để thức đồng thời phải dinh dưỡng tẩm bổ trứng gà, sữa, thịt và uống thuốc tăng cường sức lực như Glutadouze, Tigrinan hay Réactivan.

biết một biết mười

NGUYỄN THẾ

hàn lâm viện

Xin cho biết Hàn Lâm Viện là gì ? Nhiệm vụ ? Xin hãy thích nghĩa thật rõ ràng.

NGÃNG (*Quảng Ngãi*)

HÀN LÂM có nghĩa là RỪNG BÚT

HÀN LÂM VIỆN là một tổ chức; hiệp hội, cơ quan mà hội viên là những nhà văn học. Sau này Hàn Lâm Viện được mở rộng cho cả các tổ chức gồm những khoa học gia, nghệ sĩ. Theo định nghĩa trên thì em thấy nhiệm vụ của mỗi HÀN LÂM VIỆN thay đổi tùy theo lãnh vực chuyên môn của các hội viên. Nói chung thì các Hàn Lâm Viện đều gồm những nhân tài ưu tú trong lãnh vực hoạt động của họ, cho nên ý kiến, quan điểm của họ sẽ được coi như khuôn vàng, thước ngọc cho sinh hoạt liên hệ. Thí dụ, ở Pháp, một sáng tác văn chương nào được Hàn Lâm Viện Pháp khen thưởng thì kể như đã được bảo đảm về giá trị văn nghệ rồi. Các Hàn Lâm Viện Khoa Học sẽ lượng giá các khám phá khoa hóc vv .. Hiện nay Hàn Lâm Viện nổi tiếng nhất thế giới là Hàn Lâm Viện Pháp (Académie Française) được Đức Hồng Y Richelieu thiết lập từ năm 1635. Ngay 4 năm sau Hàn Lâm Viện bắt đầu soạn tự điển. Các chữ mới phải được Hàn Lâm Viện chấp thuận mới được coi là Pháp ngữ chính thức và, kể từ đó việc kiểm soát ngôn ngữ Pháp là nhiệm vụ quan trọng nhất của Hàn Lâm Viện.

love story

Xin cho biết về cuốn tiểu thuyết Love story, *tác giả Erich Segal và sự thành công của nó*

THU THỦY (*Sàigòn*)

« Love Story » là cuốn tiểu thuyết đầu tay của Erich Segal, giáo sư văn chương tại Đại Học đường Yale. Xuất bản hồi đầu năm 1970, « Love Story » đã chiếm hạng đầu trong danh sách những tiểu thuyết bán chạy nhất (best sellers) tại Hoa Kỳ suốt trong 9 tháng liền. Sau đó được dịch ra ngoại ngữ và chinh phục luôn các độc giả ngoại quốc, nhất là tại Âu Châu và Nhật Bản. Chỉ riêng tại Hoa Kỳ, trong mấy tháng đầu người ta đã bán được gần 1.000.000 cuốn «Love Story» in bìa cứng (tại Hoa Kỳ các sách có giá trị được xếp loại best seller bao giờ cũng được in giấy tốt, đóng bìa cứng, gáy vàng, giá bán mắc ít nhất cũng phải năm sáu Mỹ kim trở lên. Cả năm sau, mới được in bán loại phổ thông bình dân tức là loại sách bỏ túi

thường gọi là pocket book hay paper back). Nếu kể cả ấn bản phổ thông thì chỉ riêng tại Hoa Kỳ cũng đã bán được mấy triệu cuốn «Love Story», một kỷ lục hiếm có ngay cả đối với kích thước khổng lồ của Hoa Kỳ. Và dĩ nhiên, hiện tượng trên đã được các nhà kinh doanh Hoa Kỳ khai thác triệt để.

« Love Story » đã được quay thành phim do hai tài tử Ali Mac Graw và Ryan O'Neal đóng vai chính. Được đem chiếu tại Hoa Kỳ, chỉ trong 3 ngày đã thu được 2.463.916 Mỹ kim, hơn cả số phí tổn thực hiện. Bản nhạc « Love Story » ngày một, ngày hai đã trở thành bản nhạc được yêu chuộng nhất (top-hit) trong giới sinh viên khắp thế giới. Nhưng đối với các nhà văn hóa, các nhà xã hội học thì hiện tượng « Love Story » không phải chỉ là sự thành công vĩ đại và bất ngờ của một tác giả trẻ tuổi, không phải chỉ là những con số thống kê to lớn kể trên. Quan trọng hơn, nó còn đánh dấu một khám phá bất ngờ, đó là sự trở về với mơ mộng của giới trẻ. Trong thập niên 1960, tinh thần chống đối, yếm thế, bạo động, hút sách, tự do luyến ái đã ngự trị giới thanh niên Tây phương, nhất là thanh niên Mỹ, và hầu như trào lưu đó không sao ngăn chặn được. Nhưng với « Love Story », người ta đã thấy hàng triệu thanh niên đọc, coi phim và khóc vì một câu chuyện tình rất cổ điển : hai sinh viên yêu nhau, chàng là con một nhà tỷ phú, nàng là một thiếu nữ nghèo lại mắc bệnh nan y ; gia đình chàng chống đối mối tình của hai người nhưng chàng bất chấp cứ lấy nàng làm vợ : hai người sống với nhau bên cạnh đèn sách, trong tiếng nhạc êm đềm của Mozart, Bach cũng như âm thanh kích động của ban Beattles. Chuyện kết thúc với cảnh nàng trong tay người chồng yêu quí trước sự thông cảm của ông bố chồng tỷ phú.

Dĩ nhiên tác giả trẻ tuổi Erich Segal đã trở thành tỷ phú (đánh giá bằng Mỹ kim). Nhưng ông vẫn sống giữ nếp sống đơn giản cũ, tiếp tục dạy văn chương tại Yale, tập dượt và tham dự các cuộc thi chạy bộ đường trường (hồi còn là sinh viên Đại Học Đường Harvard, ông là một tuyển thủ của trường) và nghiên cứu viết nhiều cuốn khảo luận về cổ học. Hiện ông chưa dự định sáng tác thêm tiểu thuyết nào cả.

viết cho sinh nhật của người yêu

Thắp cho em ngọn nến hồng
Lòng anh bỗng nở như bông mười giờ
Áo vàng trăm giọt nắng mơ
Em mười sáu tuổi, anh ngơ ngẩn nhìn

như mê

Tóc em dài một giòng sông
Hong bên khung cửa đợi trông nắng về
Anh qua hồn bỗng như mê
Rồi ngày mai cũng nghê nghề nửa đời

ươm hài

Em, công chúa ngủ trong mơ
Anh, hoàng tử dạo rừng thơ một chiều
Hài hoa nhặt cạnh cầu yêu
Gót sen chỉ mỏi mình em đi vừa
HOA VÔNG VANG

Phụ trách NGUYỄN THANH MINH
Cố vấn KS. NGUYỄN THỊ HIỆP

hoa hóa học

Hoa Hóa Học được kết tụ bằng :
— Con người Hóa Học
— Bộ óc Hóa Học
— Tài liệu Hóa Học
— Chất Hóa Học
— Dụng cụ Hóa Học

Hoa Hóa Học thật mặn mà, sắc thật thắm hương, thật nồng. Hoa Hóa Học cũng có cành có lá. Lá hoa xanh mơn mởn, nụ hoa cũng ươm ướp tơ đào. Hoa Hóa Học cũng mang nhiều màu sắc, cũng tuân theo định luật của loài hoa, nghĩa là Hoa Hóa Học cũng phải tàn tạ theo năm tháng. Thế có ai hỏi tôi rằng Hoa Hóa Học khác với muôn loài hoa khác ở điểm nào, tôi sẽ bảo rằng :

Hoa Hóa Học kết tụ bằng tình người Hóa Học. Muôn người Hóa Học sẽ tạo được muôn cánh hoa khác nhau. Hoa Hóa Học không cần vun phân tưới nước mà chỉ sống vỏn vẹn trong một Becher nhỏ bé mà thôi.

— Món ăn của Hoa là khí trời.

Nhưng làm cách nào có Hoa Hóa Học để trang hoàng trên bàn học, trong phòng khách. Xin mời các bạn cùng tôi tạo thành những bông hoa đó.

Hoa Hóa Học chỉ sống trong một dung dịch có chứa chất Silicate de Sodium. Chất Silicate de Sodium đóng vai trò quan trọng tương đương như đất và nước. Có Silicate de Sodium cây mới mọc và hoa mới nở.

Muốn cho cây, hoa được tươi tốt môi trường cho cây sinh sống phải có nồng độ nhất định (Pha dung dịch Silicate de Sodium xong ta phải đo lại tỉ trọng của dung dịch sao cho d = 1,1).

Muốn cho được kết quả mỹ mãn trong việc pha dung dịch, ta nên mua Silicate de Sodium thương mại. Chất này dưới thể keo, hơi sền sệt (giống mạch nha). Lấy một thể tích Silicate de Sodium hòa tan với một thể tích nước.

Những muối kim loại sẽ được dùng ở hai thể chất : rắn và lỏng,

hóa chất dùng

— Dung dịch Silicate de Sodium d = 1,1

— Tinh thể :

— $ZnSO_4$	— $CuSO_4$
— $MnCl_2$	— $CoCl_2$
— $NiSO_4$	— $Cr(NO)_3$

Dung dịch :

— $CuCl_2$

— $FeCl_3$

Muối ở thể rắn sẽ tạo thành cây, cành và lá.

Muối ở thể lỏng sẽ tạo ra hoa.

kỹ thuật

Trong một Becher thật sạch, ta cho vào khoảng 9/10 thể tích Becher dung dịch Silicate de Sodium vừa điều chế.

— Thả rải rác từng tinh thể một các muối rắn vào Becher. Lúc thả ta nên chú ý đừng để hai tinh thể nằm gần nhau quá Mỗi loại muối ta thả chừng ba tinh thể mà thôi.

Những tinh thể của từng loại muối nằm rải rác và xen kẽ lẫn nhau. Ta không nên thả nhiều tinh thể quá vì như vậy chậu hoa sẽ hỗn độn bởi có quá nhiều cây.

Sau khi thả những tinh thể muối kim loại rắn, những tinh thể này tự nhiên sẽ lớn và vượt lên cao từ từ. Ban đầu chỉ là một chấm nhỏ, sau độ hai ngày tinh thể to ra, lớn lên. Xét một tinh thể (ta thấy dưới đáy chậu) có gốc to. Càng lên cao ngọn cây càng tóp nhỏ lại. Thân cây gai góc và có màu khác nhau tùy mỗi loại muối. Cây càng ngày càng lớn mãi, đến khi đỉnh cây cách mặt thoáng dung chất độ 1cm, thì ngưng tăng trưởng.

Đợi đến lúc cây nầy nở toàn diện (khoảng 3 đến 4 ngày) ta mới bắt đầu cho cây kết hoa :

— Nhỏ cẩn thận từng giọt một (và nhỏ khoảng 3 đến 4 giọt) dung dịch CuCl vào Becher.

— Kế đó nhỏ từng giọt một (và nhỏ khoảng 3 đến 4 giọt) dung dịch FeCl.

FeCl và CuCl cho vào sẽ kết tủa. FeCl cho ra hoa màu xanh nhạt.

Ban đầu mới cho dung dịch CuCl và FeCl vào, hai chất nầy sẽ kết tủa tạo thành những cánh hoa tuyệt đẹp nổi lềnh bềnh trên mặt Silicate de Sodium. Đấy ! Hoa Biển—Hoa Đại Dương — Hoa Hải Đảo. Khoảng độ vài giờ sau hoa từ từ chìm vào dung chất. Chìm dần cho đến khi nào gặp cây và cành thì hoa ngừng ở đấy. Hoa sẽ ngừng ở đấy: Hoa nở thật thắm thật tươi.

Đấy ! Hoa Hóa Học đã tạo thành một kỳ công hiển hách. Một hãnh diện to tát. Một vườn hoa tươi đẹp. Tất cả được kết tụ bằng toàn chất Hóa Học.

Một tuần lễ sau (hoặc 10 hôm) dung dịch Silicate de Sodium sẽ có có màu vẩn đục (bởi chất kết tủa) làm cho Becher không còn trong suốt nữa. Chúng ta có thể đổ tất cả nước ấy. Thay nước nguyên chất vào, ta lại có một vườn cây tươi mát.

Mùa Thu sắp tàn. Mùa Xuân sắp sang. Cây rụng lá, chỉ còn trơ lại những cành. Cành khẳng khiu cây xơ xác không một cánh hoa, Tất cả đã rơi rụng. Còn gì nữa đâu ? !

Tạo Hóa đã sắp đặt sẵn định luật cho tất cả các loài hoa là nở rồi sẽ tàn, Hoa Hóa Học cũng theo định luật đó, nghĩa là sau khi sống một thời gian rồi cũng sẽ tàn. Hoa tàn ! Hoa rã cánh ! Từng cánh hoa rơi rụng ! Không một luồng gió thoảng. Không một cánh bướm vờn hoa. Hoa rụng, lòng kẻ tạo thành hoa tan nát. Muốn kéo giữ cánh hoa kia lại nhưng biết làm sao đây ? Hoa tàn để lại bao tiếc thương lưu luyến. Hoa tàn để lại bao nỗi u hoài...

Hóa Hoa Học đã tàn, lá đã úa. Cánh hoa rơi xuống đáy chậu. Những cánh hoa tàn sẽ kết hợp lại thành một lớp trầm hiện hỗn tạp. Chất trầm hiện một ngày một rữa tạo thành một lớp khó tả. Hoa rụng rồi chỉ còn lại chừng ấy. Và từ đây tất cả sẽ bị chôn vùi...

GHI CHÚ :

— Những chất Hóa Học kể trên bất cứ một nhà bán Hóa chất nào cũng có. Các bạn muốn làm thử Hoa Hóa Học có thể tìm mua dễ dàng. Chúc các bạn thành công !

— Tài liệu nầy được viết theo bài Hoa Hóa Học (rất dài) của anh H N L đăng trên « Đặc San Xuân Hóa Học 1968 ». Tôi mạn phép bỏ bớt những đoạn không cần thiết.

TỪ KẾ TƯỜNG

— Em có mong thư của Lũy không ?

Cúc Huyền lắc đầu. Chị Thục cười :

— Chắc thế nào Lũy cũng lên thăm em.

Những giọt nước mắt lại ứa ra. Bây giờ Cúc Huyền không phải giấu giếm những giọt nước mắt của mình nữa. Cứ để nó tự do, một lần này, rồi thôi. Chả bao giờ Cúc Huyền được khóc nữa, cho một đời buồn bã, cho cuộc tình thơ ngây của ngày tháng thần tiên của mình.

— Chị có gặp My không ?

— Không.

— Em mong My đến ghê nơi. Cũng như mấy ngày qua mong anh chị và Hạnh tới, một mình em, buồn quá.

— Phải cố gắng chứ Cúc Huyền. Rồi sẽ khỏi, chừng đó em có xin nằm lại trong này người ta cũng không cho, chị rảnh sẽ đến thăm em thường, mỗi ngày.

— Chiều nào My đi học về cũng ghé. Sáng nay chủ nhật sao không thấy My tới, sợ My quên em.

— Làm sao mà quên em được. Ai cũng nhớ tới em, và mong em mau hết bệnh.

Hạnh nắm tay Cúc Huyền hỏi :

— Dì có cần nhắn gì với dì My không, chút nữa Hạnh về ghé đó cho.

— Cần gặp dì My.

— Chút Hạnh sẽ nói. Bảo dì My vào ngay hả ?

Cúc Huyền gật đầu. Cảm thấy hơi thở nghẹn ở cổ. Cúc Huyền không thể nói chuyện được lâu, dù rất thèm nói chuyện, thèm nhìn thấy người thân ngồi đông đủ chung quanh. Cúc Huyền nhắm mắt lại, cố thở một cách khó khăn, mệt nhọc. Anh Đồng đi qua đi lại trong phòng, hình như anh vừa châm một điếu thuốc. Cúc Huyền nghe có mùi khói thơm, lất phất quanh mũi. Mùi thơm khói thuốc làm Cúc Huyền nhớ tới Lũy. Trong những ngày lạnh như thế này chắc Lũy cũng hút thuốc nhiều lắm. Cúc Huyền chỉ mơ được làm đốm lửa trên đầu thuốc của Lũy, và được Lũy luôn luôn thắp sáng với nỗi buồn của mình. Anh Đồng dặn chị Thục và Hạnh :

— Cứ để Cúc Huyền nằm yên. Chắc dì ấy đang mệt.

Sau đó hình như anh Đồng và Hạnh ra cửa. Chỉ còn mình chị Thục ngồi yên lặng bên cạnh. Cúc Huyền mở mắt ra hỏi :

— Anh Đồng có thể đưa em về nhà được không chị ?

— Em mệt cứ nằm nghỉ, đừng nói nhảm. Hết bệnh mới về nhà được.

— Em nhớ nhà quá .

— Cứ nghĩ là em đang nằm ở nhà vậy.

Cúc Huyền quơ tay một vòng, chỉ căn phòng nói :

— Em biết rõ, nơi này là bệnh viện. Dưới kia là nhà chứa xác chết, em không muốn về phía đó. Em muốn về nhà. Em muốn gặp lại Lũy, một lần này thôi.

Nói xong Cúc Huyền khóc ngon lành. Chị Thục rút khăn tay ra lau nước mắt cho Cúc Huyền, dỗ dành :

— Chắc vài hôm nữa Lũy sẽ lên thăm em.

— Phải đến hết mùa thu Lũy mới lên chị ạ.

— Sao em biết ?

— Em linh cảm như thế. Mùa thu hết, và em cũng không còn nằm ở đây nữa. Em lên nằm trên rừng thông kia. Chị Thục lắc đầu .

— Em sẽ khỏi, và sẽ về nhà.

Cúc Huyền cắn môi, không cho tiếng khóc bật ra. Anh Đồng và bé Hạnh trở vào. Tiếng chân của họ rất nhẹ, nhưng cũng làm cho Cúc Huyền cảm thấy mệt ngất lên. Anh Đồng nói :

— Thôi mình về, để cho Cúc Huyền nằm nghỉ.

Hạnh ghé sát tai Cúc Huyền nói :

— Bảo với dì My như thế hả dì ?

Cúc Huyền khẽ gật đầu. Chị Thục đứng lên nói :

— Rảnh chị vào thăm em luôn.

Anh Đồng cũng tới gần nói :

— Rán uống thuốc và nằm nghỉ nhé.

Họ đi ra cửa. Cúc Huyền lờ đờ nhìn theo. Trong lòng lao đao như một chiếc lá. Trời mưa như thế, và cứ như thế. Cúc Huyền trở về với màu trắng của bốn bức tường, với những sợi tóc rơi trên gối của mình, và gương mặt Lũy như in ngoài đỉnh cây kia. Cúc Huyền nhắm mắt, cố ngủ một giấc ngắn. Với những trái cam da xanh vàng trên bàn.

My vào lúc nào Cúc Huyền không hay. Khi ngủ dậy My đã ngồi đó, với sẵn một nụ cười. Cúc Huyền hỏi :

— My vào lúc nào ?

— Lúc Cúc Huyền còn đang ngủ.

— Sao My không kêu.

— Thấy Cúc Huyền ngủ ngon.

Cúc Huyền nhìn quanh. Bàn đã được dọn sạch sẽ. Trời hình như ngả bóng. Không thấy mẹ đâu. Cúc Huyền hỏi :

— Mẹ Cúc Huyền đâu rồi ?

— Bà cũng vào cùng một lúc với My, thấy My rảnh bà lại về nhà sau khi nhờ My ở lại với Cúc Huyền.

— Chiều rồi à ?

My nhìn ra đáp :

— Chiều rồi. Cúc Huyền ngủ ngon không ?

Cúc Huyền cười héo hắt :

— Ngày nào cũng như thế. Thức dậy thấy nhức mắt và chóng mặt.

My lấy ra chiếc khăn nhỏ, thấm nước nóng, lau mặt cho Cúc Huyền. Nhìn những ngón tay trắng mịn màng của Cúc Huyền thoáng qua mắt, Cúc Huyền nghe chua sót cho những ngón tay gầy guộc của mình. Bây giờ, Lũy có trở lại thành phố này, tìm đến đây, chắc Lũy không còn nhìn ra Cúc Huyền nữa đâu. Những ngón tay nói giùm với Cúc Huyền, tất cả đã trở thành xa lạ.

— Cúc Huyền uống nước cam nhé ?

Cúc Huyền nghe khô ở cổ, gật đầu :

— Nhưng ít thôi. Cúc Huyền không uống được nhiều.

My vắt cam vào ly. Cúc Huyền uống được ba ngụm nhỏ rồi thấy ngán. Cúc Huyền thèm ngồi dậy, thèm đi ra ngoài hành lang, thèm ngồi ở chiếc ghế đá dài ngoài sân để nhìn những khóm hoa nở buổi chiều. Cúc Huyền nhổm dậy, nhưng lại nằm trở xuống thở mệt nhọc. My hỏi :

— Cúc Huyền cần gì ?

Cúc Huyền chỉ ra ngoài sân. My hiểu. Với một tiếng thở dài rất nhỏ trong miệng. My mang tâm trạng của một người biết rõ không làm được gì để giúp đỡ người thân của mình. My nhìn Cúc Huyền xanh xao yếu đuối như một tàu lá chuối, My muốn ứa nước mắt. Mới hôm nào Cúc Huyền còn tươi như một bông hoa, hực hỡ với nắng chiều vàng. Sau cơn đau bất ngờ Cúc Huyền trở thành một người khác với mái tóc rụng dần từng sợi.

— Mưa bên ngoài phải không My ?

My nhìn ra. Trời mưa tự bao giờ. Những sợi nước kéo dài xuống, lờ mờ, cùng với lạnh ươm vào phòng, My nói :

— Chắc là có bão ở đâu.

— Trời đẹp quá. Phải không My ?

My ái ngại nhìn Cúc Huyền, gật đầu. Cúc Huyền cười :

— Nói cho nghe về chuyện bên ngoài đi My.

— Chuyện gì ?

— Chuyện gì cũng được. Cúc Huyền thèm nghe lắm.

My mở gói giấy đưa cho Cúc Huyền cuốn sách, đáp :

— Chuyện cũng như mọi ngày. Cúc Huyền đọc sách này đi. My mới vừa ghé nhà sách mua cho Cúc Huyền đó.

— Mỏi mắt quá không đọc được đâu.

— Để khi nào hết mỏi mắt thì đọc.

— Chừng đó, Cúc Huyền đã nhắm mắt.

My la :

— Cúc Huyền cứ nói nhảm hoài.

Cúc Huyền rùng mình vì gió bên ngoài lùa vào phòng My chạy đi buông tấm rèm cửa xuống. Cúc Huyền kéo chiếc mền lên tận cổ, nghe những nan tre khua lạch cạch, vui tai. My mặc áo dài màu hồng phấn, mắt đen ướt như có kẻ chì. Hôm nay Cúc Huyền mới nhìn kỹ My, như một người khác. Cúc Huyền khen :

— My xinh quá. My ạ.

My bẻ nhẹ ngón tay Cúc Huyền, đỏ mặt.

— Hôm nào nhờ My chuyện này nhé.

— Chuyện gì ?

— Hôm nào rồi nói. Chuyện không khó đâu.

— Khó gì My cũng làm.

Cúc Huyền thở dài, quay mặt vào tường. Cúc Huyền có cảm tưởng sẽ chẳng bao giờ được ra khỏi cửa. Thế giới của Cúc Huyền đã giới hạn ở nơi đây, rồi hết. Cúc Huyền cuống quít trước ý nghĩ của mình. Và đau đớn, tê dại đến từng sợi máu đang chảy.

tu ke tuong

(Còn tiếp)

Vậy đó bỗng dưng mà họ lớn
Tuổi hai mươi đến có ai ngờ
Một hôm trận gió tình yêu lại
Đứng ngẩn trông vời áo tiều thư

Đỗ Quyên hớn hở :

— Hay quá, hay quá « hảo kế, hảo kế » ! Tôi sẽ thi hành.

Buổi tổng kết tình hình mỗi đêm chấm dứt. Tôi cười thầm và chửi thầm : Bố hai anh Thạch Sanh, Vạn Lịch, hai anh nói phét như... sư phụ hai anh. Chỉ riêng Đỗ Quyên là thành thật. Tôi hạ lệnh tắt đèn ngủ. Đêm ấy, tôi không chiêm bao thấy người yêu mà chỉ thấy cái tương lai đói rách.

một đoạn coi như đoạn kết

Cuộc đời không cho phép tôi nằm mãi ở Nhà Hát Tây làm văn nghệ dấn thân chống Cộng để ăn cơm đĩa ghi sổ mà viễn mơ Sang Độc. Tôi rất ghét cuộc đời. Nó cắm chông dưới cằm và dưới mũi tôi. Gọi là râu và ria. Râu ria cứng ngắc, lởm chởm. Râu ria báo hiệu cho một sự ra đi. Ra đi gấp kẻo sửa soạn bắt chước Vũ Hoàng Chương mà than thở : *Ba mươi năm trên vai mà trống không bình sinh.* Lý Thông đã tốt nghiệp... Đại Học Cán Bộ Chống Cộng. Chàng cóc cần tôi nữa. Chàng đã lên đường với cái ống loa làm sáng tỏ quốc sách chống Cộng Bà chủ câu lạc bộ bỗng hết... quen tôi. Và con gái của bà, dù mắt toét, răng vỗ, nước da mốc thếch như trăn gió, vẫn không để bị sang độc

bởi thì văn Sang Độc cho tôi ghi sổ ăn chịu. Cụ Phan Thanh Giản xưa «giã vợ đi làm quan», tôi nay «giã người yêu đi kiếm cơm áo». Nhân có thằng bạn rủ lên rừng lập đảng chống chí sĩ Ngô Đình Diệm, tôi đang bị bà cả đọi đe dọa, bèn cảm khái ngâm vang hai câu thơ : *Ai trước biên thùy riêng một cõi, mình nay sông núi nặng hai vai* và bèn nhận lời. Tôi ra đi, hát nhại lời nhạc bản *Hải quân Việt Nam* của Văn Cao : *Ra đi không mang va ly, mồn hút thuốc lá Mic mốc, chân đi xăng đan cao su diện áo sờn vai...* Tôi đi làm cách mạng trời ạ ! Tôi đi âm thầm, bí mật y hệt một hiệp sĩ. Đám môn đệ của tôi sẽ đinh ninh là tôi và em Ngọc đã trốn lên rừng tập đóng xi nê ma với chúa mọi. Còn em Ngọc, thấy tôi tuyệt tích, chắc em sẽ khóc xưng mắt, khóc suýt mù nếu chị Phượng không chợt nhớ ra phương thuốc bất hủ là mua cho em một đồng bạc kẹo kéo. *Đôi mắt kẻm nhẻm kèm nhèm, Ăn đồng kẹo kéo sáng như đèn ô tô.*

Tôi lầm nhầm đọc bài *Thôi nàng ở lại* của Nguyễn Bính rồi đáp xích lô máy ra bến xe đò cao nguyên. Ở trên rừng, tôi vẫn theo rõi báo chí. Tôi đã ngạc nhiên khi thấy những bài thơ tình Sang Bộc và hoài hương, đôi lấy giòng sông Bến Hải của tôi xuất hiện thường xuyên trên những phụ trang văn nghệ của các nhật báo, ký bút hiệu Mộng Trinh, Thu Tâm và Cung thị Ngọc. Rồi một hôm, cùng bài thơ đôi lấp giòng sông Bến Hải đăng trên ba tờ báo, ký ba bút hiệu Mộng Trinh, Thu Tâm và Cung thị Ngọc. Hai môn đệ Thạch Sanh và Vạn Lịch đã hại đời tư của tôi. Ba nữ sĩ Mộng Trinh, Thu Tâm, Cung thị Ngọc bị ba tờ báo mà các nàng cộng tác nặng lời trách móc. Tôi hết hy vọng hát câu : *Chờ anh em nhé, giết xong Diệm anh về...* Hẳn em Ngọc đã nghi ngờ tôi phản bội em, phát thơ Sang Độc vung vít và yêu đương vung vít. Và Mộng Trinh thì chán ghét Vạn Lịch, Thu Tâm ghê tởm Thạch Sanh. Chúng nó còn các em bán quýt, bán thuốc lá lẻ, bán hột vịt lộn để tìm nỗi an ủi. Chứ tôi, trên rừng hiu quạnh, chỉ có các nàng mọi ! Tôi giận Thạch Sanh, Vạn Lịch. Giận chán chê, tôi mới vỡ lẽ và khám phá một điều tối quan trọng : Trái tình đắng hơn trái bồ hòn. Tôi hiểu em Ngọc không yêu tôi. Em khôn quá xá. Em khích lệ tôi viết đoản thiên tiểu thuyết, tùy bút, thơ Sang Độc để tặng em, để em làm của riêng và em cười khúc khích. Các em khôn quá xá. Con gái là chúa khôn. Hèn chi em cứ hẹn và luôn luôn thất hẹn.

Mùa hè năm sau, tôi thất thểu ở rừng về, gặp em Ngọc đi với chị Phượng trên hè phố. Tôi không... Dũng một tí nào, dù tôi đã là chiến sĩ cách mạng ! Dũng được Nhất Linh mô tả thật đẹp. Tóc lộng gió, chàng ngạo nghễ bước trong đám nhân gian ngớ ngẩn. Và túi chàng còn tí tiền còm, còn vợ chồng ông giáo Thảo chờ đợi chàng tới ăn cơm, hút thuốc lá và tạo cơ hội để chàng gặp Loan. Tôi ấy à, tóc dài muốn chui vào lỗ tai, quần áo lôi thôi, bụng lép kẹp và ví cũng lép kẹp. *Tôi đi giữa hoàng hôn.* Vâng, tôi đi giữa hoàng hôn. Em Ngọc nhìn thấy tôi, nhận ra tôi, em bĩu môi kéo tay chị rẽ sang một con phố khác. Tôi đứng lặng, trông theo. Tôi là Trương Chi đây, nàng hết nghe tiếng hát của tôi rồi. Pauvre Trương Chi ! Bạn hãy rời khỏi dinh quan thừa tướng, hãy quên Mỵ Nương đi và xuống thuyền mục, chèo

lẹ, quăng lưới rách mà bắt tôm cá. Bạn chớ dại dột nhảy tòm xuống sông tự tử. Cuộc đời phải thế mới là cuộc đời, rất cuộc đời, bạn ạ !

Tôi đi kiếm ba môn đệ. Thạch Sanh là người tôi gặp trước tiên. Nó vồn vã lôi tôi vào một quán kem, hỏi thăm và trách móc :

— « Ông » tuyệt tích với mục đích gì ? « Ông » ra đi không lời từ biệt. Chứ « ông » về có tính ở lại không ?

— Tao đi làm cách mạng.

— Eo ơi « ông » làm cách mạng à ? Tại sao « ông » không rủ tôi đi với ? À, « ông » có mang theo em Ngọc không ?

Tôi lắc đầu :

— Làm cách mạng là phục vụ quê hương, tổ quốc cần cho phải *de* người yêu. Ngay vợ mình mà mình cũng đành cho phép đi lấy chồng khác để rảnh rang yêu lý tưởng cách mạng nữa là. Cách mạng ghê lắm, quyến rũ lắm...

Tôi làm bộ thở dài :

— Em Ngọc đã khăn gói quả mướp theo tao lên chiến khu, nửa đường tao đuổi em về Sàigòn. Tao quên em rồi. Còn mày ?

Thạch Sanh kể lể :

— Em Tâm viết thư chửi tôi ăn cắp thơ của người khác nhận làm thơ mình. Em Trinh của thằng Nhân cũng chửi nó. Thằng Nhân chán đời vùi đầu học hành. Nó vừa đậu tú tài nhất. Tôi cũng đậu rồi. Nhờ em xỉ vả, tôi tự ái và đâm ra biết làm thơ. Tôi tán được nhiều em khác.

Tôi hỏi :

— Còn em bán quýt ?

Thạch Sanh cười :

— Nàng đi định cư ở Cái Sắn rồi.

Nó nhả khói thuốc :

— Mình đã lớn, « ông » ạ ! Chỗ tôi đứng chờ các em ở cổng trường bây giờ là chỗ của tụi lỏi vừa lớn.

Bỗng nó than thở :

— Chỉ tội nghiệp thằng Thủy !

Tôi ngạc nhiên :

— Sao ?

Thạch Sanh ngó tôi :

— «Ông» hại nó. Theo kế của ông, nó thi hành. Kết quả gặp phú lít. Hiệp sĩ Thủy bị em Hòa thưa luôn. Thế là Lục Vân Tiên và Phong Lai cùng bị nằm bót một đêm.

Tôi phá ra cười. Cười sặc khói thuốc. Tạm biệt Thạch Sanh. Và xét rằng không nên kiếm Vạn Lịch, Đỗ Quyên làm gì. Thi nhóm Sang Độc đã giải tán, tình yêu như cơm nếp nát, cách mạng như cơm nguội chan nước dưa khú. Tôi cần lên đồn điền Hớn Quản. Nhưng trước khi đi vào một buổi chiều, tôi thong thả tới ngôi trường cũ, ngôi trường con gái, ngôi trường nằm bên đường Le Grand De La Liraye đã đổi thành đường Phan Thanh Giản. Không chờ đợi một tà áo nào cả mà đóng vai trò quan sát viên. Tôi thấy buổi chiều vàng của tôi. Dưới những gốc cây quanh trường, không còn tôi, không còn Nhân, còn Quỳnh, còn Thủy nữa mà chỉ còn những hình ảnh của tuổi vừa lớn của chúng tôi. Những người đang đứng dưới những gốc cây trước và gần ngôi trường con gái đều là những người tuổi vừa lớn, vừa biết *đứng ngẩn trông vời áo tiểu thư*. Họ đứng đó. Khói thuốc vàng ngón tay. Hồn thả trong mộng, mộng lẫn vào thơ. Không có thực tại ở thời gian và không gian này. Đừng cấm họ mơ mộng. Họ sẽ trở về thực tại khi hành lý đầu đời đã no tròn kỷ niệm. Họ ngớ ngẩn, khù khờ, lố bịch chẳng ra cái thể thống gì cả. Bởi vì, họ vừa lớn. Họ đem sự ngớ ngẩn, lố bịch vào tình yêu, tình yêu rất thơ và rất buồn cười. Tôi thương họ, tôi yêu thương tuổi trẻ biết mộng mơ. Thiếu mộng mơ tuổi trẻ sẽ tàn nhẫn lắm. Gốc cây kia, tôi đã đứng. Chẳng có gì làm cho tôi phải xấu hổ. Niềm vui nhẹ nhàng và nỗi buồn man mác. Tình yêu học trò là tình yêu phù du, là những cơn mưa bóng mây, là một kỷ niệm buồn cười đáng ghi nhớ.

duyên anh

Cơn mưa đã tạnh. Trời lại xanh như trời đã xanh. Tôi vào đời với gói hành lý bọc kín bằng một tà áo tiểu thư. Tà áo mãi mãi thơm như tuổi trẻ và tình yêu.

(18-10-71)

tuổi ngọc

TỪ SỐ 24 KHỞI ĐĂNG

THẰNG KHOA

MỘT TRUYỆN DÀI VỀ TUỔI THƠ ĐÃ MẤT HÚT TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN XA XƯA

Người viết : **DUYÊN ANH**

trong nhật ký của quỳnh

truyện dài : ĐINH TIẾN LUYỆN

159

Sà bông, cái cắt móng tay, và cả những thứ mà không phải dành cho con trai tí nào, ấy là kim chỉ và một xâu kim băng lớn nhỏ (chị Hạnh bảo, nhỡ cúc áo anh ấy đứt lại đi đem nhờ cô nào bán câu lạ bộ khâu giùm cho, nghĩ thế không chịu được. Tôi ngẫm nghĩ, rõ là.. con gái, ngồi lần thần mà nghĩ miên man thì thiếu gì chuyện để mà . sốt ruột). Dù là truyện lính tráng bây giờ xảy ra quá thường đối với mọi người, xong mỗi người, mỗi gia đình vẫn là những vấn đề quan trọng, nó quyết định bao nhiêu là thứ. Tôi chắc phần lo lắng nhất là phần của chị Hạnh, phần của những người yêu nhau lo lắng về nhau, đẹp biết chừng nào. Tôi hay trêu anh Uy, thôi «trả lại em yêu khung trời đại học» đi, anh Uy nhún vai, tuy thế mà đôi khi cũng thấm thía lắm đó mi ơi, tới phiên mi rồi mi biết, đến một lúc nào đó chẳng còn đùa được nữa. Phải, tôi đồng ý rằng ai cũng có lúc bi quan như anh Uy.

Anh Uy đi, chiều nay khi trở lại phòng khép hờ cửa lại ,tôi thấy buồn quá sức tưởng, đá nhẹ vào cánh cửa buông anh rồi tôi buông người nằm

160

dài ra giường. Có anh Uy những lúc người cảm thấy buồn buồn như thế này tôi đã tông sang phòng anh đấu chuyện ba hoa một chút hay trêu chọc phá phách anh vài câu, đỡ buồn biết mấy. Ít bữa nay tôi đâm... hiền hẳn ra vì chả có ai để lia lia chuyện. Tôi chỉ mong cho chóng đến ngày khai trường. Hôm nào gặp Thục ở giữa đường tôi bảo thèm đi học quá, nhỏ Thục xỉ vào mặt tôi, làm bộ chăm học dữ. Chăm thì chả chăm gì, nhưng nghỉ lâu thấy buồn quá.

Có lẽ từ mai tôi phải nghĩ tới chuyện ghi lại đều đặn hơn ở đây.

thứ sáu, 13-8

Hồi nãy tôi mới có ý tưởng hay hay là mình thử làm một thứ « luận văn » xem sao, nghĩa là tôi muốn viết một đoạn văn hay thử học đòi làm một bài thơ. Không xong, tôi lôi giấy ra viết thư cho nhỏ Minh Uyên và nhỏ Đông. Dưới thơ tôi « tái bút » cho Đông là, cả mấy tháng nay tôi không thèm biết tới thư viện làm sao. Viết câu ấy

161

cho Đông xong tôi mới để ý cái lý do là tại sao những trang giấy này tôi đã bỏ nó nằm buồn trong ngăn kéo mấy tháng liền như thế. Tại anh đó Viễn ạ, tại sao không thấy anh đâu cả. Đã một lần tôi tới thư viện và chán nản bước những bước như rơi vào khoảng không trên những bậc thang lúc trở ra, lần ấy và thêm một lần gần đây nữa, tôi không thấy những hàng ghế thư viện còn gì quyến luyến đối với tôi. Và không có gì để mà mơ mộng, để nuôi những dòng chữ nữa, thì những dòng chữ chết. Phải công nhận rằng vài tháng qua tôi có hơi mất bình thường Cho đến khi Viễn trở lại với tôi chiều nay, tôi nhìn thấy anh làm như có khác lạ đôi chút. Viễn bảo mới thi xong. Hèn chi tôi thấy anh có vẻ gầy đi, tôi nói với anh như thế, anh nói còn một cái chứng chỉ nữa cuối tháng mới thi, chắc là còn phải «tu» kỳ nữa để «tụng» cho xong. Vâng, thế mà em chẳng biết. Tôi đâu có dám nói ra điều ấy. Có lúc ngồi nghĩ sẽ làm mặt giận mặt dỗi như thế này thế nọ nhưng rồi gặp anh lại quên mất. Viễn hỏi địa chỉ anh Uy,

162

tôi nói anh Uy đi rồi nhà vắng hẳn đi thấy buồn quá là buồn. Bộ anh Uy chiều Quỳnh lắm hả. Tôi cười, đâu có, hai anh em cãi nhau cả ngày, ảnh không hiền như anh đâu, còn Quỳnh, Quỳnh cũng phá ông ấy dữ lắm. Viễn nói, có cô em gái như Quỳnh chắc là ông anh có nhiều bạn lắm nhỉ. Câu nói đùa của ai thì tôi lia lia tới chuyện ngay chứ, nghe Viễn nói tôi đỏ mặt lí nhí «đâu có». Tại sao thế không biết nữa. Tội nghiệp tôi, bắt tôi chịu khó soi gương cả ngày.

Có lẽ tôi sắp đi học trở lại, nhà trường đã thông cáo nhưng chắc là còn thông cáo tới thông cáo lui cho tới cả nửa tháng nữa mới bắt đầu thực sự đi học đều đặn. Khi đi học cả tháng không có ngày nghỉ lễ bọn học trò đã thấy thèm, nhưng nghỉ cả ba tháng hè ròng rã, lại thèm đi học quá.

chủ nhật 15-8

Khi đi vô quân trường anh Uy đã dặn tôi, đừng bày cái trò đi thăm nom làm chi cho rắc rối, mi có bổn phận phải trấn an bà cụ. Tôi

163

hỏi anh, thế còn với chị Hạnh, em có bổn phận gì. Mặc dù thế bà Hạnh cũng nhất định lôi tôi vào quân trường thăm anh (cũng là « bổn phận » cao quý của tôi đối với anh Uy đó chứ). Hình như anh đã xong cái thủ tục ở trại nhập ngũ và sửa soạn học giai đoạn đầu. Thật là vất vả, đi ngược đi xuôi hết cổng này tới cổng kia mới gặp anh. Nhìn các ông mặc đồ nhà binh mãi mới nhận ra được người thân. Anh Uy có khác là cái « mái tóc ba phân » của quân trường, làm cho khuôn mặt anh như hơi gầy. Gớm các « ông tướng » phá kinh hồn. Nhìn họ tôi bắt nhớ tới Viễn. Ngày chủ nhật, anh làm gì Viễn nhỉ. Anh học ư, anh có là hứ một sách không đấy ? Anh đi phố à, chắc anh có một cô bạn dịu dàng và rất xinh anh nhỉ.

Buổi trưa 1 giờ tôi mới về tới nhà, ăn cơm muộn rồi ngủ một giấc mãi hơn 4 giờ Uể oải người, tôi nằm vậy và nghe nhạc từ cái cassette nhỏ của anh Uy. *Chủ nhật uyên ương hẹn hò đây đó, Uống ly chanh đường, uống môi em ngọt.* Thế nào là « chủ nhật uyên ương » Quỳnh

164

biết không. Và tôi còn tưởng như hạt đường nào còn nằm lại trên môi. Tôi nhớ ly đá chanh uống với Viễn hôm nào trước cửa thư viện. Nhớ quá thôi.

thứ năm 19-8

Gần trường tôi năm học trước còn có cái quán vừa bán bánh mì vừa là phòng điện thoại công cộng tên là « Quán Hẹn ». Bọn học trò con trai trường bên cạnh thường mỗi sáng tụ tập ở đấy và đợi bọn học trò con gái trường tôi đi qua, có khi thả... bươm bướm tán tỉnh, nhát thì đứng ngẩn nhìn « các chị » ngang qua. Tôi rất « uống mỗi khi đi ngang qua quán đó. Có mỗi một lần nhỏ Thục Oanh rủ tôi vào cái quán đó mua bánh mì, vì buổi sáng đó cả hai đứa đều đi học vội nên chưa kịp ăn sáng. Lần đó có một ông con trai sấn tới hỏi chuyện tôi. Có thế thôi mà tự cái miệng con Thu phát thanh, cả lớp đồn ầm lên là tôi hẹn hò với ông bồ ở quán Hẹn. Tôi cãi, tôi cải chính thế nào cũng không xong vì bọn nó đã cố ý trêu, cho đến khi tôi chực khóc bọn nó

trong nhật ký của quỳnh

165

mới chịu tha. Từ đó mỗi lần nghe tiếng « hẹn » tôi bị cái mặc cảm sợ sệt ấy ám ảnh. Nhưng mới hôm qua đây tôi nghe cái tiếng đó « huyền thoại» làm sao ấy. Buổi chiều tôi tới trường để xem thông cáo cho những lớp sáng. Tôi bèn ghé qua trường chị Hạnh, (vì có lần chị nhắn rằng, khi nào rảnh ghé qua VK, có thể gặp chị). Lạc vào thế giới của các cô cậu đại học ngày thi tôi không thấy mình lạc lõng. Lanh quanh trong sân trường và tôi đã định lên lầu tìm chị Hạnh, nhưng vừa bước lên thềm thì có tiếng gọi tôi. Viễn đang đứng ở cửa thư viện Anh lấy làm lạ khi thấy tôi, nhưng tôi còn lạ hơn khi bất ngờ gặp anh ở đây. Nhờ anh dẫn lên cả những lớp lầu trên nhưng cũng không thấy chị Hạnh, tôi đoán chắc hôm nay không phải là ngày thi của chị. Viễn bảo, đáng nhẽ hôm nay Viễn cũng không định tới trường, nhưng ở nhà tự dưng sốt ruột cứ như là có hẹn với ai vậy, nên bèn bò tới đây. Bước chân tôi sao bị huyễn hoặc, cứ ngoan ngoãn bước theo anh vào câu lạc bộ, để về tới nhà ngẫn ngơ mãi là tại sao mình lại dạn được đến vậy. Viễn bảo : tôi

166

thích mái tóc hơi qua vai một chút, đừng dài xuống lưng hay cặp hoặc túm lại, thỉnh thoảng mới xõa ra, trông hay lắm. Tôi nhớ có lần bà Vân đã nói, hãy để ý khi nào người ta bắt đầu «có ý kiến» về phía mình, lúc đó bắt đầu «có chuyện» rồi đó. Thế nào là có chuyện tôi chưa hỏi bà Vân. Cạn một ly đá chanh với Viễn, tôi mải nhìn xuống bàn và đôi khi nghe tiếng anh nói như mơ hồ thế nào ấy. Viễn đẩy một mẩu giấy viết vài chữ vừa được xé trong cuốn sổ tay nhỏ ghi địa chỉ của anh. Bên trái có anh chàng bốn mắt nhìn kỹ quá, có quen không? Tôi lắc đầu. Bắt chước lối nói chuyện của Viễn, tôi ghi ở mặt giấy bên kia : chứ không phải cái cô áo xanh đang liếc cười tình với anh dữ dội. Viễn viết to : Răng sún đấy. Chúng tôi cười vui vẻ. Sau những tiếng cười ấy tôi thấy dễ dàng hơn trong câu chuyện. Viễn hỏi tôi sắp đi học chưa. Tôi bảo mới đi lo sắm vở mới, ức ghê, tìm mãi các loại nhãn vở bé tí như mấy nhỏ bạn có mà tìm hoài không thấy nơi nào bán, xinh lắm cơ. Viễn bảo, Viễn biết có nơi bán, để hôm nào tìm cho. Liệu anh có đòi công đắt không đấy? Suya là đắt, nhưng cam đoan sẽ chịu lỗ tiền vốn.

trong nhật ký của quỳnh

167

thứ hai, 30-8

Tôi muốn Viễn là anh tôi. Tôi muốn gặp Viễn mỗi ngày. Tôi thích có chuyện gì cũng kể cho Viễn nghe. Tôi đã thấy gần gũi Viễn. Buổi chiều nay anh vác tới cho tôi lỉnh kỉnh những thứ, cây viết chì, hộp nhãn vở nhỏ mà nhìn bạn có, tôi rất thích (bây giờ tôi không ngờ nó lại xinh xắn hơn và thật đẹp khi tôi viết tên tôi dán lên những góc vở. Tôi còn trẻ con chứ, để thích nho nhỏ những cái không đâu). Viễn mua cho tôi một hộp màu 24 cây rất đẹp, tôi lấy làm lạ, Quỳnh có biết vẽ đâu. Anh bảo tại nhìn cái hộp có vẽ hình dễ thương quá, mua cho Quỳnh mơ mộng ngồi tô hình trong sách chơi. Anh làm như Quỳnh học vườn trẻ không bằng. Trong những thứ của Viễn đem đến cho tôi có cả một thanh kẹo Chocolat. Tôi đùa, thế là anh coi Quỳnh vẫn còn trẻ con lắm ư, cho chơi tô hình màu rồi lại còn dỗ ăn kẹo nữa. Thì cô còn trẻ em chứ người lớn được với ai.

(Còn tiếp)

VIẾT NGAN

để dành một phút thương ai với

T. thân mến ạ !

BÂY GIỜ THÌ T. ĐANG LÀM GÌ ? GIÂY PHÚT CHIA TAY với T. buổi chiều mưa nào đó làm sao mình quên được. T. thật dửng dưng, mình cũng thế, nói lời tạm biệt và dặn với theo : T. nhớ lời đã hứa nhé.— Lời đã hứa — thật nhảm, tưởng hứa gì chứ hứa đừng ghé thăm thì quá dễ phải không T. ? Sự dửng dưng trá hình, mở cửa vào nhà, rồi nhìn bóng mình trong gương và ôm mặt nức nở. Hết rồi, không còn gì nữa, T. nhớ như thế và mình cũng nhớ như thế. T. còn tuổi trẻ, bao nhiêu là mộng mơ cùng hoài bão hăng say, mình không dám giữ cho mình làm sở hữu được. Buổi chiều đó mình muốn hết sức ôm khuôn mặt ấy rồi hôn lên đôi mắt, thế mà mình bất động — một ngón tay đi theo chiều dài từ mắt xuống cổ rồi buông lơi. Ôi, em ơi em ơi đừng thổn thức nữa, hãy cố quên đi, đã bao lần nhủ lòng tự an ủi, vỗ về như thế, vậy mà đâu cũng còn là hình bóng của T. thôi.

Rồi những chiều chờ đợi buồn tênh, đã biết rằng « từ nay mãi mãi không thấy nhau » mà sao vẫn mong một ngọn gió nào đưa nỗi nhớ thương nầy đến T. Không, không và không. T. đã hứa rồi thì cho dù cơn lốc xoáy tê tái lịm người đi cũng không bao giờ T. đến thăm mình — mà chưa chắc được như vậy — mình biết rõ điều đó chứ. « Tình yêu, ở xa là hạt kim cương, đến gần là giọt nước mắt ». Mình đã có những hạt kim cương và giờ đây là những chuỗi nước mắt. Mình bằng lòng như thế, mãi mãi T. vẫn là một hình ảnh đẹp của tâm tư mình. Thì T. hỡi, trong một cái ngăn thừa thãi nào đó, hãy nhốt tất cả lại, khóa kín và nên vất chìa khóa chìm lẫn vào cơn sóng đời. T. đã biết quyết định của mình rồi, T. hay cười ngạo nghễ lắm, giờ thì hãy giành cho mình nụ cười đẹp để theo đó mình cũng có được một nụ cười : cười mà mắt thì long lanh...

THY ANH

EM PHẢI CA TỤNG ĐÀ LẠT NHƯ THẾ NÀO BÂY GIỜ, hỡi bạn bè thân ái của trại hè quân khu 11-71.

Em bắt đầu nỗi nhớ từ những ngôi nhà trông ngon như những ngôi nhà chỉ có trong cổ tích thần thoại — cánh cửa là chiếc bánh kẹp sữa, mái ngói là miếng chocolat ngọt ngào, vách tường lóng lánh những hạt đường trắng muốt — eo ơi là nhớ — buổi tối đi ngang qua những ngôi vườn thơm ngát hương ngọc lan dịu vợi.

Đà lạt thương yêu ạ — em nhớ — con dốc đưa đến trường Bùi thị Xuân mỗi ngày có hàng yaourt của bé Minh lạnh ngắt mà tụi em vẫn ăn mỗi bữa — nhớ bài hát Hoài Cảm nghe ray rứt ở quán Trúc, Hãy Khóc Đi Em thật ngậm ngùi ở quán Hoài — chao ơi — « lòng cuồng điên vì nhớ... đâu ân tình cũ » — em phải diễn tả thế nào nhỉ, để bạn bè em — Ngọc, Hương, Hùng, huế — cùng hiểu — em yêu Đà lạt mất rồi.

Đà lạt buổi tối nhìn trăng lên ở nhà thủy tạ trời về khuya sương xuống là đà trên mặt hồ và lãng đãng trên đỉnh trời trong vắt và làm ướt tóc em, làm lạnh cả chiếc khăn san nơi cổ-khi lối đi ướt át gót chân và trời khe khẽ lạnh — em mới từ biệt bạn bè.

Đà lạt là 8 giờ sáng mặt trời lên rực rỡ vẫn chưa làm tan cái rét dịu dàng — buổi sáng còn ngái ngủ và thành phố chưa muốn thức dậy.

Đà lạt là buổi chiều lang thang ở khu Hòa Bình — rồi cùng bạn bè kéo nhau về chùa Linh sơn xinh xắn.

Đêm cuối cùng của bằng hữu từ 6,7 miền thành phố họp lại — buồn lạ lùng — những giọt nước mắt tiếc nuối — những chữ ký vội vàng—những hứa hẹn mù xa. Một vòng xe đưa em và bạn bè giã từ những quán nước mến thương, những con dốc làm mỏi chân du khách — giã từ khói sương của vùng đất lạnh.

Bây giờ em và Đà lạt đã nghìn trùng vời vợi cách xa nhau, chỉ có một điều cho em nhắn lại cùng trên ấy : em yêu thành phố sương mù mất rồi, Đà lạt dấu yêu ạ.

CỎ CHI

(Đà lạt tháng 9)

VIẾT NGÂN

khi xa đà lạt

bông hồng cho tình đầu

con sóng lênh đênh

DUY NGUYÊN

Tôi gặp nàng vào một buổi chiều. Hình như là mùa thu thì phải, cách đây đã một năm. Bởi vì buổi chiều đó có những đám mây xám buồn bã trên giòng sông, có những cánh hoa cúc vàng tươi ở nhà nàng và một chút lạnh từ mặt sông đưa bên. Nhà tôi ở đối diện nhà nàng trong tỉnh lẻ buồn bã, sau nhà nàng là một dòng sông. Dòng sông nhỏ, nước chảy êm đềm, và mỗi chiều có khói từ những chiếc thuyền thổi cơm bốc lên. Gia đình tôi mới dọn đến tỉnh lẻ này được vài tuần trước mùa thu đó. Tình lẻ buồn bã, không khí bàng bạc lạnh lẽo hình như từ mặt sông bốc lên.

Buổi chiều đó tôi ra ngồi ngoài lan can đọc sách. Trời lạnh như sắp mưa, những con chim lạ lũ lượt bay về tổ. Tôi còn nhớ quyển sách tôi đọc nói về mùa thu ngoài Bắc, mùa thu mênh mông, buồn bã và xa vời vợi ngút mắt. Với những gợn sóng trên mặt hồ Hoàn Kiếm, với con đường Cổ Ngư thơ mộng. Lúc trời chập tối, tôi gấp sách định vào nhà chợt tôi nhìn thấy nàng. Nàng đang cột lại những cánh hoa cúc vàng trong chậu ở trên gác nhà nàng. Dáng nhỏ nhắn với mái tóc dài nghiêng nghiêng che cả gương mặt. Bàn tay nàng mân mê những cánh hoa bé nhỏ màu vàng. Những cái hoa cúc vàng nổi bật với màu áo hồng, mái tóc đen nhánh. Nàng chăm chú với công việc không nhìn thấy tôi. Tôi thì thấy nàng rất rõ. Hình ảnh đó khiến tôi liên tưởng đến một mùa thu bát ngát, êm ái lòng người. Với hoa cúc vàng mùa thu đó, với chiếc áo len hồng, với mái tóc dài, với màu trời bàng bạc, với hơi sương từ mặt sông đưa lên tạo thành nàng ; người con gái hiện thân của mùa thu. Một mùa thu rực rỡ mà thơ mộng, mùa thu vàng chứ không phải mùa thu chết ảm đạm. Như hình ảnh một người con gái nằm võng ngoài vườn, nàng ngủ, mái tóc thõng xuống đu đưa trong không gian im lặng mùa hè. Hình ảnh mùa hè đó, mát mẻ và dồi dào sinh lực, cũng như nàng bây giờ là hình ảnh mùa thu vàng.

Rồi chiều cũng xuống, bóng tối lan nhẹ vào vườn, mờ mờ hơi sương và dọ dẫm trên hai căn gác. Nàng đã cột xong những cánh hoa cúc cho khỏi ngả. Bất chợt nàng đứng dậy và nhìn sang khu vườn, đến căn gác nhà tôi. Tôi thấy nàng bối rối, chơm chớm

mắt vì nàng không ngờ tôi đã theo dõi từ lâu. Hai tay nàng vụng về luống cuống ngắt mấy cánh hoa thả bay xuống. Trong bóng tối lờ mờ tôi thấy màu áo hồng của nàng khuất dần trong khung cửa. Mấy cánh hoa vàng rơi xuống đường lẫn với những chiếc lá lẫn lộn trên cỏ.

Sáng hôm đó tôi đang sửa soạn đi học thì nhìn thấy nàng lần nữa. Vẫn màu áo len hồng, chiếc áo dài trắng quấn quýt bước chân, mái tóc dài ngang lưng, dáng e ấp như một loài nai nhỏ. Loài nai đang bước trên những xác lá vàng, trên cánh hoa cúc vàng, và con đường nhà hai đứa như một rừng thu. Nhìn trên áo tôi biết nàng học ở T.V.N, ngôi trường không xa trường tôi mấy. Tôi ngồi trên xe nhìn nàng ngần ngại. Tôi muốn theo sau nàng, nhưng ác thay chiếc xe tôi nổ máy to quá. Tôi không muốn nàng biết có tôi e dè theo sau, tôi sợ tiếng động làm tan đi cái dễ thương, làm biến mất vẻ đẹp của một sáng thu êm đềm. Thế là tôi đành phải đến trường bằng lối khác con đường này, chạy dọc theo bờ sông với những chiếc ghe đá im lìm. Mặt sông nhả hơi mờ mờ trên tàng cau bên kia sông, làm mờ sợi khói trên thuyền và tôi thấy những đợt sóng lăn tăn. Hình như có một chút khói gì đó làm cay mắt tôi buổi sáng nay, rất nhẹ, rất mơ hồ nhưng cũng đủ làm lòng tôi xôn xao gợn nhẹ như sóng nhỏ lênh đênh. Tôi nhớ từng sợi tóc đen của nàng chiều qua, nhớ dáng nhỏ gầy gầy. Y hệt bài hát của T.C.S « Tóc em từng sợi nhỏ, rớt xuống đời làm sóng lênh đênh »...

Từ buổi chiều hôm đó, buổi sáng kia tôi thấy mình đã thay đổi. Không lớn lắm đâu nhưng cũng đủ cho tôi xao lãng Toán, Vạn Vật của năm đệ nhị. Mỗi chiều tôi hay lên gác nhìn sang. Nhưng tôi chỉ thấy nàng hiện ra phút chốc· nàng tưới hoa hay cắt hoa vào cắm. Những lúc đó nàng làm thật nhanh, ít khi dám nhìn lên và đôi má hình như hồng hơn, mái tóc dài không ngừng lay động. Có lần nàng vội vã đến nỗi suýt té ở thềm cửa, tôi bật cười làm nàng tức giận. Hình như thế vì tôi thấy nàng nhìn tôi, mắt long lanh và quay vào thật nhanh.

Khung cửa sổ trên gác lúc nào cũng được che bởi bức màn xanh khiến tôi không biết rõ về nàng. Ngoài những lần gặp nàng vội vã buổi chiều, dịu dàng buổi sáng và đôi lần ngồi bình thản đọc sách ngoài vườn. Hôm nào không thấy nàng tôi cảm thấy bứt rứt như thiếu vắng một cái gì quen thuộc lắm. Những sáng chúa nhật thiếu con nai đi trên lá khô vàng với áo dài, cặp vở khép nép tôi thấy buồn lạ. Rừng thu của tôi như đã khéo vẽ thơ mộng, điều đó làm tôi buồn không ít. Tôi hay đi lang thang buổi sáng chúa nhật ngoài bờ sông, nhìn sương tan, nhìn sóng nhỏ và mong mỏi thấy bóng nàng. Có lần thằng bạn thấy tôi đi đã bảo tôi giống như đang thất tình. Thất tình ?? Hay tôi yêu nàng rồi ? Ý tưởng đó làm tôi bàng hoàng vì lời hứa đầu niên học. Tôi đã nguyện là sẽ chăm học để đỗ cao. Nhưng qua những hành động kỳ lạ đó, tôi biết đó là tiếng nói của trái tim tôi. Còn nàng, chẳng biết nàng có những ý nghĩ như tôi không.

Dần dần tôi biết thêm về nàng nhờ em gái tôi học cùng lớp với em gái nàng. Nàng tên Thiên Lý, học đệ Tam, kém tôi một lớp. Thiên Lý, tôi

lẩm bẩm tên nàng. Thiên Lý, tên một loài hoa nở mùa thu, một loài hoa của quê hương đằm thắm. Nhà nàng cũng có một giàn thiên lý, ở sau vườn. Có lần tôi mượn được của anh Tú cái ống dòm. Tôi thấy nàng rõ ràng như đang ở trước mặt. Nàng ngồi dưới giàn thiên lý, trên một chiếc ghế mây, mái tóc bao phủ bờ vai gầy, nhỏ. Nàng đọc sách, thoạt đầu tôi ngỡ nàng học bài nhưng sau đó nhìn kỹ tôi thấy quyển sách nàng đọc là quyển thơ tiền chiến. Những bài thơ lãng mạn mà tôi đã thuộc lòng. Tôi sung sướng thi thấy nàng có nhiều điều giống tôi. Hay nàng đang yêu? Trời ơi, tôi nao nức quá đi mất. Thỉnh thoảng nàng ếp quyển sách vô ngực nhìn ra mặt sông. Gió thổi nhẹ tóc bay bay, nàng đang nghĩ ngợi gì? Tôi muốn nhìn thật lâu hình ảnh đó nhưng sợ nàng, em nàng, ba má nàng nhìn thấy cái ống dòm của tôi. Nếu nhỡ họ nhìn thấy thì quê chết, vừa khiếm nhã, bất lịnh sự lại chẳng nên thơ tí nào.

Nàng cũng để ý đến tôi, Thiên Lý có cảm tình với tôi. Điều đó tôi căn cứ vào những câu hỏi em tôi. Nàng khen tôi chăm học, chiều nào cũng học bài đến tối. (Thật ra tôi chỉ ngồi đọc truyện, đôi lúc mang cả guitar ra đàn). Nàng bảo tôi không giống nhiều đứa con trai khác. Những điều đó làm tôi vui vẻ, yêu đời. Rồi nàng nhờ tôi làm hộ cái đèn ngôi sao để nàng treo trên gác. Tôi sung sướng vô cùng, để cả tuần truốt tre, mua giấy làm cho nàng. Chẳng hiểu nàng có đi rước đèn không nhỉ, chắc nàng treo cho vui thôi vì nàng cũng lớn lớn như tôi rồi. Hẳn là nàng đã biết yêu rồi chứ? (Cái tiếng đó chắc vẫn làm nàng nao nao, nàng muốn xua đuổi ra trong lòng mỗi khi nghĩ vẩn vơ).

Trước Trung Thu hai ngày tôi mang đèn sang cho nàng. Chiều hôm qua tôi đã cắt tấm bìa quyển Hoa Thiên Lý lấy hình chùm hoa và chữ Thiên Lý dán lên đèn. Buổi sáng trước khi đi học, tôi mang sang lúc nàng vừa bước ra khỏi nhà. Trước mặt nàng tôi đâm ra lúng túng, tôi nói ấp úng:

— Tặng Thiên Lý cái đèn, T. Lý xem có đẹp không? Nàng nhìn thích thú, tay mân mê cái cặp. Tôi hỏi:

— Lý đi học đấy à?

Thiên Lý gật đầu, dạ nhỏ. Tôi mời nàng đi xe cùng với tôi:

— Hay để tôi chở Lý đi luôn thể nhé?

Nàng thoáng ngập ngừng nhìn tôi nói:

— Thôi Lý ngại lắm, để dịp khác đi...

Rồi nàng cười, cầm đèn vô nhà. Tôi nghe lòng xôn xao kỳ lạ.

Rồi mùa thu vẫn êm đềm trôi qua, tỉnh lẻ không có gì thay đổi, những gì ở nhà tôi và nàng vẫn như cũ. Mùa thu vẫn hiện diện ở đây, còn làm vòng hoa cúc, làm Thiên Lý lạnh mỗi chiều, làm nước sông trông như mặt hồ. Từ buổi Trung thu đó tôi biết Thiên Lý và tôi có nhiều thay đổi. Một viên sỏi trắng nào đó ném xuống mặt hồ lặng lẽ, làm xao động, làm sóng lênh đênh, làm lòng tôi xao xuyến. Mối tình đầu của chúng tôi còn rụt rè, còn ngượng ngập ở nàng mỗi chiều tưới hoa, mỗi sáng đi học.

Và tôi viết thư cho nàng. Công việc tầm thường quen thuộc nhưng làm tôi lúng túng. Viết rồi xé, rồi lại viết. Hồi hộp, trau chuốt từng lời, từng hàng. Gởi gấm tất cả lên trang giấy học trò, giấy trắng tinh. Kẹp lá thư đầu tiên vào tập nhạc, gửi nàng. Thiên Lý, loài hoa mộc mạc mùa thu.

Gởi rồi còn hồi hộp gấp bội. Chờ mong, ngóng đợi một cái gì không rõ rệt. Một nụ cười khi gặp nhau, một lá thư hồi âm, một món quà bé nhỏ? Tôi chẳng rõ mình chờ đợi gì. Chiếc đèn treo trước căn gác nhà nàng mỗi đêm vẫn đốt lên một ngọn nến. Ngọn nến màu hồng nhỏ xíu tôi vẫn nhìn đến lúc tắt để chờ đợi. Nhưng chẳng bao giờ nàng đốt ngọn nến thứ hai. Ngọn nến soi sáng tên nàng, Thiên Lý của tôi.

Mùa thu rồi cũng đi qua. Nhẹ nhàng, chậm chạp, chậm chạp lắm đối với sự chờ đợi của tôi. Tôi dò hỏi em tôi chẳng thấy nàng trả lời gì cả. Có một chiều nàng ngồi săn sóc chậu cúc, nàng ngẩng đầu lên len lén nhìn sang và mỉm cười. Lúc đó tôi đang ngồi đàn, những ngón tay hờ hững dạo bài «Mùa thu cho em» chợt thấy tia mắt của nàng. Rồi hai đứa cùng cười với nhau. Rồi nàng cuống quýt chạy vô nhà hình như nàng mắc cỡ.

Rồi một ngày kia tôi không thấy nàng đi học nữa, chiều qua mưa to lắm nàng đi chợ về mắc mưa ướt run. Sáng đó tôi thấy chậu cúc ngả nghiêng ướt sũng, chiếc đèn lấm tấm nước. Trưa về tôi biết nàng bệnh. Thế là chiều đó tôi thờ thẩn, chỉ muốn sang thăm nàng. Em tôi nói nàng đắp chăn kín đến cổ, trong lúc người nóng hừng hực. Nàng bị cảm vì dầm mưa, nàng như con chim nhỏ bị lạnh run rẩy. Thiên Lý vắng bóng ở sân gác, ở chiếc ghế mây ngoài vườn, nai con thôi bước trên lá nữa và không còn ai đốt hộ một ngọn nến hồng. Tôi nhớ nàng vô cùng.

Nhưng có bao giờ tôi ngờ được là không bao giờ thấy nàng cười nữa. Vì sáng hôm ấy nàng đã qua đời, nàng chết bình lặng trong phòng nàng. Đêm đó mưa to, không ai nghe tiếng nàng kêu, không ai nghe nàng nói lần cuối. Thiên Lý của tôi ra đi rồi, loài hoa đã héo. Tôi không được nhìn bóng dáng quen thuộc của nàng nữa. Vâng, không bao giờ. Tôi như đăng trí, như khờ khạo trước biến cố đột ngột xảy đến. Ngôi mộ nàng ở sau vườn, nơi nàng vẫn ra ngồi đọc thơ, nơi có dòng sông mờ mịt hơi sương. Một tình yêu tắt lịm khi chưa nở trọn những bông hồng đầu đời. «Đôi chúng ta sẽ chẳng còn nhìn nhau nữa, trên cõi đời này. Từ nay mãi mãi không thấy nhau...» Vì Thiên Lý đã héo, đã ra đi.

Năm nay mùa thu về, trời mưa dai dẳng buồn tênh. «Làm sao em biết đời sống buồn tênh?» Đời sống buồn tênh vì thiếu T. Lý. Sau khi nàng chết, đối với tôi ngày tháng buồn nản, chậm chạp. Năm nay mây mù hơn, chậu cúc vàng không ai chăm sóc đã héo. Mỗi chiều hơi sương từ mặt sông đưa lên mịt mùng. Tôi muốn hỏi em, Thiên Lý. «Nơi em về ngày vui không em. Nơi em về trời xanh không em. Ta nghe nghìn giọt lệ. Rớt xuống thành hồ nước long lanh»...

tuổi ngọc

In tại nhà in
NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG
38, Phạm Ngũ Lão, Sàigòn

giá bán

Một số . . . . . 40đ.
Ba tháng . . . . . 480đ.
Một năm . . . . . 1920đ.

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI
270 Đề Thám, Sàigòn

CỬA TIỆM BÁN TỪ CÂY KIM ĐẾN CHIẾC PHI THUYỀN

những tờ báo quí báu :

Báo đọc xong các bồ chớ đem bán kí lô nhé, uổng lắm, giữ báo cũ lại các bồ sẽ dùng được rất nhiều việc :

— Nếu những hộp thiếc của bồ bị ám khói hãy dùng giấy báo tẩm dầu hôi mà chà sát, sau đó chùi sạch bằng giẻ mềm.

— Bồ cũng có thể dùng giấy báo tẩm nước mà lau gương soi mặt và chùi lại bằng khăn khô.

— Ủi quần áo bằng hàng len mấy bồ nhớ trải tờ báo lên trên để lúc ủi hàng len sẽ không bị dí chết và chiếc áo lạnh của bạn vẫn giữ được chất sốp.

Ngoài ra cần dùng báo để gói đồ hoặc bọc những sách vở cũ để khỏi bụi bặm.

MỘNG BÌNH THANH

mạc tư khoa

Tờ báo bán chạy nhất là tờ Pravda phát hành mỗi lần 6 triệu số. Mỗi ngày tòa soạn báo này nhận được khoảng 3000 thư độc giả.

— Một bảo tàng viện chuyên giữ các vật từ mặt trăng rơi xuống địa cầu.

— Các lề đường được sưởi nóng để làm chảy các tảng nước đá vào mùa đông.

— Một nhà máy làm hồi sinh xác chết, đó là viện Sklifossovki. Hiện giờ viện chỉ làm hồi sinh các thú vật thôi.

— Mạc tư khoa có ba trăm ngàn cuốn phim tí hon thâu trọn tất cả những pho sách quí trên thế giới.

CON ĐƯỜNG LÁ XANH (Đ.N)

ôi cái đầu

Hồi còn nhỏ, Gastow Mardeau, một người Pháp ở Lyon, một ngày nọ bị một anh bạn học chọi một hòn đá to vào đầu. Hòn đá dội ra mà Mardeau không thấy đau. Anh biết ngay rằng đầu mình không phải như của bao người khác.

Lớn lên, anh vào một đoàn xiếc, mãi cho đến nay, 1964. Hiện đầu anh đã lập được bao chiến công oanh liệt: đập bể được tất cả 3.748 chiếc ghế, 6.250 chai bia, 2.089 chiếc cản xe hơi và hàng trăm cánh cửa cây. Kỳ công của anh : với cái đầu, tông ngã được một con bò.

T.L sưu tầm

mẹo vặt

— Muốn cho hàng lụa trắng không bị vàng. Mỗi lần giặt xong bạn hãy xả với nước lạnh có pha một muỗng dấm. Hàng lụa dù vàng đến đâu cũng vẫn giữ được vẻ trắng đẹp của nó, thử áp dụng xem.

— Nếu chẳng may bạn dính phải kẹo cao su, đi xem xi-nê chẳng hạn, muốn lấy ra rất dễ dàng nhanh chóng bạn lấy một cục đá lạnh để lên trên. Miếng cao su sẽ dẻo đanh lại chỉ việc cầm mà kéo ra.

LY HẠ gh

con gái lắm chuyện

KV đã bò tới hầu hết các hộc tủ và ngăn kéo trong tòa soạn ròng rã gần nửa năm trời để cống hiến bạn vàng những con số như sau :

— Hàng tuần TN nhận được trung bình khoảng 500 lá thư.

— Khoảng 200 câu hỏi cho Ngọc Thân Ái chưa được trả lời.

— 500 câu hỏi cho Bệnh mới lớn nằm đợi Bác Sĩ.

— Riêng KV chỉ dám cạnh tranh đứng đắn với Ngọc thân ái nên mục KV ơi mới được mở trong vòng 4 tháng số câu hỏi đã lên tới hơn 1.000.

Tổng kết tất cả các câu hỏi các mục trên KV nhận thấy 80 phần trăm là của dân kịp tóc. Như thế có ai dám bảo con gái lắm chuyện bao giờ đâu.

tận thế

Các bạn vẫn thường nghe nói đến tận thế. Nhưng nó là ngày nào mới được chứ? Theo giáo sư Heinz Von Foerster của đại học đường Illinois thì ngày tận thế sẽ là ngày 13 tháng 11 năm 2026, lúc loài người sẽ tự tiêu diệt. Đó không là tin bịa đặt của nhà báo mà các nhà bác học có thẩm quyền đã tính toán rõ ràng như vậy, dựa theo sự tăng gia dân số thế giới. Như vậy tính ra con người sống được 100 thế hệ. Theo bản tài liệu này, « chúng ta phải tin rằng con người chỉ còn sống ba thế hệ nữa thôi». Tác giả của bản tài liệu trên là giáo sư Foerster và hai sinh viên Patricia M.Mora và Lawrence W.Amiot cũng đã dẫn chứng một vài lời tiên đoán : Charlemagne đã từng đoán 300 năm nữa sẽ tận thế, Nữ hoàng Anh Elizabeth I đoán 100 năm và Nã phá Luân đoán 30 năm.

YẾN DUNG TỬ

bạn chảy máu cam

Bạn hay lấy ngay một miếng bông gòn tẩm nước cốt trái chanh mà đút nút lỗ mũi lại nhé !

LY ĐAN (Phan Rang)

kiến vàng ơi !

hãy gửi về KV câu hỏi mà bạn hỏi ai cũng bị chê là ngớ ngẩn.

HỎI : Kiến Vàng ơi, bình thường thì em nói nhiều ghê lắm, nhưng khi đối diện với « người ấy » thì em cảm thấy mình nói chuyện « quê » quá nên chỉ dám hở mười cái răng thôi. Thế có quê không hở.

NGUYỄN THỊ HẢI DƯƠNG

ĐÁP.— Một hãng kem đánh răng đang tìm cô để đứng bán hàng tết.

HỎI.— Kiến vàng ơi ! Sao mà mình thấy mềm mềm hai húi cua cùng một lúc có được hôn ? Trả lời dùm nhé !

DUNG

ĐÁP.— Chúa ơi, thế thì sao vẫn còn có kẻ... « mồ côi » vậy nhỉ.

HỎI.— Kiến Vàng ơi ! Tại sao dân « húi cua » thích trêu cho đăng « kịp tóc » mi nhè quá vậy.

LƯU HƯƠNG

ĐÁP.— Vì họ là các quảng cáo viên của các của tiệm bán kẹo và ô mai cùng những thứ lầm cầm khác. Biết thế ta sẽ không khóc nữa cho họ... thất nghiệp nha Hương nhé.

HỎI.— Kiến Vàng ơi ! Có phải một dân kịp tóc có « ít nhất » là ba người bồ : một để nhớ, một để tâm tình và một để rước đèn không ? Nhỡ ba người gặp nhau một lúc phải giới thiệu thế nào cho « vui cửa vui nhà ».

MỘT CÔ Ở TUY HÒA

ĐÁP.— Nghe cô hỏi mà KV chóng cả mặt. Thật như thế thì khi đụng đầu muốn cho vui cửa vui nhà cô nên đề xướng : Bây giờ ta chơi tay trắng tay đen.

ngựa tí hon

Giống ngựa SHETTAND, xứ Ê cốt miền Bắc nước Anh, là một loại ngựa chỉ cao có 70 phân bằng một con chó bẹc-giê và dài một thước mốt, vào mùa lạnh lông chúng mọc dài. Loại ngựa này chỉ để cho trẻ em cưỡi chơi tại các công viên.

EN TÊ (Sàigòn)

tay

— Bàn tay dài, búp măng, là người thanh lịch. có tính tình tốt, ưa sự thật thà.

— Con gái có ngón tay củ gừng là người đảm đang.

— Có nốt ruồi ở lưng bàn tay số lận đận.

— Ngón tay chuối bụt là người thô tục.

— Đốt ngón tay cái mà có những vòng xoắn phân minh là người tài hoa, học thức.

— Móng tay dầy là người gan dạ, móng có hình mỏ xẻ là người hiểm độc.

NGUYỄN THỦY (Sàigòn)

giận nhau

Hai anh bạn du lịch ở Vũng Tàu. Một hôm, một người được thư của vợ từ Sàigòn gởi lên: Những người kia ngạc nhiên hỏi :

— Nhưng...: chị chỉ gởi cho anh một tờ giấy trắng.

— Vâng, vì trong tháng qua, chúng tôi giận nhau nên không nói chuyện với nhau nữa.

TRẦN VĂN DIỆP (*Huế*)

ít ai biết

Trọng lượng bầu không khí bao quanh quả đất, núi non, rừng rậm, sông biển, thú vật, người ta và cả trái đất là 6 triệu triệu ngàn triệu tấn (21 lần số 0).

Nhân loại trên địa cầu hiện nay vào khoảng 2 ngàn triệu người. Nên trung bình mỗi người nặng 50 kg thì cũng mới có 1 trăm triệu tấn thôi.

NGỌC VĂN

biết một biết mười

là một mục mới, nhằm bổ túc một số kiến thức phổ thông của bạn Ngọc. Vì thế TN sẽ chỉ trả lời những câu hỏi xét ra thấy lý thú và bổ ích cho tất cả bạn đọc. Xin bạn Ngọc đừng hỏi câu hỏi mà câu trả lời bạn đã tường tận. Bởi thiên hạ có cả trăm triệu bổ chữ, sự hiểu biết của người này đâu phải luôn luôn nằm trong sự hiểu biết của kẻ khác, phải thế không các bạn vàng ?

nhà ngoại giao và đàn bà

Khi một nhà ngoại giao nói «ừ» thì có nghĩa là «có lẽ».

Khi một nhà ngoại giao nó «có lẽ» thì là «không»

Mà khi một nhà ngoại giao nói «không» thì ông ta không còn là một nhà ngoại giao nữa.

Nhưng...

Khi một người đàn bà lịch thiệp nói «không» thì nghĩa là «có lẽ».

Khi một người đàn bà lịch thiệp nói «có lẽ» thì có nghĩa là «ừ».

Và khi một người đàn bà lịch thiệp nói «ừ» thì bà ta không phải là một người đàn bà lịch thiệp nữa.

PLAGUES Tần Lan (ghi)

tính cộng

Có khi 2 cộng với 2 không phải là 4 mà chỉ là một đó là lời cô bé học lớp năm và cô đã chứng minh như sau: 2 giọt nước cộng 2 giọt nước ra một vũng nước nhỏ.

PHẠM THỊ VÂN ANH

tin kinh khủng

Theo báo «Tuổi Ngọc» 19 thì năm 1985 có vì sao chổi Halley xuất hiện. Vì sao này xuất hiện trùng hợp với lời tiên đoán của một bà tiên tri nổi tiếng nhất bên Hoa Kỳ và một người Việt Nam tự xưng là hóa thân của trời là từ năm 1985 trở đi sẽ có thế giới đại chiến thứ III, các nước lớn như Hoa Kỳ, Nhật, Nga, Trung Cộng sẽ đánh nhau tại Thái Bình Dương (sấm trạng Trình) và nhờ đó Việt nam đứng đầu thế giới về phương diện Đạo đức (vì số người chết rất khủng khiếp) như vậy vì sao chổi Halley đẹp nhất và cũng tai hại lớn lao nhất.

(Tính mò vì sao chổi Halley xuất hiện năm 1910 thì 1914 thế giới đại chiến I. Vậy năm 1989 sẽ đại chiến thứ III.

HUY ANH (Tuy Hòa)

tên họ dài nhất

Bablo Diego Jose Pracisco de Oaule Juan Nepmuceno Crispin crispiano de la Santissina Triaidad Ruig Picasso.

Đó là tên và họ nhà họa sĩ lừng danh trên thế giới : Ông Picasso.

THU HẰNG (TT) ghi

óc trinh thám

Ông chủ nhà nói với với cô tớ gái :

— Sang ơi, có cậu nào đợi con ngoài cửa kia.

— Sao ông biết đợi con.

— Vì ông thấy cậu ta thắt cà vạt màu xanh của ông mất hôm qua.

TRƯƠNG HỒ NGUYỄN

mẹo vặt của kịp tóc

— Khi bạn có chiếc áo màu hay trắng đẹp ơi là đẹp mà bị người bạn ngồi bên cạnh lỡ vẩy bút máy trổ hoa mực lên áo của bạn thì bạn chớ vội cau mày (xí lắm), bạn cứ nhúng chỗ có hoa mực vào ly sữa tươi năm phút rồi xả bằng nước lạnh em bảo đảm áo bạn sẽ trở lại mới ngay.

— Hôm nào đó bạn mải xem T.N mà lỡ để nồi cơm bén lửa bị khê thì bạn chỉ việc lấy lá trầu không bỏ vào nồi là mùi khê sẽ bay đi mất.

TRẦN THỊ PHƯƠNG KHANH

người...

— Có những người ở tồi tàn, ngủ tồi tàn, ăn uống còn tồi tàn hơn nữa, chịu đựng mọi gắt gao của thời tiết, tự kiêng kỵ với xã hội loài người sống trong cảnh cô đơn, đau khổ về hiện tại, dĩ vãng và tương lai, cuộc đời như một hình phạt thường xuyên và như vậy, họ đã tìm thấy bí quyết tiến tới sự hủy diệt do một con đường cực khổ nhất : đấy là những người keo kiệt.

(*Jean de la Bruyère 1645-1696*)

— Người nào hứa hẹn chậm chạp nhất luôn luôn vẫn là người giữ lời hứa trung kiên nhất.

(*Due de Lévis 1720-1787*)

— Thất bại không phải là hèn hạ nhưng ước vọng thấp kém làm hèn hạ con người.

(*Henry Wadsworth Longfellow 1807-1882*).

— Ai tưởng mình có mười người bạn thân sẽ không có người nào hết. (*Lamoignon de Matesherbes 1721-1749*)

— Có những người vui sướng về sự này hay sự khác, còn tôi vui sướng làm cho trí óc lành mạnh.

(*Marc-Aurèle 121-180*)

PIANO ghi

lỗi tại ai

Ông chủ tịch hội chống uống rượu có đọc một bài diễn văn dĩ nhiên là bài chống rượu thật hùng hồn trước một đám cử tọa trẻ. Ông đưa ra 1 ví dụ «như hôm nọ, một ông bạn tôi say rượu bị té xuống sông và chết đuối luôn... »

Và có tiếng từ dưới bàn cử tọa :

— «Thế là tại uống nhiều nước, chứ không phải nhiều rượu...»

T.L.cóp TN.

kiến vàng và bạn vàng

HỒNG HẠNH (*Đà Lạt*) Bạn lợi dụng chữ KHẨN, coi chừng bị... kiến cắn đó nhé.

LƯƠNG CÔNG TOẠN (*KBC 4091*) 1— : Hãy đợi, vì thế đẹp hơn. 2 : Đúng.

NGUYỄN THỊ CÁT BIỂN (*Vũng Tàu*) Đừng vội kết tội ông BĐ, Tây Ninh— Vũng Tàu khá xa đấy, đối với một con rùa là nhanh lắm rồi.

N.H.K.A (*BMT*) Muốn giải toán cứ chịu khó «ăn» những «con lươn» ấy một cách ngon lành bạn ạ

NGỌC VĂN (*Tân Uyên*) Đợi KV mở cửa tiệm... trên cung trăng đã bạn ơi. SUEZ (*Quảng Ngãi*) Khói thuốc đôi khi cũng có nghĩa là : nhớ lắm.

MỸ TRANG (*LQĐ*) KV có nhiệm vụ trả lời thay một nhân vật mà Trang đã viết thư tới vắn tắt như thế này : Trang vẫn có quyền tiếp tục mơ mộng và KV vẫn có bổn phận trả lời thay.

HUY VI (*Sàigòn*) KV đã hỏi ông ĐTL bài hát trích trong truyện đó là bài *Tiễn Bạn*. Khi nghe đúng tâm trạng mình, có thể khóc được ấy. Đã có băng nhạc hát bản đó, muốn nghe thì chịu khó đi tìm. KV không nhớ của nhãn hiệu nào.

THỂ LỆ CUỘC THI CƯỜI DO CPTN TỔ CHỨC

Nhằm gây không khí vui nhộn trong cửa tiệm, KV đã được cấp giấy phép của Chủ Nhiệm mở một cuộc thi chuyện cười và tranh cười. Xét ra hơn tuần lễ vừa qua thấy cuộc thi không hứng thú vì nơi chót phần thể lệ có ghi chú quan trọng : Trích dịch, cóp lại xin miễn. Nay KV thấy cần bổ túc : Nhận cả những bài dự thi phóng tác. Để cho cuộc thi vui vẻ hơn, mời bạn vàng tham dự đông đảo.

Đề tài : cười là được.

Tiêu chuẩn : Ngắn tối đa.

Tham dự : Không hạn chế.

Điều kiện :— Viết một mặt giấy, mỗi chuyện riêng.
— Tranh vẽ bằng mực đen rõ ràng.

Giải thưởng : 6 giải cho chuyện cười và 4 giải cho tranh cười. Mỗi giải 3 cuốn sách của TN xuất bản.

Chi tiết : Đề tên Kiến Vàng ngoài phong bì :
Tham Dự Thi Cười — Nhớ tên thật hoặc bút hiệu và địa chỉ cuối bài dự thi.

ngày khóa sổ 31-11-1971

tuổi ngọc

và bạn ngọc

■ VĨNH THANH THANH (*Phú Nhuận*) : Thi đậu là mừng rồi. Hơi sức đâu mà buồn những cái kia. Anh bận quá nên không biên thư được. Em tới TN, gặp sẽ nói chuyện.

■ PHẠM THỊ HỒNG VÂN (*Khánh Hội*) : Truyện đó đang in đấy cháu ạ. Bây giờ mà nghe chuyện nuôi thỏ, xưa như trái đất. Cứ xem như Anh em Kiến Vàng, vậy mà oai ra phết. Bài em đang đọc.

■ HUỲNH THỊ CẨM VÂN (*Kiến Hòa*) : Tại cháu xin nên mới «bị» trả lời «cấp tốc». Lần này phải trải lời riêng cho cháu đây: Bài cháu đang đọc. Sau 4 số sẽ biết kết quả, đăng thì biết ngay, không đăng thì... im luôn. Đúng như cháu đoán.

▧ THU THỦY (*Pleiku*) : Sẽ làm thơ tặng cho trường em. Lo gì. Con nhà ĐTL hiền lắm, chả việc gì phải sợ ông ấy cả.

▧ THANH (*Cam Ranh*) : Chú cũng mong cháu «bình tĩnh» như cháu nói. Bởi đó chỉ là một khoảng khắc nào đó thôi. Rồi hết. Nhận xét của cháu đúng, nhưng chú không cố ý viết như thế. Dù sao cũng cám ơn thư cháu (TKT).

■ KHA LỆ THÙY MINH (*Sàigòn*) : TKT mấy lúc sau này «chán» làm thơ. Tuy nhiên sẽ làm thơ lại mỗi tuần cho cháu đọc. Khi nào đóng tập xong trị sự sẽ cho cháu biết giá bán.

▧ LƯƠNG TRI (*ĐàLạt*) : Chuyện lính thì có gì đáng nói đâu. Nhất là em lại đang đi lính, biết hết và hiểu hết. Vì thiếu nhân viên nên TN không bán báo dài hạn. Lạ nhỉ, TKT không biết em, mà em lại bảo học chung lớp, chung trường với TKT?

▧ NG. VĂN TRƯỜNG (?) : Bây giờ Duyên Anh chỉ viết cho TN và lo cho TN. Bạn có thể yên tâm, ít nhất với người bạn thương mến. Những gì của ngày xưa xin trả nó về với ngày xưa. Nhắc nữa, buồn lắm. Đó là một thời đã qua. Bạn nhé.

▧ THY HÀ LINH THY (*Gò Vấp*) : Hãy biên thư khi nào thật rảnh, và cần. Biết lắm chứ. Vẫn mong như lời chúc của em. Nhưng đôi khi cũng sợ là mưu sự tại nhân mà thành sự thì tại thiên.

▧ ÁI CHÂU (*Cần Thơ*): Cháu gửi bài về đề tên Duyên Anh, ĐTL hay TKT. Quan trọng là ghi cho đúng địa chỉ của tọa soạn để thư khỏi lạc.

▧ HOÀI HƯƠNG (*Đà Lạt*) : Những số báo đó còn ở... Kho báo cũ. Đợi đóng tập xong, em mua cũng còn kịp.

▧ NG. THỊ KIM CÚC (*Đà Nẵng*) : khi nào báo đóng tập sẽ loan báo cho cháu biết. Chừng ấy, cháu sẽ tìm lại được những số báo cũ.

■ PHẠM LÂM THÀNH HÀ (*Cần Thơ*): Chỉ có thể viết truyện khoa học giả tưởng thôi, chứ chuyện về « thế giới vô hình » ngoài khả năng của anh em Tuổi Ngọc. Khó quá, khó quá !

■ THẠCH NGỌC HẢI (*Cần Thơ*): Viết thư cho TN mà phải uống rượu à ? Như thế thì ghê quá nhỉ ?

■ THẮNG VŨ (*Sàigòn*): Gọi điện thoại vào giờ đó không còn ai ở tòa soạn hết cháu ạ. Con Thúy chưa in nên chưa biết sẽ phát hành ở đâu.

■ THẨM TRẦN (*Kiên Giang*): Cháu có thể trích bài ở TN để đăng ở Bích Bao. Không có điều kiện gì cả.

■ HÁT CA (*Điện Bàn*): Gọi em là bạn Ngọc của Tuổi Ngọc. Bài em tòa soạn đang đọc.

■ NGUYỄN HOÀNG CHINH NHÂN (*Huế*): Cháu quên như thế quả thật là tai hại. TN phải chịu phạt. Tuy nhiên, không trách cháu đâu.

■ ĐĂNG NHI (*Đất Phước*): Bài của cháu đã nhận được, những lần sau cháu có thể theo dõi ở « Bài đã nhận được từ bạn Ngọc ». Nhé !

■ NG THỊ XUÂN DUNG (*Gia Định*) Chắc ba cháu lầm chú với một người nào khác rồi. Tuy nhiên cũng cám ơn bức thư dài của cháu.

■ NGỌC HƯƠNG (*Ngô Tùng Châu*) : Một lần nữa chú đính chính giùm cho TKT, hắn ta không phải tên là Nguyên Tường Cát đâu (Ông này đã viết thư xin lỗi TKT về sự mạo danh kia rồi). TKT làm thơ do ý thích chứ không do ai yêu cầu cả. Khi nào hết thích là không làm thơ nữa, như mấy lúc sau này, cháu thấy đó. Tưởng cháu cũng không nên buồn làm gì.

■ LỆ PHI (*KT*) : Đúng như cháu nghĩ. Phải để Sài gòn 2 thư mới tới dễ dàng. Không sợ lạc mất hết đấy cháu ạ.

■ NGUYỄN ĐÔNG DUNG (*Sàigòn*) : Cám ơn bức thư dài, cảm động của em. Duyên Anh sẽ chỉ còn viết ở Tuổi Ngọc, lo cho Tuổi Ngọc mà thôi. Nếu rảnh em cứ ghé tòa soạn, sẽ gặp đầy đủ tất cả.

■ VÕ MỸ VÂN (*Lộc Ninh*) : Em chờ TN đóng thành tập vậy nhé. Việc gửi báo ở bưu điện phiền phức lắm, nhất là hay thất lạc. TKT 25 tuổi, mới vừa phát hành tập Thơ Hồng.

■ ÚT UYÊN (*Sàigòn*) : Cháu cứ viết ý kiến của mình gửi về. Chú sẽ đăng. Nếu hai bạn Ngọc kia thấy cần đối thoại với cháu ắt họ sẽ viết bài ngay. Mục «Bông Hồng cho Tình Đầu» sắp chấm dứt rồi cháu ạ.

■ NGUYỄN ĐÌNH HIẾU (*Banmê thuột*) : Đó chỉ là dự định của Tuổi Ngọc. Từ dự định đi đến thực hiện có về... hơi lâu. Dĩ nhiên nếu có dịp Tuổi Ngọc cũng sẽ ghé Bọn T của em.

■ NGUYỄN TRẦN LONG LY (*Đàlạt*) : Viết với cùng một hạnh phúc đang có thì không còn gì hơn. Thường, các nhà văn khi viết, là hạnh phúc đã bay xa. Cháu quả thật hạnh phúc nhất trên đời rồi còn gì.

■ NGUYỄN THỊ BÍCH KHÂM. – Bao cũ đã hết từ lâu rồi chú mới nhận được thư của cháu. Vậy cháu thông cảm với chú nhé.

■ HOA TÍM LỤC BÌNH (*Pleiku*) : Cám ơn lá thơ của em. Đã chuyển lời «nhắn» của em đến Từ Kế Tường.

BÀI ĐÃ NHẬN ĐƯỢC

Từ Bạn Ngọc

• văn

Hoàng thị Quỳnh Liên, Soan Phương, Võ Văn Tráng, Nguyễn Phan Dung, Nguyễn thị Dall Thoa, Nguyễn Hoài Mỹ, Phạm thị Hoàng Hoa, Huỳnh Minh Tiên, Công Chúa Dỗi Hờn, Con Đường Lá Xanh, Trưng Vương, Lê Ngọc Sơn, Mai LH, Lãng Dung, Hiền Thy Họa My, Hoa Tuyết Vinh, Giáng Anh, Tuyết Thu, Thiên Di, Giang Anh, Châm Khanh, Cát Sa Mạc, Hương Mai, Đoan, Phong Vũ Linh Thy, Lộc, Bùi Vũ thị Ái Huy, Phạm Nguyễn Hạnh Ngọc, Khuê Việt Trường, Thanh Giang, Vũ Tuấn Thanh, Trầm Vũ, Song Hoa, Hàn Nguyễn Yên Lan, Ngọc Nhẫn, Lưu Ngọc Thanh, Phan Như Phượng, Nguyễn thị Ngân Tảo, Du Sầu, Khánh Uyên, TH, Tôn Nữ Ngự Hương, Nguyễn Xuân Vy, Stann', Nguyễn Thiện, Dũng Quyên, Mắt Xưa, Trần Vũ Hồng Loan, Vương Vân Khanh, Nguyễn thị Ngân Tảo, Thanh Du, Nguyệt Thanh, Ka Hát, Hồng Thanh, Hàn Phong, Nguyễn Xưa, Thiên Thu, Nguyễn Văn Long, Sao Cô Đơn, Mộng Thủy Dương, Hải Mai Phương, Phạm Nguyễn Thiên Thu, Nguyễn Thúc Dũng, Khương Đại Vân, Duyên Ngọc, Nguyễn Vũ Thuyên Uyên, Võ Hồng Nguyên Thủy, Lê Nguyễn, Du Uyên, Ngọc Duẫn.

• thơ

Nguyệt Thanh, Soan Phượng, Diệp Thùy Linh, Hà Gim, Nguyễn Thị Dall Thoa, Thanh Anh, Mai Thy, P N Lãng, Trầm Tử Linh. Lê Ngọc Sơn, Trầm Mặc Du Ca, Thương Huy, Phan Công Chinh, Cúc Tím, Huỳnh Phước Huy Nhan, Sóng Bạc Đầu, Nguyễn Cường, Cát Sa Mạc, Trầm Mộng Dzũng, Huệ Lan Thảo, Thanh Hoài Minh, Huỳnh Long Giang, Khuê Việt Trường, Phan Thị Ánh Nga, Hồng Điệp, Đỉnh Sầu, Hoàng Thuy Khanh, Tường Qui, Giao Đài, Dương Xuân Trọng, Ngàn Thương, Thái Thụy Trang, Mai Ngô Thu, Vũ Tuấn Thanh, Nguyễn Thiên Hương, Hoàng Thy Khanh, Hiền Thy Họa My, Bùi thị Tuy Hòa, Hoa Vông Vang, Dương Xuân Trọng, Thanh Châu, Hồ thị Kim Hoàn, Phạm Quý Bửu, Vĩnh Quyền, Nguyên Hương. Uyên Thúy Duy Hiền, Sóng Trường Giang, Thanh Thi, Lý văn Chương, Miên Dao Phạm thị Lan, Thương Hoàng, Trần Yến Hòa, Hồng Thanh Tiến Hải, Hiền Thy Họa My, Dã Tràng Thiên Thu, Nguyễn văn Long, Lâm thị Ái, Huyền Du Linh, Hồ Triều, Lưu Hòa Hớn, Sa My, Duyên Ngọc, Phạm Nguyên Hữu Bát.

• bông hồng cho tình đầu

Huỳnh Phương Huy Phan, Nguyễn thị Tường Kha, Thái thị Trang, G.H Miên Viễn, Nguyễn thị Hường, Duyên Ngọc, Tê Hát.

SƯU TẦM

(*Tiếp theo trang 30*)

sống tinh thần thoải mái, vô ưu nên giống người Watusi, dù có tầm vóc thấp nhất so với chủng loại của họ, cũng cao đến 2 thước và cân nặng từ 500 kí trở lên. Nếu Phi Châu có giống người Watusi cao lớn hơn cả người Tây Phương thì Phi Châu cũng có một giống người thật nhỏ bé. Đó là chủng tộc Tiki-Tiki, đàn ông không cao quá 1 thước 30 và đàn bà không cao quá 1 thước 25. Tuy nhỏ bé, nhưng người Tiki-Tiki lại là những tay thợ săn lành nghề nhất, và mồi săn của họ cũng là loài thú to lớn nhất như voi, sư tử, tê giác, trâu rừng vân vân..

Nêu lên một số bộ lạc và chủng tộc điển hình ở Phi Châu như vừa trình bày không có nghĩa là toàn dân Phi Châu ngày nay đều lạc hậu cả. Những giống người đó chỉ là những sắc dân thiểu số. Phi Châu cũng có những quốc gia có nền văn minh tiến tiến như Ai Cập với những mộ vua Pha raon là những ngọn tháp cao ngất được xây cất từ thời cổ nổi tiếng là một trong số những kỳ quan của thế giới. Ngoài ra, Phi Châu còn có những quốc gia như Tunisie, Maroc, Algérie, Côte d'Ivoire vân vân... văn minh không kém những quốc gia văn minh thời nay. Phi Châu đang vươn mình trỗi dậy. Về phương diện chính trị, cố lãnh tụ Nga là ông Khrushchev đã nhận định : «Ai chiếm được Phi Châu là chiếm được thế giới». Về mặt nhân chủng học, có học giả đã viết như sau: «Trẻ con sống với hiện tại, thanh niên tìm kiếm tương lai, người già sống nhờ dĩ vãng» để so sánh với «người da đen sống với hiện tại, người da trắng tìm kiếm tương lai, người da vàng sống nhờ dĩ vãng». Nói như thế không phải học giả kia coi người da đen như trẻ con, nhưng để nói lên sức sống của người da đen đang lên như trẻ con đang lúc trưởng thành vậy.

một bông hồng cho anh và một bông hồng cho em

— Bàn tay đã tặng đóa hoa hồng bao giờ cũng phảng phất một mùi thơm.

— Yêu chỉ tội lỗi khi người ta phạm tội mà không yêu.

Marivaux

— Chết cho người mình yêu dễ dàng hơn sống chung với họ.

Byron

— Đang thật yêu mà bỗng oán ghét là còn yêu 1 cách âm thầm tha thiết.

De Scudéry

— Yêu và chết : 2 điều đó hòa hợp. Muốn yêu chính là sẵn sàng để chết.

Nietzsche

— Khi người bạn gái yêu... là họ gồm thu tất cả về mình.

Gillet

— Ghen tuông là 1 tên lính canh không bao giờ ngủ gật.

Balzac

— Tình yêu nào đến bất ngờ nhất là thứ tình yêu chữa trị lâu dài nhất.

La Beugère

— Những con tim hàn gắn với nhau rồi thì không xa cách nhau nữa mà chỉ có thể xé nát lẫn nhau thôi.

Audrien Dupny

— Ái tình là 1 con vật kỳ quái, để cho nó đói khát thì nó sống mãi mà cho nó no nê thì nó chết mất.

Alfred de Musset

— Người ta chỉ khi nào hy sinh chính mình mới thật là yêu.

Thérèse Lisieux

- *MUỐN CUỐI NĂM CÓ TIỀN LỚN ĐI DU LỊCH THĂM QUÊ HƯƠNG YÊU DẤU VIỆT NAM ?*
- *MUỐN CUỐI NĂM CÓ TIỀN LỚN MUA XE GẮN MÁY ?*
- *MUỐN VÀI NĂM SAU CÓ TIỀN LỚN DU HỌC NGOẠI QUỐC ?*

NGAY TỪ BÂY GIỜ, BẠN NGỌC HÃY ĐỂ DÀNH TIỀN NHỎ VÀO :

TRƯƠNG MỤC TIẾT KIỆM

của

Kỹ Thương Ngân Hàng

- *TIỀN LỜI TRƯƠNG MỤC TIẾT KIỆM TÍNH TỪNG NGÀY*
- *TÌM SỰ BẢO ĐẢM CHO TƯƠNG LAI BẰNG CÁCH ĐỂ DÀNH TIỀN NHỎ VÀO TRƯƠNG MỤC TIẾT KIỆM CỦA KỸ THƯƠNG NGÂN HÀNG.*

Chi nhánh **Kỹ Thương Ngân Hàng**

Công Trường Diên Hồng số 2 Phạm Ngũ Lão

SAIGON

(Ga xe *lửa* Sàigòn)

vừa khai trương ngày 26 - 10 - 71

Các chi nhánh KỸ THƯƠNG NGÂN HÀNG *tại* HUẾ, SÓC TRĂNG, CHỢ LỚN... ĐANG CHỜ ĐÓN BẠN NGỌC BIẾT LO XA.

KỸ-THƯƠNG NGÂN-HÀNG

COMMERCIAL INDUSTRIAL BANK

Công Ty Nặc Danh — Vốn 250.000.000. góp đủ

Trụ Sở 422 Trần Hưng Đạo — SAIGON

(Góc Nguyễn Biểu — Trần Hưng Đạo)

Điện thoại số : 98.495 — 98.496. QS : 60.078 61.421

Điện tín : INCOMBANK

Thực hiện mọi nghiệp vụ ngân hàng :

— Nhận và trả mọi tiền ký thác

— Cho vay dưới mọi hình thức

— Mở tín dụng khoản xuất nhập cảng

— Chuyển ngân

— Mở Trương Mục Tiết Kiệm

Tiếp đón nồng hậu

Phục vụ mau lẹ và kín đáo

CORNELL UNIVERSITY JAN 18 1972 LIBRARY